

SAMEDI 23 AVRIL 1938 - N° 32

DIRECTION ET RÉDACTION
1150, 1 RUE LAGRANDE
SAIGON

Directeur: Đào-trình-Nhất

GIÁ BẢO

1 năm.....	6	00
6 tháng.....	3	00
3 tháng.....	1	60

MUA BẢO PHẢI TRẢ TIỀN TRƯỚC

DEPOT LEGAL
INDOCHINE
N° 411012

MOI

tuần bao ra ngày thu' bay

BỮA ĂN CỦA HITLER



TRONG SỐ NÀY CÓ NHỮNG BÀI

- ◆ Chúng ta nên hiệp nhau lập hội cải cách chữ Quốc-ngữ
- ◆ Sự cấm sách ở nước Nga và hai ông Tolstoi. — PHAN-KHÔI
- ◆ ĐI XEM QUẦY PHIM NÓI VIỆT NAM TRONG CHOLON
- ◆ Ông Trương làm Giáo.tông đạo Cao đài lần thứ nhì? — LONG-QUANG
- ◆ Thế-giới xài mỗi ngày 1000 triệu về việc chế tạo binh khí
- ◆ VỀ CHUYỆN DÙNG TẠO GIẢ ĐỂ ĐONG LỬA RUỘNG Ở TRÀ-ÔN

- ◆ Hội kín Thanh-bang ở Thượng-hải chuyên việc ám sát
- ◆ TÌNH-THẾ VIỄN-ĐÔNG RẤT NGUY HIỂM, NẾU NHU...
- ◆ Tiểu thuyết trinh thám «Mai-hương Lê-phong» của THẾ-LỮ
- ◆ Quốc.dân.đảng và Cộng.sản.đảng Tàu hiệp tác ra sao?
- ◆ BẢY GIỜ TỚI MỌI CỬNG BIẾT BỎ CHỒNG LẤY TRAI
- ◆ TRUYỆN NGẮN «VÌ THƯƠNG». — TIỂU THUYẾT «BẠN TRẺ NGÀY MAI»

20 TRUONG - MƠI SƠ 0\$12

Muốn mau tái huyết các chứng ho và
bổ thêm sức mạnh nên uống ngay:
Cao Bồ-Phôi Lạc-Long
sẽ thấy không thuốc ho nào bằng
Tống phát hành miền Nam:
Lạc-Long-80, Boulevard de la Somme, Saigon
mỗi vỏ 0\$30, ở xa mua cách lãnh hỏa giao nhận

Hiệu đồng-hồ

NGUYỄN - CHÁNH - TRÚC

Kinh nghiệm nhiều năm ở Pháp
1 Amiral Courbet - Saigon

Lăn sửa đủ hiệu đồng hồ.
Chuyên môn sửa compteur
xe hơi, máy chụp hình và
máy đánh chữ v. v.

MỖI PHÁT MINH ĐÔI HÌNH NGƯỜI

HÓA-THÂN-CHÍ-BỬU-HOÀN: Là một phương thuốc mới phát minh, trị tuyệt bệnh phong, đơn cù.

HỒI-HOÀ-TÊ Có cho thí-nghiệm mấy chục người đều lành mạnh cả. Tôi có đăng hình ảnh nhơn ở nơi báo Điện-Tin rồi. Quí vị không tin xin mời đến nhà sẽ thấy sự kết quả của chúng tôi. Thuốc này tôi dám cam đoan, hề uống từ 1 tháng tới 4 tháng thấy đôi hình, không sai. Từ 4 tới 10 tháng thì lành mạnh như xưa, uống lâu mau tùy theo bệnh nặng nhẹ.

SƯU-PHONG-BỔ-HUYẾT: Trị tuyệt bệnh: đau gân, đau xương, đau lưng, Tê, Bại, Nhức mỏi. Đêm nằm tay chơn để đầu tể đó, mặt mày tay chơn nó lành như kiến bò. Dùng đến thuốc này thì hết tuyệt.

VẠN LINH ĐẠI BỔ: Chuyên trị: đàn ông đàn bà ăn uống không dặng. Tinh thần suy kém, hay đau lưng, mệt nhọc, ái tình, da xanh vàng mề, đầu hay chần vàng, ngồi làm việc thân hư, hề uống vô thì thấy khỏe và công hiệu liền.

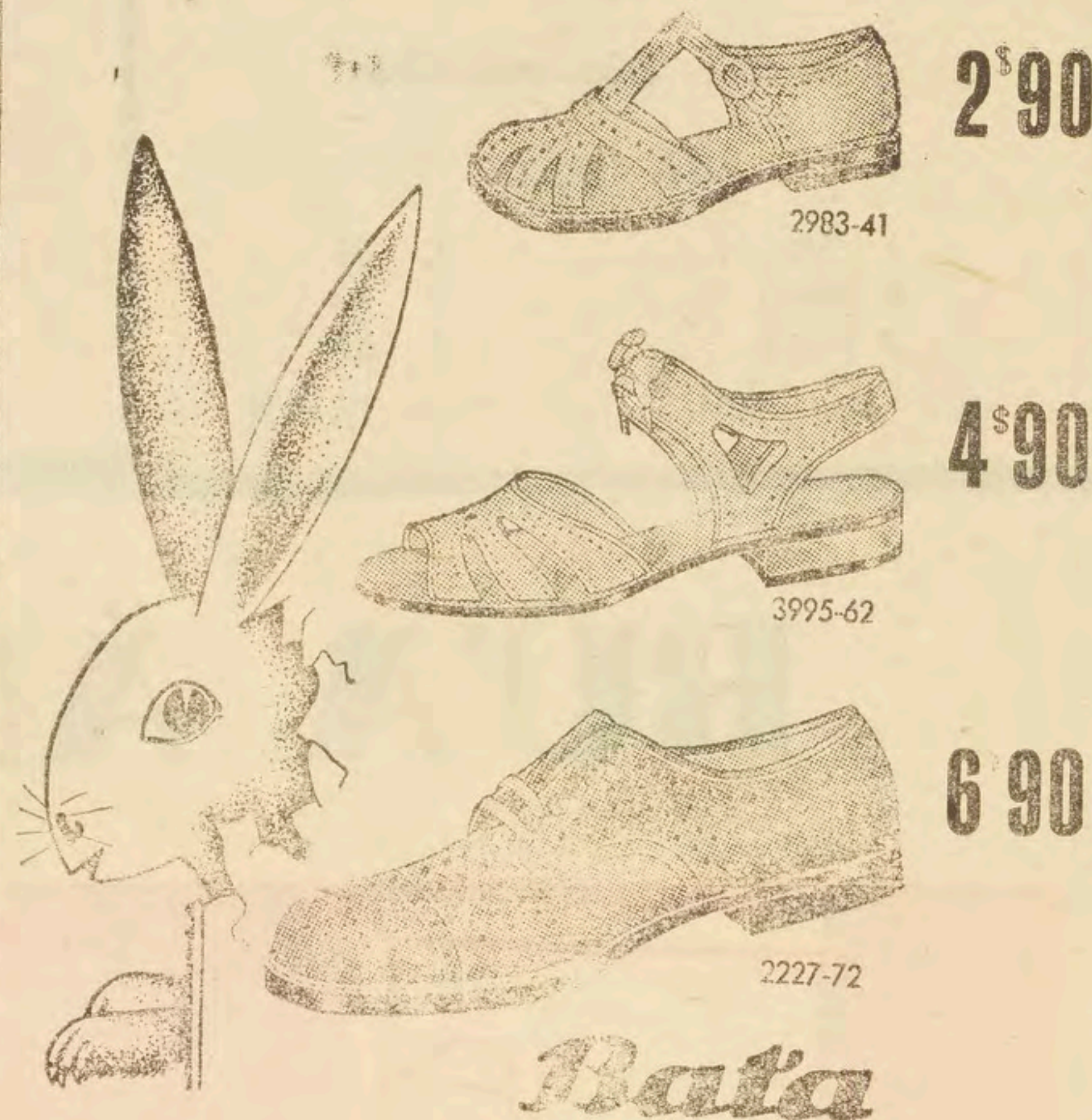
BỒI SẮC NGƯỜI: Thuốc NGUYỄN-ĐỨC hồ á-phiên có thí-nghiệm tại Laboratoire Identité Saigon. Là một phương thuốc đại bổ, không phá không hành, không di tính, không nhột, không nhức mỏi, không thêm á-phiên, dám cam đoan. Uống vô từ 15 ngày thấy cân nặng thêm một hai kilos. Lạc-châu và Saigon quí ông đều có dùng nhiều rồi. Ai ai cũng đều khen tặng là một phương thuốc thần.

Hóa Thân Chí Bửu hoàn: mỗi hộp giá 1p.20
Sưu Phong Bổ Huyết: mỗi hộp giá 0p.80
Vạn Linh Đại Bổ: mỗi hộp giá 0p.40
Thuốc bổ Á-phiên: mỗi hộp giá 1p.00

Nhà thuốc NGUYỄN-ĐỨC-ĐƯỜNG

số 17 đường HUYNH-QUANG-TIẾN (Cầu Rạch Bờ) SAIGON
NGUYỄN-VĂN-VANG BAO CHẾ

LE PAQUES TÔI



PHỞ THINH

TỔNG-CUỘC: TOURANE

CHI-ĐIỂM: HÀ-NỘI, NAM-ĐỊNH, VINH, HUẾ, QUI-NHƠN

Bán sỉ

TỜ TÀU, tờ ta và các thứ tờ nhân-tạo

Các thứ HÀNG TÀ (Hàng, lụa, lãnh, nhiều Bắc và Quảng v.v.)

CẦN ĐẶT ĐẠI-LÝ ở các thị trấn lớn ở Nam-kỳ và Cao-miền

HỘI VAN-QUỐC TIẾT-KIỆM

Một Tư-Bản chiếm theo chỉ dụ ngày 22 Avril 1916 - Cựu nhất tư bản hết của Hội Lập-Bản ở Viễn-Đông

THÀNH LẬP NĂM 1912

Ở PHÁP - Ở TRUNG-HOA - Ở ĐÔNG-PHÁP VÀ XIÊM-LA

Hội-quán: 7 Đại-Lô Edouard VII - THƯỢNG-HẢI

Quản-lý cõi Đông-Pháp: 26, đường Chaigneau SAIGON.

Số tiền dự trữ tới ngày 31

Décembre 1937 là:

(về bên cõi Đông-Pháp mà thôi)

\$ 2.372.438,96

Xổ số hội vốn cho vé tiết kiệm

ngày

CHI NGÀNH
Hanoi
Mier, đường Borgnis
Desbordes

28 MARS 1938

CHI NGÀNH
Saigon
26, đường Chaigneau

Chủ tọa: Ông SOULET, Tổng-lý Pháp-Hoa Ngân-Hàng, Saigon.

Dự-kiến: Quý ông PHẠM-KHẮC-MINH và HUYNH-VĂN-ĐẠI ở Saigon

VÉ SỐ	NGƯỜI CHỦ VÉ	SỐ VỐN HUYNH LẠI
-------	--------------	------------------

CÁCH THỨC P

Hội nguyên vốn — Phần xổ số: 1 số trong 3.000 số.

Những số ra trên bánh xe: 2.603, 5.684 7.272, 9.737, 13.861, 15.202, 19.457, 23.924 26.092 và 29.952

Vé dạng hưởng quyền lợi kỳ xổ số này

15.202	Ông HUYNH TRÔNG BOC, Thầu khoán đường Arènes Long tho Huế	\$ 400
26.092	Ông VO VAN TO, Lâm Ruộng ở Đông phước Kandal.	400
29.952	Vé chưa bán ra	400

CÁCH THỨC SỐ 2

Hội nguyên vốn

Phần xổ số: 1 hạng bộ trong 1.687 hạng bộ — Hạng bộ trúng ra: 728

Trong hạng bộ này có vé: 6.374

6.374	Ông BUI DINH TINH, Residence Supérieure, 14 Rue Takou Hanoi	\$ 1.000
-------	---	----------

CÁCH THỨC SỐ 3

Hội nguyên vốn — Phần xổ số: 1 hạng bộ trong 1.687 hạng bộ

Hạng bộ trúng ra: 939 — Trong hạng bộ này có vé: 977

Vé dạng hưởng quyền lợi kỳ xổ số này

977	Ông LÉONCE MONDOT, 35, đường Brodeurs Hanoi.	\$ 1.000
-----	--	----------

XỔ SỐ CHIA TIỀN LỢI CHO VÉ CÁCH THỨC SỐ 3

Số tiền lợi chia cho tháng này là 110.00

Vé số 419 (hủy bỏ) dạng trúng ra là vé 125\$

Tám vé sau này dạng chia đồng số lợi trên đây

432	Ông VO THANH BAU, 39, đường Phước Hưng Cholon.	 \$	13.75
436	Ông BUI VAN VINH, 41, đường Phước Hưng Cholon		13.75
437	id.	id, Cholon	13.75
446	Bà TRAN THI CHIEU, c/o M. Trần chỉ Lau Bachiêu.		13.75

465	Bà NGUYEN VAN DO, née Lưu thị Phu Giadinh.	13.75
471	Bà NGUYEN THI THUOC, ở Nhà in Nam Trung Thủđầumôt	13.75
480	Ông HOANG PHI, Service d'Identité Sông Cầu	13.75
483	Ông PHAM VAN LIEU, Đông Pháp Ngân Hàng Saigon	13.75

CÁCH THỨC SỐ 5

CUỘC XỔ SỐ A. — Hội vốn gấp bội

Phần xổ số: 1 số trong 30.000 số — Số dạng trúng ra: 1.402

Vé hủy bỏ.

CUỘC XỔ SỐ B — HỘI NGUYỄN VỐN

Phần xổ số: 1 hạng bộ trong 3.000 hạng bộ — Hạng bộ trúng ra: 671

Trong hạng bộ này có vé: 29.672, 17.386, 17.895 A.

Vé dạng hưởng quyền lợi kỳ xổ số này:

29.672	Ông GEORGES BRUNEAU, Công ty Nước ở Hanoi (Vé góp tất).	\$ 1.478
17.386	Ông JEAN FAUVEL, 34 đường Paul Bert ở Hảiphong	1.000
17.895A	Cô HOANG THI KIM TINH ở Tam quan	200

CUỘC XỔ SỐ C — MIỄN GÓP

Phần xổ số: 1 hạng bộ trong 3.000 hạng bộ

Hạng bộ trúng ra: 446

Trong hạng bộ này có vé: 5.362A, 7.712A, 21.086B

Vé dạng hưởng quyền lợi kỳ xổ số này

Cô THAI KIM DIEN, Nữ Giáo viên Xóm cũ

Cholon

	Giá bán lại liền	Số vốn mục đích
5.362A	\$ 119,20	\$ 200
7.712A	119,20	200

Mỗi vé trúng ra trong cuộc xổ số C trên đây thì được đổi ra vé tất góp y số vốn mua, khỏi phải đóng tiền tháng nữa, lại có giá bán lại liền và dạng hưởng ba cuộc xổ số mỗi tháng về vé cách thức số 5.

Số bạc định cho cuộc xổ số hội vốn gấp bội về tháng AVRIL 1938 là:

Vé \$ 1.000	mà trúng thì dạng lãnh	\$ 5.000
— 500	—	2.500
— 200	—	1.000

Phần xổ số cho tháng AVRIL 1938 về cuộc xổ số gấp bội là 1/30.000.

Cuộc xổ số cho vé tiết kiệm tới nhằm ngày thứ năm 28 AVRIL 1938 đúng 11 giờ sớm mai tại hàng chánh của Bôn Hội bên cõi Đông Pháp số 26 đường Chaigneau SAIGON.

Vé Tiết Kiệm cách thức P của

HỘI VAN QUỐC TIẾT KIỆM

Giúp gây dựng một số vốn

10.000	mỗi tháng góp	25,00
8.000	—	20,00
5.000	—	12,50
4.000	—	10,00
2.000	—	5,00
1.000	—	2,50
500	—	1,25
400	—	1,—

Kể từ tháng đầu mới mua vé, thì mỗi tháng vé dạng dự cuộc xổ số huân vốn trước kỳ hạn. Vé trúng ra dạng lãnh lập tức số vốn mục-dịch bất kể tiền góp rồi dạng bao nhiêu và khỏi phải đóng tiền chi nữa.

Vé của HỘI VAN QUOC TIET KIEM

1° — dạng vay } sau khi đã góp
2° — có giá chuộc } được hai năm

Khi xin thì chủ vé được ngưng đóng.

XIN LƯU Ý. — Cần dùng người có đủ tư cách làm Đại Lý cho Hội.

NIEN NOI... NIEN NGHIE...

Đau bụng, no hơi tức rêu trời

Đau bao-tử, ruột, đau bụng lâu năm, ăn không tiêu, thường bón uất, đi xông không được, hay lòi tức nghẹn chảy nước dãi, ợ chua, no cũng đau, đôi cũng đau, đau trồn dạ dưới, đau thốn lên trên, hoặc đau ngay rúng, đau từ chập từ hồi, đau một bữa nghĩ vài bữa đau trở lại, uống nhiều thứ thuốc không thấy thuyên giảm. Muốn khỏi tiền mất tật còn, ai có bệnh kể trên, nên uống thuốc gia-truyền ĐAU RUỘT hiệu ĐỨC-TRỌNG, uống vào đại-trường thông-hoạt, bộ máy tiêu hóa kiện toàn, chừng đau bụng hết, ăn ngon ngủ được. Thuốc rất linh-nghiệm đã từng cứu được nhiều người mắc phải chứng bệnh nguy hiểm này.

Mỗi hộp 0p.60

Nhà thuốc ĐỨC-TRỌNG

Số 280 đường Dellefosse

Xóm cũ CHOLON

(Trường học xóm cũ đi tới 100 thước)
Đề bán tại Nguyễn-thị Kinh và khắp nơi

A Monsieur

H. H. A AMIL

PROFESSEUR

N° 164 rue Mac-Mahon. — SAIGON

Kính ông,

Xin thú thật cùng ông rằng xưa nay việc coi tướng số, vẫn biết việc ấy là môn khoa-học, song tôi coi ít có người chịu nghiên cứu cho đạo đức, mà xem được tường tận. Phần nhiều có những người nói dối gạt lấy tiền mà thôi.

Nhơn dịp tôi đi Saigon, lại gặp người bạn của tôi, nói ông xem tướng số đại tài, trăm chuyện không sai một. Nên tôi có đến ông xem suốt cả đời tôi, nhưng lúc ấy tôi chẳng để ý đến.

Chẳng ngờ đến ngày nay tôi mới biết những lời tiên tri của ông không sai.

Thật đáng khen, đáng kính sự mầu nhiệm của ông nhiều.

Nay kính

LÊ-THĂNG-HÀ

Ancien secrétaire à

CAN-BƯỚC

(CHOLON)

Răng trắng mới đẹp

Mỗi ngày dùng phấn chà răng N.H. tẩy các chất dơ bám vào răng như vôi trâu vàng vàng, nhựa thuốc hút đen đen theo kẽ răng, răng siết ăn thâm đen, dùng phấn đánh răng trắng trong. Bảo kiết không mòn răng không có acide.

Giá mỗi hộp lớn 0\$35

Gởi lãnh hóa giao ngân từ 3 hộp.

NHON-HOANG

Bán đủ các hiệu thuốc Bắc
số 15, Amiral Courbet. — SAIGON

Sự thật về vụ dùng táo giả để đóng lúa ruộng ở Trà - Ôn

VỀ vụ này, cách nay có hơn 10 ngày, hầu hết báo giới quốc-âm ở đây đều có đăng tin. Mới nghe qua ai cũng phải cho là chuyện quan hệ hết sức.

Đại khái câu chuyện ấy là một nhà giàu lớn họ ở Trà-ôn xin nói ngay là ông phủ Yên, đã dùng táo giả đóng lúa tá điền có cả bảy tám năm nay, bây giờ mới bị phát-giác. Rồi dựa theo đó người ta tâu rờng ra và lên án ông Phủ Yên đủ điều. Chính chủ g tôi đây mới nghe cũng phải cho là quái-sự, chúng tôi đã nói vi-phủ bất-như.

NHUNG sự thật thì lại khác hẳn, chúng tôi vì công tâm nên thuật vụ ấy lại đầu đuôi như sau đây.

Ông phủ Yên lâu nay góp lúa ruộng dùm cho bà Lê-quang-Trinh có mướn tầu-khạo làm Phú đem ghe đi góp.

Ngày 4 Avril Tám Phú đi đóng lúa ruộng của M. Chín-Vật là người hoá đất của bà Trinh mỗi năm trả lúa ruộng tới 6.700 gia.

Chín Vật này lại có cho tên Lửa mướn ruộng lại làm nữa. Trước đó mấy ngày Tám-Phú đã lấy lúa ruộng của chín Vật 5000 gia rồi, nên ngày nói trên đây và đi đóng tiếp nữa cho hết.

RỦI cho Tám Phú ngày 1er

Avril bị bởi rình mất hết 10 ao lúa với cái táo, nên anh ta mới đi mượn của một người làm ruộng khác tên Sửu ở Trà-ôn cái táo củ mèm và lớn hơn cái thường lệ. Chắc là vì có lòng tham nên tám Phú mới xách cái táo đó tới đất tên Lửa mà đóng lúa ruộng ngày 4 Avril như đã nói trên đó. Đóng đầu được 1 trăm gia thì tên Lửa chụp lấy cái táo giả ấy mà đi có với nhà chức trách. Tám Phú bị quan chủ quận Cầu-kê bắt giam liền khi ấy.

HAY tin này, người con ông

Phủ Yên là M. Nguyễn-văn-Hậu liền tới quận xin cho Tám Phú tại ngoại hầu tra và chịu trả số lúa đóng trại hơn vì cái táo giả đó: tính ra đầu lối 10 gia cho tên Lửa. Quan chủ quận có đòi chín Vật tới thì và cũng nói rằng lâu nay và ước đó mấy ngày, tám Phú không hề dùng cái táo giả đó mà đóng lúa của va. Va chỉ thấy cái táo này một lần thứ nhất thôi. Tên Sửu bị đòi cũng chịu là cho tên Phú mượn lần thứ nhất vì tám Phú nói cái táo của va bị bởi lấy mất.

Chuyện chỉ có thể thời mà có người lại dám đại - ngôn rằng cậu Leon con của ông phủ Yên mới 14 tuổi còn đi học thể mặt cho ông đi góp lúa và chịu rằng cha cậu dùng cái táo ấy đóng lúa đã 7 năm nay.

NÓI cho cùng mà nghe, nếu hẳn có vậy thì cậu kia đại gi đi thú thiệt. Và ông Phủ có 12 chiếc ghe chài đi góp lúa lâu nay sao đợi tới bây giờ chuyện đó mới đổ bể ra. Ông muốn ăn gian tá-diễn thì thiếu gì cơ hội và cách khác.

Chúng tôi nghe ông phủ Yên là một bức tai mắt ở Trà ôn ai cũng dư biết. Ông đã được cái vinh hạnh của Chánh phủ Pháp án tứ Bắc-đầu Bội-tinh và Đức Giáo-hoàng ban huy chương « Chevalier de St. Christophe » là một thứ huy-chương thuở giờ Namkỳ ta chỉ có 3 người được mà thôi, trừ ông Yên, là qui ông Denis An, với Đốc phủ Nuôi ở Vĩnh-long.

Ông lại là người đã cho đất cất chợ Trà-ôn và phụ thêm 5.000 đồng nữa, ông quyền cho trường vận-động Cần-thơ 2.000 đồng bạc và đã giúp nước Pháp trong kỳ giặc giả vừa qua có trên 20.000 đồng bạc. Bao nhiêu đó cũng đủ làm bằng cơ rằng ông không phải là người ăn gian lúa ruộng của tá điền.

Chúng tôi còn được hay tin rằng tên Lửa đã đầu đơn kiện tên Tám Phú về tội dùng đồ đo lường giả. Để chờ coi kết quả ra thế nào chúng tôi sẽ cho bạn đọc biết.

☉

Biết bao giờ dứt

“nạn mất báo”?

Hằng ngày chúng tôi tiếp đặng rất nhiều thư của độc - giả các nơi gửi về than - phiền mất báo, hoặc báo gửi đến chậm, có khi lơ káo gửi tới đã rách nát hết! Ngoài ra, có độc giả cũng vẫn tiếp đặng báo đủ nhưng mỗi lần đặng cả xấp, mười mấy tờ, chỉ còn có cách chất đống để mà ngó, chứ xem sao cho hết? Ở thôn-quê, cái hạng thường xuyên (trạm đem thư) này đều là “ông trời”, họ không đếm xỉa tới ai, và không hề biết lo tròn phận sự. Mỗi lần có báo, thư đem tới, siêng thì nó đem đi, còn làm biếng thì nó thả vào xô chổng chất ngày này qua ngày nọ!

☉

Có nhiều độc giả chịu khó đến làng hay nhà trạm đón báo, thư của mình cũng không tiếp đặng, nếu tên trạm hay thường-xuyên ấy không ưa. Hơn nữa, những báo ấy lại bị chúng đem bán cho người khác đặng lấy

tiền xài, vừa có lợi, lại vừa khỏi mất công đem đi !!

Không những báo « Mai » luôn đến các báo khác cũng đồng bị một cảnh ngộ như nhau. Thuở giờ biết bao nhiêu lời kêu gào nhưng chúng cũng một mực làm thình, vì với pháp luật chúng còn không e sợ thì lời mắng chửi đối với chúng nào có nghĩa lý gì!

Những nhà tai mắt có phận sự xem xét sự an toàn chung, tại sao mãi làm ngơ với hạng thường-xuyên. là trạm vô lương tâm đã nói trên đây?

« ?? mai » nói cho bọn ấy biết rằng; đây là lời cảnh cáo cuối cùng, nếu bọn ấy vẫn cứ như thế, thì sau này đừng trách chúng tôi gắt gao.

MAI

☉

Có lẽ nào Đê-kinh mà vậy ư?

HỘI-chợ Huế đã khai mạc hôm 15 Avril, được cái vinh hạnh là có Hoàng-đế và Hoàng-hậu ngự ra khai mạc.

Theo bài kỹ thuật của các báo Nam-Bắc thì Hội chợ ở Đê-kinh năm nay xuất sắc hơn mấy năm trước.

Nhiều báo ở Saigon có phải đại biểu ra quan sát. Lần này là lần thứ hai, chúng tôi thấy đại-biểu báo của Namkỳ than phiền về sự đối đãi bạc bẽo. Không ai phiên rằng không được yễn diễn nghinh tiếp gì, chỉ phiên về sự hỏi han, sự giao tiếp, sự đối đãi, có vẻ như Đê-kinh không hề đại-biểu báo-giới ra gì vậy.

Để kinh vốn là đất văn vật lễ nghĩa mà có sự tiếp đãi khách xa như thế ư?

☉

Tháng này báo ra 5 số

THÁNG Avril này báo Mai ra ngày thứ bảy tuần này là 4 số, còn một số ngày 30 Avril nữa là 5.

Mỗi một số báo này ra hao tốn 230p.

Các nhà đăng quảng cáo có lợi thêm 1 kỳ.

Độc giả mua báo tháng cũng không phải trả thêm xu nào.

Chúng tôi không hề mượn cơ lễ Pâques mới rồi để nghỉ 1 số sự hy sanh và sự gắng gò của chúng tôi như thế chứ vì độc giả nên xét biết dùm cho. Rồi mỗi năm gặp dịp tết Annam, chúng tôi có nghĩ ra ra một tuần độc giả không nên phiên trách vậy.

☉

AI bảo mình

không có quyền?

Vừa rồi tòa Đại-hình Hanoi xử hai vụ tây bắn chết Annam. Một vụ, ông sơn-tiền bắn một người annam đang chạy mà ông ta rước theo muốn bắt.

Vụ thứ nhì là một thầy giáo ở Cao - bằng, ngồi trong quán-rượu bị ông tây G, thừa cơn say, rút súng lục ra bắn chết tươi.

Thủ phạm trên được tha bổng. Thủ phạm dưới chỉ bị có vài trăm quan tiền án treo.

Dư luận annam đều ám-thăm dị-nghị và than tiếc tánh mạng con nhà đa vàng mũi xẹp này rế quá, chứ chi thay tưởng đời vai, mà thủ - phạm là annam, người bị chết là tây, thì mấy cái đầu chắc cũng phải rụng.

Chỉ vì trong những phiên tòa Đại-hình xử mấy vụ án mạng giữa tây và annam mà annam ta không có quyền được ngồi làm thẩm án của dân (Jury) nên mới có cái kết quả như ta thường thấy đó.

☉

CÁC nước độc lập sướng thật. Họ có quyền tự quyết về kinh tế, cũng như về pháp luật cho hèn tánh mạng người họ được giá đạo đức.

Bên Xiêm một người tây phương chỉ bắt tại đá đi một người bản xứ, cũng đủ bị phạt 3 tháng tù ngay boong.

Ở Nhật-bồn - theo một nhà phỏng sự Pháp thuật chuyện đã có lần một chiếc tàu binh rước theo một chiếc tàu đồ, để đòi tiền dùm cho một anh Nhật bán hàng tạp hoá cho một vị hành khách trên tàu, bị tàu chạy lật đặt quá, chưa kịp trả tiền cho anh Nhật nọ

Không cần binh phẩm.

☉

Nga sắp có nội-loạn chăng?

GIỜ người ta mới hiểu vì sao

Nhật xâm lược Tàu là cổ trừu họa Cộng - sản mà Nga không dám ra mặt can thiệp đối phó? Vì sao Ba-lan gửi tới hậu-thư và toan dùng võ-lực với xứ lithuanie là việc có can phạm tới thịnh-thế của Nga ở bên trong mà Nga đành ngó lơ, không dám hó hé? Vì sao, Đức thôn-tính Áo-quốc và tuyên-bố cứu địch với Nga, lại đang tấn-hành xâm lược Tiệp khắc mà Nga cũng lạng thình, chẳng thấy tỏ vẻ phản-động chút nào?

Chỉ vì gần đây nội-tình Nga nát bét như tương và dân-tám chán ghét những thủ - đoạn chuyên-cử của Staline lắm rồi. Hồi nào Hồng-quân phục-tòng nhà độc-tài đạo đức mà bây giờ họ rục rịch nổi dậy phản-đối.

Theo một tin quan hệ hôm thứ năm rồi, thì Hồng - quân ám-mưu đến ngày tết Lao-động 1er Mai này sẽ làm cuộc đảo-chánh, để đánh đổ từ Staline cho tới thống-chế Vorochilov. Nông-dân chắc hưởng-ứng theo, vì họ cũng oán Staline lâu rồi.

Vậy mà người ta cứ khoe rằng Nga-quốc bây giờ là thiên-đường là tiên-cảnh ở thế - giới nhơn-gian.

Chờ được mạ
e má đã sừng!

NÔNG-dân Long-xuyên Châu
đốc, Rạch giá bị nạn lụt
năm rồi, mất cả lúa giống
để cày cấy mùa tới đây,
nhà nước hứa cho mượn
tiền mua lúa giống mà họ
chờ đợi tới nay chưa ai được
lĩnh đồng nào về khoản đó.

Nếu để bê trễ, rồi nước ngập
sâu, con nhà nông còn gieo mạ
cày cấy gì được? Không chừng
chờ được mạ thì má đã sừng!

Năm 1935, hội các nhà xuất
sản lúa mì bên Pháp giúp cho
Đồng-dương 9 triệu quan, số ấy
còn dư; vả lại công nạo Đồng-
dương năm rồi trội được 6 trệu
bạc, vậy thì không phải trong túi
không có tiền; nhà nước nên
mau mau cứu giúp nông-gia
Nam-kỳ cho kịp thời cày cấy
thì mới có ích cho họ.

Xứ này mà không cứu giúp
nông-dân thì còn ai đáng cứu
giúp hơn nữa?

Coi chừng! Mẹ của bệnh trĩ là: bệnh bón

Xứ ta mấy năm gần đây bệnh
trĩ phát sanh rất nhiều, mà bệnh
trĩ lại là một chứng bệnh rất
nguy hiểm vô cùng. Tên chánh
nó là bệnh hạ-trĩ (hémorroïdes).

Mắc bệnh trĩ có người thì
cho là tại trong mình có bệnh
độc rồi nó biểu ra; có người
cho là tại lúc đi tiêu chúi bằng
giấy dơ hoặc giấy nhứt trình in
mực có chất độc rồi nhờn đó
mà bị lây.

Mấy cái thuyết ấy đều sai
lầm cả. Bị bệnh Trĩ là tại bệnh
bón huất đường đại tiện lâu
ngày mà sanh ra.

* Bị bệnh bón huất mỗi khi đi tiêu phải rặn
* nhiều rồi máu càng lên thành nhọt, thành
* mụt, những nhọt mụt ấy cương lên rồi dập
* chảy máu ra. Bệnh càng lâu càng nặng, người
* bệnh mất máu xanh xao, gầy ốm, mỗi khi
* đi tiêu rặn nhiều thì lỗ đom ra đau đớn lắm.

Ta đã biết bị bệnh bón để lâu
ngày nó sẽ đẻ ra bệnh trĩ và các
bệnh nguy hiểm khác như là: hư
huyết, nhức đầu, đau ruột, đau
bào tử, đau gan v.v...

Ái đã bị bệnh bón, (bệnh bón
nghĩa là mỗi ngày không đi tiêu
được một lần, hoặc có đi mà đi
ít lắm không ra hết phần) chớ
coi là bệnh thường rồi lấy láit
bỏ qua, hãy lo điều trị cho sớm.

Thuốc trị tuyệt bệnh bón huất
thì hiện nay chỉ có thuốc:
TẾ-SANH-HOÀN số 40 của cụ
Nguyễn-an-Cư chế ra là được
đồng bào hoan n hinh tuyệt đối.
Từ xưa đến nay chưa có thứ
thuốc nào bằng. Thuốc đã hay
mà lại ngọt, thơm, ngon, ai
cũng thích uống, uống nhiều
càng bổ tì vị chớ không có đau
đờn nóng xót chi cả.

Bệnh nhẹ uống vài hộp thì
dứt, bệnh nặng phải uống nhiều
hơn.

Mỗi hộp 6 hoàn uống 5 ngày,
gia 0p.50.

Thuốc bán tại Tổng-cuộc ở Saigon
số 52, đường Aviateur Garros
(sau chợ Bến-Thành)

và Đại-lý ở Lục-tỉnh
(Bazar Đức Thắng Dakao cũng
có bán).

MỘT VẤN-ĐỀ QUAN TRỌNG VỀ TƯƠNG-LAI VĂN-HOC VIỆT-NAM

DỊCH SÁCH

Traduttore, traditore

(DỊCH là PHẢN)

CÁU ngan-ngã Y «Traduttore,
traditore» đã cũ kỹ hết sức
mà vẫn còn có ý-nghĩa, và sẽ có
ý-nghĩa mãi mãi.

Câu ngan ngữ này đã được
khai sanh lâu, thì lẽ tự nhiên
nghề dịch sách không phải mới
có trong một hai bữa rày gì đâu.
Tấm giấy khai sanh của nó củ
kỹ lắm rồi. Nhưng đây không
phải cái cơ cho người ta đem
ra khai tử nó

Nghề-thuật dịch sách bao giờ
cũng bất tử.

Như vậy, cơ sao lại có nhiều
người hững hờ với nó? Cũng
có một vài dịch-giã rất cố tâm
phụng sự nghệ thuật mình.
Nhưng đó là một hạng người
rất hiếm—đáng tôn sùng. Kỳ dư,
người ta dịch để bán!

Nói về sách dịch của
ta chúng tôi thấy có hai loại:
Sách dịch văn Tây và văn Tàu.
(Những sách dịch Anh-văn hay
Thế-giới-ngữ rất hiếm, chúng tôi
xin miêng nói đến)

I. - SÁCH DỊCH VĂN TÀU

Trong mấy năm 1919-21 —
mấy năm quốc-văn bắt đầu hưng
thịnh — đồng thời với các bài
đoạn thiên tả chân của các ông
Phạm-duy-Tổn, Nguyễn-bá-Học
v.v... đăng ở báo Nam-Phong
người ta thấy xuất bản nhiều
tiểu thuyết dịch của Tàu.

Loại tiểu thuyết này nếu xuất
bản nhằm buổi giao thời, tất
không được hoan nghênh: phần
đặc sắc của nó không có.

Nhưng đối với các sách do
các bậc tiền bối ta viết ra lúc
bấy giờ — các sách hành-văn
theo Tàu, chọn từng chữ, luyện
từng câu cho đối chọi nhau —
loại tiểu thuyết dịch này cũng
có hạng.

Trong lối viết tiểu-thuyết,
người ta thường để ý đến cách
kết cấu và cách pho diễn.

Kết cấu là nhân một sự gì
xây ra trong gia-đình, xã-hội
mà ý-hội lại, xếp cho có mạch
lạc thành câu truyện lý thú;
hay từ một cái luận-đề nào mà
tự tạo ra một câu truyện ý vị,
xếp đặt thế nào cho những nhân
vật trong truyện sẽ trở nên
những con «số» tốt cho cuộc
giải quyết «bài toán» xã-hội
hay gia-đình.

Pho-diễn là dùng văn chương
để tả cảnh, tả tình, tả người,
tả truyện. Pho-diễn hay tức là
lời văn mình hay; nó có thể
bắt độc giả khi hồi hộp, khi mơ
màng, sống lại những tình cảm
của các nhân-vật trong truyện

Hai cốt yếu này của tiểu-
thuyết, tiểu-thuyết Tàu không
có. Cách kết cấu đã không khéo;
phần pho-diễn lại vụng về: hầu
hết các tiểu-thuyết lâu đời đại

khải chia ra thành chương;
mở đầu mỗi chương, có một
đoạn văn tả cảnh lẽ lối tuy
theo thời tiết: hễ xuân thì liễu
múa đào cười, én đưa thoi, oanh
học nói, mà thu thì sen tàn cúc
nở. Còn văn thì có văn như lời
thơ, đối chọi nhau, thỉnh thoảng
lại nhường chỗ cho một vài câu
thơ lục bát. Tả cảnh, văn Tàu
đã không đạt được hết những
tinh hoa của vũ-trụ mà đến tả
tình, nó cũng không giải rõ
những u-ẩn của cõi lòng.

Đã vậy, các dịch-giã của ta
bấy giờ, bị mấy nhà xuất bản
trả rẽ, lại dịch câu-thả: miễn
sao lấy tiền được thì thôi!

Tuy vậy, trong các tiểu-thuyết
dịch của Tàu phần nhiều là vô
giá trị này, cũng có một vài
quyển đáng để ý. Như Tuyết-
hồng lệ-sử của ông Đoàn-tự-
Thuật dịch. Quyển này năm
1923 lúc mới ra đời, được đăng
ở báo Nam-Phong. Về sau,
được in vào sách, nó trải qua
nhiều lần bị công kích: vì là
một thứ ngôn-tình tiểu-thuyết.

Tuyết-hồng lệ-sử, cũng như
trăm ngàn câu chuyện tình khác,

kể câu chuyện trai tơ gái đẹp
trọng nhau vì sắc, mến nhau vì
tài rồi đâm ra yêu nhau; nhưng
được; đành ôm tuyệt vọng mà
chết. Cốt truyện đã không hợp
với thời nay mà lối văn lại càng
ũy mị. Phần đông thanh-niên ta
bấy giờ chắc không còn ham
xem những lối tiểu-thuyết như
thế nữa??

Thứ đến, nên kể một bộ
truyện khác, cũng dịch của Tàu.
Ấy là bộ: «Chồng tôi» do ông
Tùng-Vân dịch nguyên-văn bộ
«Dur-chi-phu» của Từ-trâm-Á —
tác-giả Tuyết-hồng lệ-sử.

Bản dịch bộ Dur-chi-phu trước
kia thấy đăng báo Nam-Phong
vào giữa năm 1927, bắt đầu từ
số 119. Nhưng không được mấy
hoan nghinh; nên về sau không
in ra thành sách.

Bộ truyện này là một pho
phong-lưu diễm-sử tiểu-thuyết.
Bởi nên trong truyện, ta thấy
rất một lối văn cầu kỳ, tiêu-
biểu cho những câu văn đáp của
hạng phong - lưu thời xưa.
Tuyết - hồng lệ-sử, Chồng-tôi
tuy không hợp thời, nhưng kể
về nghệ-thuật cũng có một đôi
phần đặc sắc.

Chớ như gần đây những bộ
vô-hiệp tiểu-thuyết dịch của Tàu
thì chẳng có một giá-trị gì.
Nhưng đã gọi là những truyện
«kiếm-tiền... kiếm tiền». Được,
các nhà xuất bản Bắc-Hà thì
nhau cho ra như nấm mọc.

Những truyện thần bí, mạo-
hiểm này cảm dỗ công chúng
rất dễ. Mà hệ công-chúng đã ưa,
các dịch-giã càng dễ thủ-lợi. Họ
dịch câu dịch thả. Cái tiếng
«dịch-giã» không thể đem tặng
cho họ được. Vì có nhiều khi họ
có dịch bao giờ đâu: xem qua
cốt truyện ở các tiểu-thuyết Tàu
rồi họ phóng bút viết càng viết
bướng; miễn sao có «vận nội-
công», có «phi hành, phi kiếm»
là đủ rồi. Cũng có khi họ dịch
trăm ngàn câu chuyện tình khác,

đoạn. Nhưng chắc gì những đoạn
được cái may họ dịch lại chẳng
«Traduttore, traditore»??

Than ôi! Nghệ-thuật dịch sách
đã bị bọn văn-sĩ thủ lợi này
bôi nhọ mất đi rồi!

II. - SÁCH DỊCH VĂN TÂY

Dịch là một thiên-trách của
nhà văn. Dịch tốn công phu hơn
viết nhiều lắm. Vậy một khi
ta muốn dịch, ta nên lựa những
sách có giá trị...

Theo thiên-ý, chúng tôi tưởng
nên dịch văn Tây quý hơn. Về
các sách triết học cùng những
loại khác thì không kể, chớ về
tiểu-thuyết, văn-hóa Tây đã đạt
được cả những tinh hoa của
nghệ thuật. Lối viết tiểu-thuyết
của người phương Tây tinh túy
hơn người Tàu nhiều lắm.

Từ kết-cấu đến pho-diễn, môn
nào họ cũng tài cả. Văn-chương
họ đã chải chuốt, ý tứ họ lại
dồi dào. Thứ hồi văn chương
của danh-sĩ Tàu nào hơn của
Victor Hugo, Lamartine, Mus-
set...? Ý-tưởng của danh-sĩ Tàu
nào hơn của Rousseau, Montes-
quieu, Voltaire...? Từ câu truyện
tình đến những tiểu-thuyết xã-
lội của R. Rolland, J. Romains,
M. Gorki, người phương Tây
hơn người Tàu thập bội. Còn
những thuyết của Khổng - tử
Mạnh - tử có được sống viên-
miên như của Bergson, Voltaire
không? Phần nhiều, văn chương,
tư-tưởng Tàu ít sống lâu được.
Cho đến nhà danh-sĩ cách mạng
Tàu Lương-khải-Siêu còn tuyên
bố rằng sự nghiệp văn chương
của ông đáng cho người đời
sau để ý đến: vì tư-tưởng của
ông phát-xuất thời bấy giờ đến
nay đã mất ít nhiều chân-lý.

Văn tây, từ tiểu-thuyết, thi-ca
đến kịch-bản cùng những truyện
truyền-ký do trí tưởng tượng
biệt đặt ra, môn nào cũng được
những bút - danh chuyên-môn
trao đổi, viết đến đâu thấu đến
đấy.

Nói đến lịch-sử dịch văn Tây,
không mấy ai quên được hai
ngon bút đặc tài: Phạm-Quỳnh
và Nguyễn-v-Vinh.

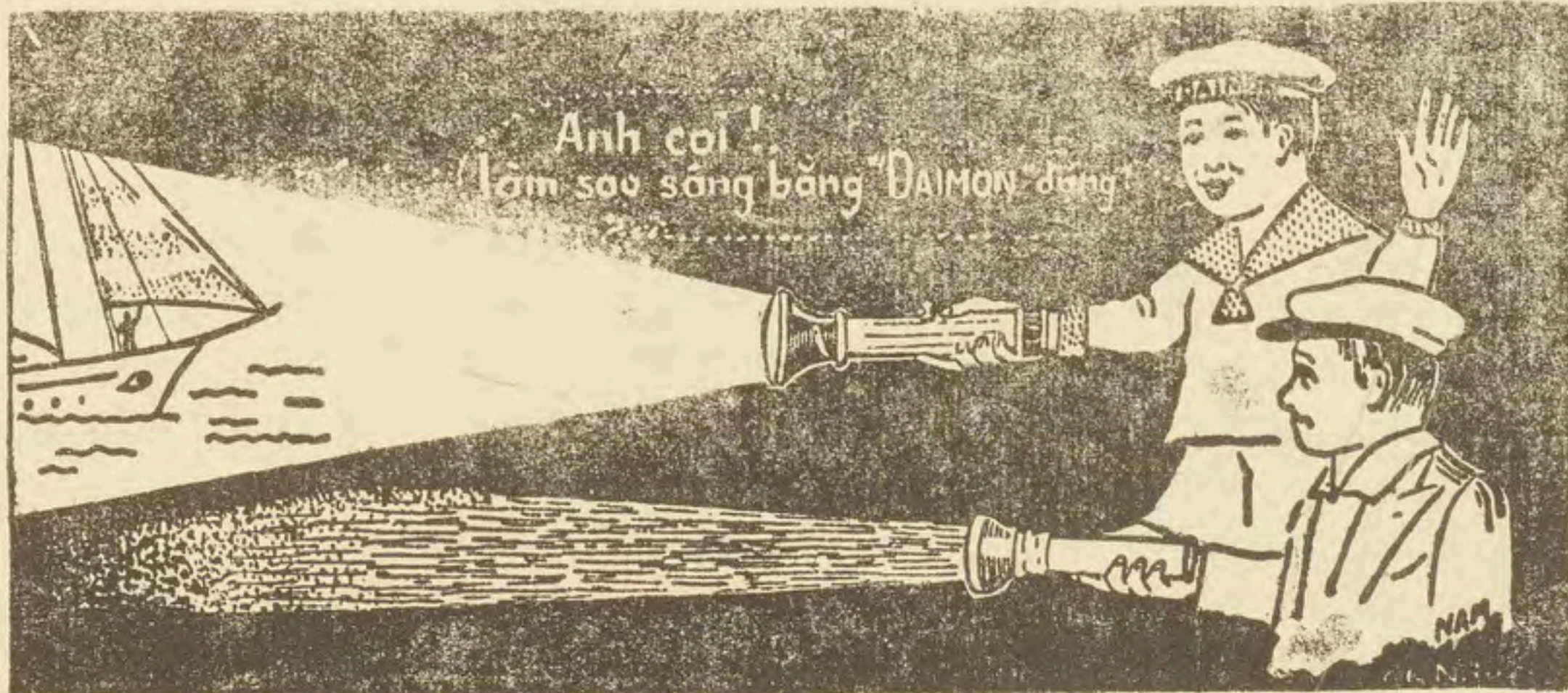
Hồi Nam - Phong còn, ông
Phạm-Quỳnh thỉnh thoảng có
dịch nhiều truyện ngắn giá trị
của các danh-gia đại - sĩ Pháp.
Lối dịch của ông rất lưu loát:
dùng những danh - từ annam
trăm phần trăm để dịch những
đoạn văn tả cảnh của người
Pháp, làm cho người đọc cứ
tưởng đấy là một câu văn Phạm-
Quỳnh, chớ không phải một
bản dịch, đọc những câu như
câu văn này: «Cảnh sông con thì
thanh thú thật, nhưng là cái
cảnh lưu-thủy hành-văn, đi luôn
chảy luôn, không cầm lại được»
ai còn tưởng là văn dịch được?
dùng lối ăn nói của một tên
bợm annam để dịch những ngôn-
ngữ của một tên bợm Pháp
như đoạn này:

«Bạn tôi là bác Cồ-đò, chúng
«tôi thường gọi đùa là anh
«Cồ béo», vì bác ta to lớn
«phục phịch, nói to như người
«tức giận:

— «Á! phải, tuổi thiếu niên
«dại thật là đại vô ngần! Thật

Qui vị khi mua đèn thì xin nhớ nói cho dặng hiệu DAIMON của ĐỨC QUỐC chế tạo.
PILES và BÓNG
cũng phải nói cho
dặng hiệu DAIMON
vì rất bền lắm,
dùng dặng lâu.

• Cần dùng đèn
cốt là dặng sự
sáng tỏ rõ, mà
nhứt là sáng cho
thật xa; thì QÚI
VỊ nên chọn DAI-
MON thì sẽ dặng
vừa lòng và không
uổng tiền vậy.



Agents Exclusifs pour l'Indochine:

TAN-KIET dil Y-OAN } 34, Rue Marchaise - Holon
40-41, Quai Norodom, Phnom-Penh

« TRONG 5 NĂM TRỜI NGHIÊN CỨU »

NHA NỮ TIỀN TRI RA ĐỜI DOÁN VẬN-MẠNG, COI SỐ THEO KHOA-HỌC

Nếu ai muốn biết rõ tương-lai cho được chắc chắn. Thân thể từ nhỏ chí già, sự-nghiệp, tình-duyên, chồng con, tật bệnh ra sao? Đời mình sau giàu hay nghèo? Đời mình thọ hay yếu? Thì nên tìm đến nhà nữ Giác-sư Nguyệt-Thị Nguyệt-Tiên n° 122 rue Colonel Boudoune SAIGON (đọc theo đường xe lửa) mà hỏi thì được tường tận. Cô sẽ chỉ dẫn cho anh em, chị em biết đường mà tránh nạn, biết đường mà tìm lấy hạnh-phúc thì sẽ được vừa lòng với khoa đoán số chắc chắn, không vị nể của cô, 100 người không sai một.

TIẾP KHÁCH TẠI NHÀ :

Buổi mai từ 8 giờ đến 11 giờ
Chiều từ 3 giờ đến 6 giờ
Tối từ 8 giờ đến 9 giờ

GIÁ TIỀN COI NHƯT ĐỊNH :

Coi 2 năm 1p.00, coi 5 năm 2p.00, coi suốt đời 3p.00

Ở xa chỉ cần cho biết tuổi tên, và lấy một miếng giấy trắng tự tay gạch 3 đường mực lên trên, rồi cho vào bì gói đến cho cô Nguyệt-Thị Nguyệt-Tiên kèm theo mandat bao nhiêu tùy ý muốn coi mấy năm. Trong 7 ngày sẽ có thư trả lời.

Nên tin hay không?

Nhiều cử-nhơn tấn-sĩ
thua cậu nhỏ này

KHÔNG-tử là thánh-nhơn, thế mà bị thằng nhỏ Hạng-lực 7 tuổi, hỏi đố mấy chuyện trước mắt mà ngài bí đường, không trả lời nổi; ngài phải than với học trò :

— « Hậu-sanh khá úy ! »

Thật vậy, đời càng ngày càng mới mẻ tấn tới, những kẻ sanh sau dễ muộn đáng sợ thật.

Nước Anh hiện nay có thằng nhỏ mới 12 tuổi, nổi tiếng thần-dồng hay là quái-vật : những bài toán khó khăn rắc rối đến đâu, nó cũng làm như chơi; toán cộng cả năm mươi cột, nó chỉ đưa mắt ngo qua là cộng xong rồi, không hề sai sót.

Đã vậy mà nó lại còn có tài nói giỏi cả tiếng Pháp và tiếng Đức, hình như nó là con nhà sanh-trưởng ở Paris hay ở Post-dam vậy.

Cha mẹ nó lấy làm đặc-ý vì có đứa con thông-minh quá như thế— thì lẽ dĩ nhiên !— đến đời người ta đưa cho nó xem một bài văn dài đến đâu cũng mặc, nó chỉ coi qua một lượt, rồi sau một giờ, 1 tuần hay 1 tháng, người ta hỏi lại, nó đọc y từng chữ cho mà nghe, không sai một chữ mới kỳ.

Nó thông-minh vậy mà chỉ có một tật là ở nhà trường về, quảng sách đi chơi, chẳng chịu làm bài đọc sách như con nhà người ta. Té ra cái thông-minh của kẻ thông-minh luôn luôn là biếng nhác đốn đẽ.



Anh hùng thì - bá
mà cũng tin mê như
mấy chị bán cá tôm

MỘT người văn-vô toàn tài, đã được kể vào hàng bốn năm thế-giới vĩ-nhơn của thế-kỷ 20 này, là thi-sĩ Đặng-nam-gia (Gabriel d'Annunzio) nước Ý mới tạ thế cách vài tháng nay, sanh bình có lắm cái mê-tin lạ lùng, không ai ngờ phong thổ hơn.

Nhứt hạng là ông kiềng cử ngày thứ sáu (Vendredi) và con số 13, không dám dùng tới bao giờ.

Đời vậy, người ta từng thấy những bức thư ông viết cho bạn nhăm ngày thứ sáu trong tuần, thì ông viết tránh nó đi bằng cách này :

Ngày hôm sau thứ năm (le lendemain du jeudi).

Ngày hôm trước thứ bảy (la veille du samedi).

Còn như con số 13, mỗi khi nào cực chẳng đã phải dùng tới nó thì luôn luôn người ta thấy ông viết : 12 + 1.

Hitler chắc không có tánh kiềng cử mê-tin như nhà thi-hào Y-quốc cho nên chinh bừa Hitler thôn tính Áo - quốc là ngày 13 Mars.



Chớ tưởng cái «mốt»
quần rộng áo dài
của mình là xấu

HÀU hết đàn ông con trai xứ mình đua nhau bận đồ tây, không mấy ai dám giữ «mốt» quần rộng áo dài của ông bà xưa mà đi ra đường, vì cho là kỳ khôi, lượt lượt, không hợp thời.

Trái lại, những nhà y-học nhìn nhận cái mốt đó rất hợp với phong thổ xứ mình nóng bức, và dễ khiến cho thân thể nở nang. Thật vậy, mùa nóng như lúc này, còn gì dễ chịu hơn là bận đồ vải trắng theo «mốt» xưa, hơn là đóng bộ đồ tây-trang bó lấy thân hình bức bối quá.

Chính vì vấn-đề thờ-nghỉ và quốc-tục không nên bỏ, cho nên ở Nhật-hồn hiện thời đang đề xướng quốc-phục. Nhứt là trong các đám tiệc lễ nghi. Họ lập ra hội tuyên-truyền mục-dịch ấy, gọi là hội « Monpuku remmi »

Trong chương-trình Tân-sanh-hoạt của Tướng-giới-hạch cổ-vô ở nước Tàu năm sáu năm nay cũng có khoản thúc giục nhơn dân cứ bận quốc-phục cho rẻ tiền và hợp với phong thổ hơn.

Chuyện bi-ấn trong Thánh-thất Cao-đài ở An-hội

ÔNG TƯƠNG KHỐC THUT-THIT LÚC LÊN NGAI GIÁO-TÔNG SỐ 2

(TIẾP THEO VÀ HẾT)

HAI ông Phối-sư Lại và bất bình cho đến ông Huyện Bão-đạo Ngộ nhứt Giỏi chữ thất lâu nay vốn ít hay quyết xin đình lễ nói lảm chớ, vậy mà lần này Đạo thành lại để không thể làm thỉnh được, ông

chừng ít lâu nữa coi tình hình phải mở lời :
Đạo ra làm sao rồi sẽ cử hành đại lễ như thế cũng không muốn

chỉ đó. Nhưng hai ông này nói sao thì nói, ông Tương vẫn không chịu đình lại, ông cho rằng nếu đã có cơ hội thiết hành thì cứ thiết hành chớ không để tri huân, vô luận vì lễ gì. Ban đầu cũng thời trung ngôn trực gián ông Tương nên đình chỉ cuộc lễ Đạo-thành lại, song ông Ngộ thì dám tuyên-bố trước công chúng là không còn hiệp-tác được với ông Tương nữa, trái lại ông Phối-sư Lại không rõ nghĩ sao rồi đổi thái độ, trở lại xuôi buồm thuận gió, lo sắm nghi lễ và phân cắt công việc cho đạo-hữu lo tổ-chức đại lễ Đạo-thành hẳn hoi mới kỳ.

Ông Tương biết mình bày lễ Đạo-thành như vậy là thất-nhơn lắm, thế nào chi-phái của ông cũng có một số đông không hưởng ứng, nên ông lại khéo nói trong buổi nhóm đó một câu, nếu ai chịu khó suy xét thì thấy câu nói không có vẻ chơn thật chút nào :

— « Qua làm kỳ này rồi thì ba phân Đạo còn lại một phân, ai còn lại là Tiên là Thánh ! »

Nghĩa là ông muốn cho kẻ nào nghịch mạng không đồng ý-kiến với ông thì biết rằng «hề thuận theo ta thì còn, mà nghịch với ta là mất» như lời đe dọa thiên-hạ của Tào-Tháo khi xưa vậy.

Thế là trước sự bất tín nhiệm của một số tín-đồ, ông Tương không kể đến, ông quyết thiết hành lễ Đạo-thành, là một đại-lễ mà ông được đưa lên làm Giáo-tông một lần thứ nhì nữa.

Chương-trình lễ Đạo-thành rất dài, có nhiều khoản quan-hệ đến danh giá của Đạo và cho danh dự riêng của ông Tương. Ban tổ-chức lễ ấy tự tiện in chương-trình gửi đi khắp nơi mà chỉ không cho Hội-thánh biết.

Đáng buồn cười hơn hết là có lời bố cáo nói ông Nguyễn-ngọc-Tương tu hành đặc đạo thành một vị Phật đủ huyền diệu; kể từ 29 Tết cho đến ngày mừng 8 tháng giêng ông ta nhập Đại-Tĩnh về Ngọc-Hư-cung châu đức Chi-tôn, qua tới bữa mừng 9 mới hạ trần để hành lễ.

Lời bố cáo đành rành như vậy mà ngày mừng sáu tết ông Nguyễn ngọc Tương lại mời chư vị chức sắc ở Thánh thất An-hội nhóm tại Hiệp thiên đài dâng bàn tĩnh việc cúng lễ! Ông Tương nào lại về châu đức Chi-tôn ở Ngọc Hư cung, còn ông tương nào lại mời chức sắc Thiên phong nhóm?

Việc này làm cho nhiều người

phải mở lời :
«Lầu nay tôi nghe người ta nói lão thiên, lão địa bày giờ tôi mới hiểu và mới thấy được một lần».

Lễ Đạo thành cử hành vào ngày mùng 8 rạng ngày mùng 9 vào giờ Tý cúng vía Thầy, Đồng nhi cầm đèn chạy trong Bửu-điện giống cảnh thầy sãi chạy kim-dân. Rồi kể đó nữ-phái lên tiếp Thiên-dài rước ông Nguyễn ngọc-Tương xuống Bửu-điện, lễ này gọi là : Lễ nghinh chơn linh của : ức Lý Giáo Tông

Lúc ở Hiệp-thiên-dài xuống thì ông mặc thiên-phục Đẩu-sư và khi đi tới ngai thờ Đức Lý thì không rõ vì sao ông lại đứng kể ngai đó mà khóc mướt. Một vị-nữ phá nói :

Đạo thành lại để không thể làm thỉnh được, ông

Phước lành thì vô hình vô ảnh, mà dễ thấy hơn hết là nhơn-sanh đứng lên mọp xuống ề cả đầu gối. Trên ngai vàng nệm cao một chóng, anh Cả ngồi lim dim cặp mắt như trấn tĩnh, như nghĩ ngợi, như thích chí.

Lễ Đạo-thành hay là lễ dâng điện thứ nhì của Đức Giáo-Tông đạo Cao đài la vậy đó. Nhơn sanh mang lễu mang chiếu ở phương xa tới chịu khổ chịu cực để dự lễ, để hưởng phước lành những gì đó không biết, chớ họ tốn hao cực khổ đốn đẽ.

Lễ ấy do cái kế mầu nhiệm của phe nghịch ông Tương bày ra do tên gian-diệp Ch... làm trung gian mà ông không hay biết, hay là vì lễ ham lên chức ấy mà ông không nghĩ tới mối hại?

Xưa nay những bậc chơn tu quân tử bao giờ cũng đề đặt khiêm tốn. Người ta cố muốn cho kẻ khác đừng biết tới, chớ chẳng bao giờ mình lại tự làm quảng cáo cho mình.

Các bậc ấy tự dấu mình mà khắp thiên hạ ai ai cũng biết, và được người ta tôn sùng ở đương thời và ở hậu-thế một cách nồng nàn chơn thật. Ta sợ e ngày sau ta không có duyên phần nhận được những bậc đại đức chơn tu chớ ta đừng lo là không có những bậc ấy ra đời, rồi hớp tốp đi thù phụng những người giả danh đạo đức.

LONG-QUANG



Kẻ thù số 1 của ông Tương : Ông Phạm công-Tác bạn đồ thiên-phong, làm đầu phái Tây-ninh

— « Anh cả thương chúng ta nên chẳng chịu lên ngai ! »

Nói xong họ ráp nhau lay liên-chiến.

Những vị hầu cận ông Tương ngay khi đó kể thì lột máo người cỡi áo cũ, rồi mặc phẩm phục Giáo-Tông cho ông. Rồi họ đỡ ông lên ngai của Đức Lý, thế là ông đã trở lại làm Giáo-Tông. Lúc đó ông vẫn còn thúc thít khóc và chức sắc thiên phong nam-nữ vẫn còn lay ông không ngớt.

Từ đó hề nhắm ngày rằm, từ 3 giờ chiều cho tới năm giờ thì chư thiên-phong chức-sắc nam nữ phải chỉnh đốn làm lễ nghinh chơn linh của đức Lý giáng trần dâng ban phước lành và xá tội cho chúng sanh, giải oan cho đạo hữu. Cách thức Hành-lễ cũng có đồng-nhi cầm đèn dẫn đường, có chức-sắc nam nữ theo sau đi hai vòng trước ngai

«MỐT» CỦA PHỤ-NỮ

CÁI NÓN LÁ CỦA QUÍ BÀ

Một cái «mốt» trang phục từ Bắc đến Nam rất được quý bà hoan-nghinh : Cái Nón.

Mỗi khi bước chân ra đường là cái khuôn mặt tươi đẹp của quý bà ẩn dưới cái vành nón tròn xoe tỏa ánh mát rượi đến tận vai quý bà. Nó không làm mất vẻ kiều-my của gương mặt quý bà. Nhưng có nhiều bà bảo rằng đội nón thì không che đủ được như đội khăn; vì thế mà trưa nắng đội nón hay nhức đầu, vì ánh nắng mặt trời rọi tới nón là thấm ngay vào đầu.

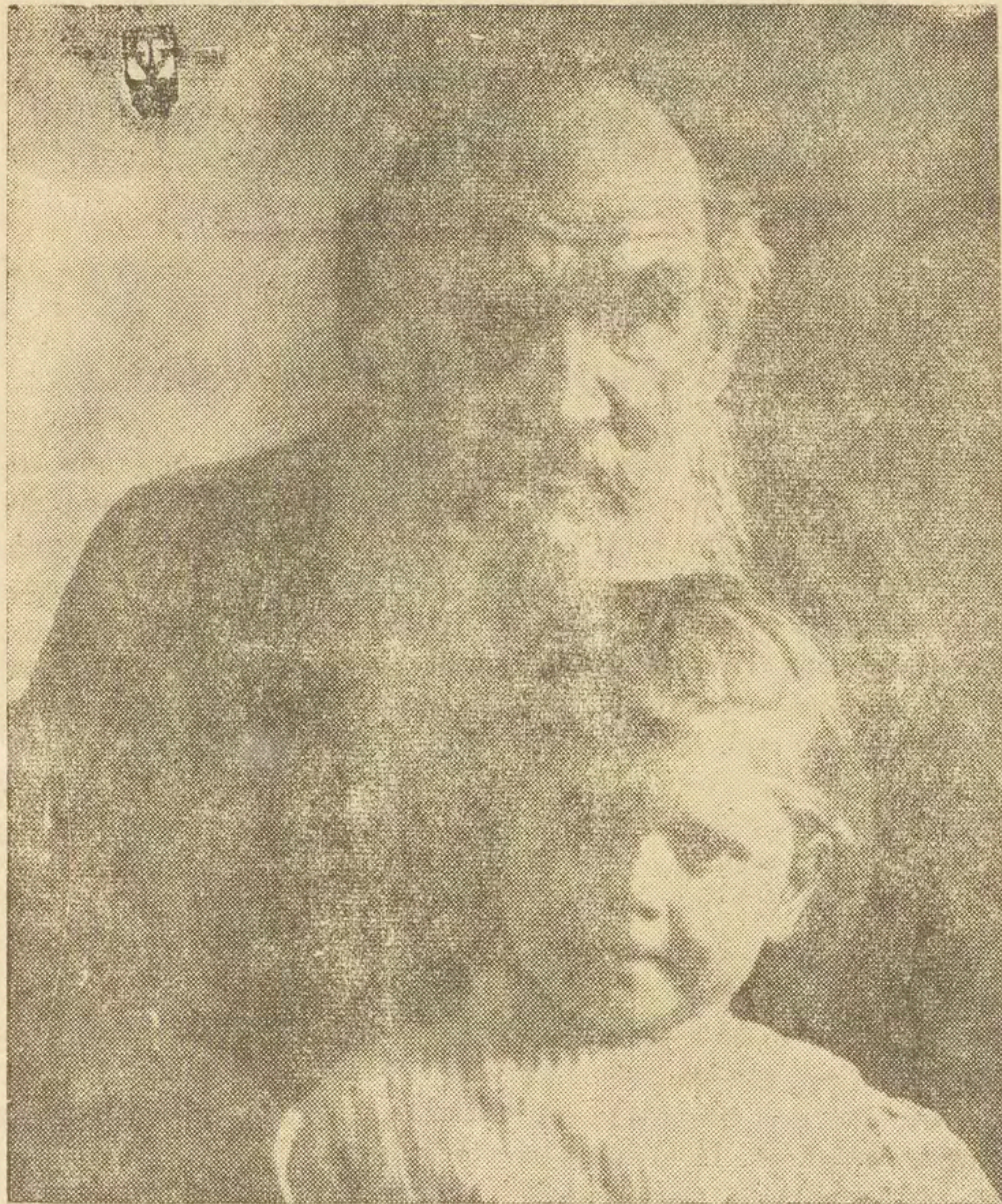
Xin thưa quý bà, nếu có như thế thì quý bà cứ uống một gói thuốc THỐI-NHIỆT-TÁN Đại-Quang, nửa giờ sau là dứt. Chẳng những trị nhức đầu mà thôi, thuốc THỐI-NHIỆT-TÁN Đại-Quang lại trị được cảm mạo, ban trái; trẻ em uống mình cho uống công hiệu vô cùng.

Nhà thuốc DAI-QUANG

CHI-CUỘC SAIGON
231, rue d'Espagne
TÉL. : 20.816

Thuốc MẠNH Đại-Quang trị dứt chứng đau lưng, ngon ăn, ngon ngủ, ai cũng công nhận như thế.

Mỗi chai 0p.60, bán nhiều nhất tại chi-cuộc Saigon.



Léon Tolstoi và đứa cháu đích-tôn

CHO được đề-nên các tư-tưởng biết. Nhưng còn một Tolstoi mới đề duy-tri cái thế-lực nửa cũng ở nước Nga, cũng hiện-tại của mình, ngoài sự bất-nổi danh văn-hào ở nước ấy, bỏ đuôi-giở những người đề-sanh năm 1817, mất năm 1875, xướng nó ra, chánh-phủ nước vốn tên là Alexei Tolstoi thì nào cũng còn có cái thủ-đoạn đến nay tôi mới được biết lần tâm - thương này nữa, là thi hành lệnh cấm sách. Cấm như thế, có ích gì không, người ta không kể tới, chỉ thấy mình có quyền cấm được thì cứ cấm. Năm vừa rồi, bộ Lại của Nam-triều ra lệnh cấm một lần đến hơn một trăm thứ sách thuộc về xã-hội chủ-nghĩa, nhưng chưa hề nghe nói xã-hội-chủ-nghĩa vì đó mà tiêu-diệt đi trong xứ Annam. Những người ham đọc các thứ sách ấy trở lại lấy làm vui-mừng vì nhờ có cái lệnh cấm của bộ Lại khai tên các thứ sách ấy ra, họ mới biết và mới tìm mua mà đọc. Còn như mới rồi, chánh-phủ sắc-ký cấm cuốn « Đông-kinh nghĩa thực » sau khi nó đã được đăng trên báo và phát hành mấy ngàn cuốn người ta đã đọc chán-chê rồi, thì chẳng biết còn cấm để làm chi?

Nhưng bài này tôi không có ý nói chuyện nước mình mà cốt nói chuyện bên nước Nga. Nhân trong khi đọc sách, thấy hai chuyện cấm sách có dính-dấp với hai ông Tolstoi, tôi bèn đem công-hiến cùng bạn đọc.

CÁI ông Tolstoi, đại-văn-hào nước Nga, cũng là đại-văn-hào thế-giới, vốn tên là Leo Nicolaevitch Tolstoi, sinh năm 1828, mất năm 1910, thì trong chúng ta đã có nhiều người chế, không luận ở hoàn cảnh

hai ông TOLSTOI

nào, không luận dùng thủ đoạn nào ».

Ông Alexei Tolstoi là một thi nhân, là một kịch-sĩ, lại là một tiết-thuyết-gia, bởi cái tư-tưởng của ông như trên đó cho nên đối với sự cấm sách, thế nào ông cũng phản kháng.

NĂM ấy nước Nga đương còn ở dưới quyền quân-chủ chuyên chế. Cuốn sách « Nhân-chúng do lai » của Darwin vừa xuất bản, ở nước Nga liền có người dịch ra và tính đem in. Quan Chánh sở Kiểm-duyệt đi nước trước, định ra lệnh cấm sự xuất bản ấy, lấy cớ rằng trong sách Darwin nói về sự loài người được dựng nên khác với cái thuyết « nắn đất nên hình » trong Kinh Thánh của Cơ-đốc-giáo. Ông Alexei Tolstoi nghe thấy thế, bèn viết ngay cho ông Mikhal Longinov, quan Chánh sở Kiểm-duyệt, một bức thư vừa khôi hài mà vừa nghiêm nghị, như vậy :

« Ông bạn Mikhal.
« Nghe nói cái học - thuyết của Darwin đã làm cho ông sửng-sốt và buồn-rầu, đến nỗi muốn cấm in cuốn sách « Nhân-chúng do lai », chẳng biết có thật vậy không? Xin ông để cho tôi nói với ông vài lời.

« Này ông bạn ơi! Ông hãy nghĩ kỹ xem? Đàng sau ông chưa hẳn có một cái đuôi, vậy thì đối với sự nó hoặc - giả cũng chưa biết chừng ở về trước hồi Đại-hồng-thủy, làm gì mà ông nóng-nảy thế? Cái loài người này, công - việc nó làm hoặc-giả chỉ là gieo giống mà thôi. Hạt giống mọc lên và kết-quả thế nào, nó không có trách-nhiệm vào đấy. Cái thuyết của Capernicus đã không giống với Moise rồi; đến ông là người giữ các truyền - thuyết của người Hébreux đời xưa một cách kinh - cần cũng như mục vụ-già nhà tôi, lẽ đáng sở Kiểm-duyệt của ông cũng cấm cả sách của Galilée rồi mới phải. Nhưng nếu chúng ta nghe theo tiếng gọi của lý-tánh, thừa-nhận rằng sự học-vấn không có thể nhin-chịu một sự cấm - đoán nào, phải để cho tự - do hoàn-toàn, nó mới thêm sầm-uất, thì ông có quyền gì ra lệnh cấm được ư? Cái hồi tạo thiên lập địa, có ông ở đó không? Vì có gì loài người lại không thể dần-dần biến-hóa thành ra cái hình-trạng như ngày nay được? Ông có muốn bay cho Đức-Chúa Trời, bảo ngài làm theo một

phương-pháp này hơn là một phương-pháp khác chăng? Rốt lại, Đức-Chúa-Trời công - tác cách nào, sáng-tạo cách nào, vì có gì mà sáng-tạo, lại vì có gì mà sáng - tạo bằng cách này, không sáng-tạo bằng cách khác, đầu cho ông là quan Chánh sở Kiểm-duyệt cũng đã không biết biết mà tôi muốn nói cùng ông: nếu ông cho Darwin là dị-đoan mà ngăn-cấm, thì ông lại còn dị-đoan hơn hẳn nữa. Sao vậy? Vì người nào nói rằng trừ cái phương - pháp gây - dựng loài người như trong sách Sáng-thế-ký ra, không có phương - pháp nào khác nữa, thì người ấy cũng là dị-đoan chứ gì? Mà cái dị-đoan ấy có lẽ lại còn có tánh ác-nghệt hơn Darwin. Thế có phải là hạn-chế sự toàn-tri toàn - năng của Thượng - đế không? Hình như muốn chế nhạo ngài chỉ biết gây dựng loài người bằng cách này thôi, chứ không biết gây dựng bằng cách khác! Ông bạn ơi! sự ấy thật có nguy hiểm cho ông là quan Chánh sở Kiểm-duyệt. Tôi e cho bởi việc này làm ông phạm vào cái tội không tin Chúa, và nhân đó bị Giáo-hội đoán phạt, ông sẽ phải phát phối ở một nhà chung-nơi biên-viên trong một hạn mấy năm!

« Hay là sự tôn nghiêm của ông, của kẻ sanh ra làm loài người bị cái thuyết « khỉ » của Darwin mà thấy như nhục nhả chăng? Theo tôi thì tôi tiên chúng ta nếu là đất cũng chẳng lấy gì làm sang trọng hơn là khỉ!

« Nhưng mà những điều đó hãy khoan nói đến. Darwin hoặc-giả có nói bậy nói bạ trong sách hẳn; nhưng chỉ có thể mà ra tay ngăn-cấm thì thật là một điều làm rầy rà đáng ghét trăm phần hơn. Hay là

trong học thuyết của hẳn ông lại tìm thấy những lá cờ hư vô chủ nghĩa chăng? (1). Cái này mới lạ cho; Hư vô chủ nghĩa với học thuyết Darwin có giống nhau chỗ nào đâu? Mà chỉ trái nhau thì có: Darwin thì muốn đem chúng ta ra khỏi cái địa vị con người, còn bọn tin theo chủ nghĩa hư vô thì lại muốn đem loài người xuống trở lại cái trạng-thái động vật.

« Ông bạn của tôi ơi! Tôi còn muốn nói với ông một câu nữa. Nước Nga chúng ta vốn không có một cái chi như cái Van-ly trường-thành của Chi-na để ngăn cách chúng ta với dân tộc khác, bởi thế, dầu ông cũng là dị-đoan chứ gì? Mà cái dị-đoan ấy có lẽ lại còn có mấy thì cái học thuật nó cũng vẫn cứ làm thỉnh thoảng lể mà tràn vào. Phải biết cái học thuật, cái ấy, nó to gan lắm, nó không hề kiêng dè sự cấm ngăn của ty kiểm-duyệt mà cứ việc rọi ánh sáng của nó ra luôn luôn. Bởi vậy cho nên, ông bạn ơi! nếu ông muốn cản trở nó, nếu ông muốn dùng cái nút bằng sắt đã dùng cũ rồi đem bít lấp cái dòng chảy mới, thì tôi quyết là ông không thể nào thành công được.»

Sau đó, cuốn sách của Darwin quả không bị cấm ở nước Nga. Theo nhiều người nói, bức thư của ông Alexei Tolstoi đây đặc-lực lắm. Nếu thật vậy, cái lòng dạ rộng rãi, cái thái-độ thẳng thắn của ông Alexei Tolstoi cổ nhiên chúng ta phải khâm-phục; chúng ta còn không thể không khen ông Mikhal, quan Chánh sở kiểm-duyệt của vua Nicolas II, là người rất biết điều!

PHAN-KHÔI

(1) Hư-vô-chủ-nghĩa là chủ nghĩa của bọn Hư-vô-dăng ở nước Nga nguyên gọi là « Nihilite », lấy ám-sát làm thủ đoạn và thanh hành làm trong hồi nước Nga còn quân-chủ.

Coi qua trang 8

Ngày 15 Avril 1938

Docteur TA-TRUNG-QUÂN

Tốt nghiệp Trường Đại-học các chứng bệnh đau răng, đau miệng tại Paris

NGUYỄN LƯƠNG-Y PHỤ-TÁ Ở HÔTEL DIEU

MỞ PHÒNG KHÁM BỆNH

CHUYÊN TRỊ CÁC CHỨNG BỆNH ĐAU RĂNG, ĐAU MIỆNG

104, ĐẠI LỘ CHARNER (Tầng nhĩ)

SAIGON

DU-LỊCH CÁC NƠI

Lấy đường chạy và xét xe
riộc cầm bánh xe hơi
Thi lấy giấy xe hơi
Mua bán xe mới, cũ do nơi

TRƯỜNG XE HƠI

TRỊNH-HƯNG-NGÀU

95-95 bis rue Lagrandière
Tél. 20.425 SAIGON

DANNAN KOOSI

XUẤT CẢNG VÀ NHẬP CẢNG

7 et 9, Rue G. Guynemer - SAIGON

M. MATUSITA PROPRIÉTAIRE

CÁC CỬA HIỆU "AU JAPON"

SAIGON

HANOI

PNOMPENH

46, Rue Viénot

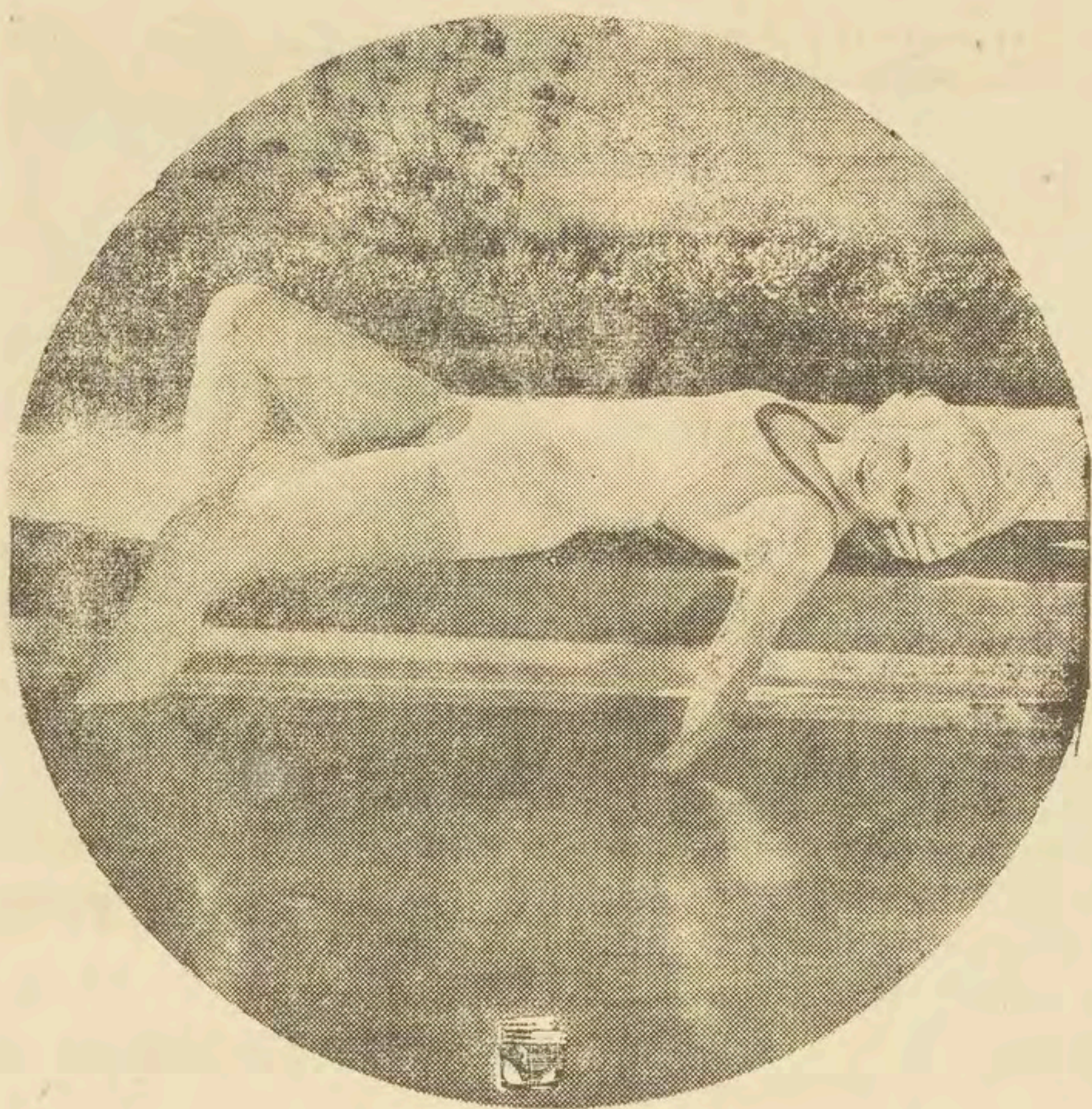
83, Rue des Paniers

2, Rue Ohier

BÁN ĐU CÁC THỨ HÀNG HÓA NHỰT - BÓN

72% d'huile — 186 Quai de Belgique — Saigon

Vô coi HOLLYWOOD trong CHOLON



Một buổi đi xem quay phim

“CÁNH HOA RƠI”

đi quay ở Phú Lâm. Không có giấy phép, bị sở mật-thăm không cho quay. Một lần thất-vọng. Lần thứ nhì quay ở Thủ Đức và ở đường Catinat, quay «extérieur» (những cảnh ở bên ngoài).

Mình nghe nói cũng mừng song có lời g nghi : không biết hai lần đó, hình có ăn không ?

— Lần thứ tư chính là bữa nay, quay «intérieur» (cảnh bên trong nhà). Người ta bảo với tôi như thế.

Cô Phùng Há, trong câu chuyện đề chờ giờ với các người ở trong nhà bà đốc phủ, đã vô tình rơi :

— Họ làm việc lười thối lắm. Không bao giờ cho mình biết trước đề có thể liệu mà sắm tuồng. Tôi giờ chót, họ mới lật tuồng ra, biến phải làm thế này, sửa gươ g mặt ra thế khác, v.v. Như thế phim quay ra chắc cũng không thể hay được. Lỡ vì đã ký giao kèo !



Cô Phùng - Há

Ngoài cái studio giữa trời trống lộng, họ vẫn còn lui hui, dọn dẹp. Anh Phạm văn Điều cũng vẫn còn linh quinh chạy, mượn đồ : mượn từ cây đèn dầu, cái ly uống nước.

— Kiểm vài cái áo rách củ ! Anh Điều chạy đi kiểm.

Năm phút sau, Anh Điều trả lời không có, vì nhà bà đốc-phủ đâu có áo dài cũ rách mà hong mượn !

Hai người opérateur (người quay phim) giăng giá một cái máy camera (máy quay phim) bằng trưng một cái hộp giấy đựng giầy “xú-đề” ! Chỉ có thể thôi. Họ dọn, họ nhắm, kéo tới, xê lui, vắn bên này, vắn bên kia.

Mỹ thuật thứ bảy đã xô hàng triệu thanh niên nam nữ xuống hố thất vọng, vì họ muốn sống một cuộc đời tài tử đầy hoa mộng ở Kinh đô chớp bóng Hồ ly-hoạt (Hollywood). Những cặp đôi non, những nụ cười khêu gợi, những bộ ngực căng thẳng Lai trái dừ xiêm, những cặp mắt mơ màng... và bao nhiêu cảnh hoan lạc, từng bừng sáng lạn chung quanh Hồ-ly-hoạt ngày nào thấy được ngay ở trước mắt mình ?

Không thể đi Hồ-ly-hoạt để xem cho tận mắt những cái kỳ công sáng tác của chủ nghĩa duy vật Tây phương, của đồ đảng Dâm thân, của nền mỹ-thuật trên màn ảnh, thời thì mình cũng phải đi tìm một sự an ủi ở ngay xó nhà... Nó đã thúc giục tôi lạc vào Hồ-ly-hoạt Hoa Việt ở Cholon.

Hãng «Films Việt-Nam», một nhánh của công ty «Trung Quốc Điện Ảnh» vừa thành lập ở Cholon, và đương quay một cuốn phim : «Cánh hoa rơi». Ban Phùng Hảo đóng các vai tuồng. Các báo đã có đăng tin. Đi xem họ quay phim, có lẽ lại là một chuyện thú hơn hết. Tôi lăm nghĩ như vậy.

Mười hai giờ trưa hôm chúa nhật 17 Avril. Giờ kỳ hẹn cùng đi xem quay phim Việt-nam đầu tiên ở Việt-nam. Đứng hẹn, anh «Fam men Thêu» đến cho biết rằng cô Phùng Há chưa maquiller (giặt mặt) xong. Có lẽ đến 2 giờ mới bắt đầu quay được.

Chờ ! Chờ ! Tôi cũng biết giờ khắc của annam, khách-trú dùng rồi, nên không thờ ra làm gì !

Ba giờ đúng, lại nhà bà đốc phủ S. ở đường Charles Thom-son mà cái sân rộng bên cạnh nhà bà đã trở nên studio của hãng «Films Việt Nam» !

Một cái giảng trò cất chưa xong, một cái trại nhỏ ngăn ra làm hai, phía trong dựng lá sớ sĩa che bóng bóng vãi trắng, vật liệu : không có gì hết. Đó là cái studio đầu tiên được có ba lần. Lần thứ nhất kia.

của nền mỹ thuật thứ bảy mới mọc mầm ở đất Việt.

Đào, kếp và những người quay phim chưa ai đến cả.

Chỉ có hai vợ chồng nhà «thi sĩ» Lư Khê và anh Phạm văn Điều (tức Fam men Thêu theo tiếng khách kêu). Anh sau này làm «thông ngôn bằng bút» giữa người dịch bỗn tuồng «Phi nhự» ra «Cánh hoa rơi». Hai người trước, chắc cũng như tôi đến chực xem quay và để tìm «yên sĩ».

Một lát sau, hai cái xe hơi đem tới ông Nguyễn Bửu, có Phùng Há, một cô đào khác nữa, anh năm Châu và sáu, bảy «chú» của hãng hát bóng.

Rồi họ bắt đầu sắp đặt lạng xăng. Chắc họ định quay cảnh nhà nghèo, nên cái trại nhỏ bày ra cảnh nhà vách lá, đồ đạc hư nát hết. Cái gì củ g thiếu, họ không lo sắp đặt từ trước. Phải đi mượn ván, bàn, chiếu, nia, thùng v.v. của bà đốc phủ S. để giăng cảnh. Không có một vật nào là không mượn. Mà cũng còn thiếu mãi ! Họ lại chạy kiếm giấy viết liền, vẽ tranh. Không mực, không giấy ! Anh Điều chạy có cờ để kiểm.

— Nhà giảng cảnh, người thấp bé đó về thật tài ! anh Điều chỉ cho tôi biết.

Người ấy vẽ tức khắc một bức tranh hai con ngựa. Tôi xem lại như những bức tranh tuyệt tác... của các nhà mỹ thuật vẽ tranh gà của ta.

Cô Phùng Há giặm mặt đồ vàng đậm cho ăn ảnh, vắn ngồi chờ trong nhà bà đốc phủ đề đóng trò ! Họ sắp đặt rần rần ở ngoài mà đâu vẫn còn như đó.

Trời vẫn còn nắng. Đợi mãi cũng chưa quay, tôi vào nhà để tìm cách hỏi thăm cô Phùng Há.

Tôi không hỏi, người ta cũng nói cho tôi nghe. Hãng phim đã ký giao kèo với ban Phùng Hảo nội trong một tháng thì quay xong; ký ngày 17 Mars, mà bữa nay là đúng một tháng rồi !

— Đã quay xong chưa ?

— Chưa gì hết ! Mới quay xê lui, vắn bên này, vắn bên kia.

Trong lúc họ sắp đặt, mặt trời cứ vô tình chui xuống dưới các mái nhà cao. Gần năm giờ rưỡi chiều, những ngọn gió mát đưa tới đã đưa luôn yển sáng của mặt trời đi.

Quay không được nữa ! Cô Phùng Há đi rửa mặt. Giao kèo bữa nay đúng ngày mãn hạn ! Muốn quay cho xong, phải ký giao kèo thêm nữa.

Cái đó tùy... .

Lá khô trên cành rơi ! cánh hoa bị trời nắng, héo xau cũng đã rơi ở dưới giậu ! Trời sắp tối, phim «Cánh hoa rơi» sẽ rơi đi tới đâu ???

Những người trong hãng «Films Việt Nam» chưa biết. Ban tài tử của Phùng Hảo cũng chưa biết nốt !

Người Việt Nam vô duyên tẻ với phim nói tiếng Việt-Nam ! Cũng còn một tia hy vọng ! «Cánh hoa rơi».

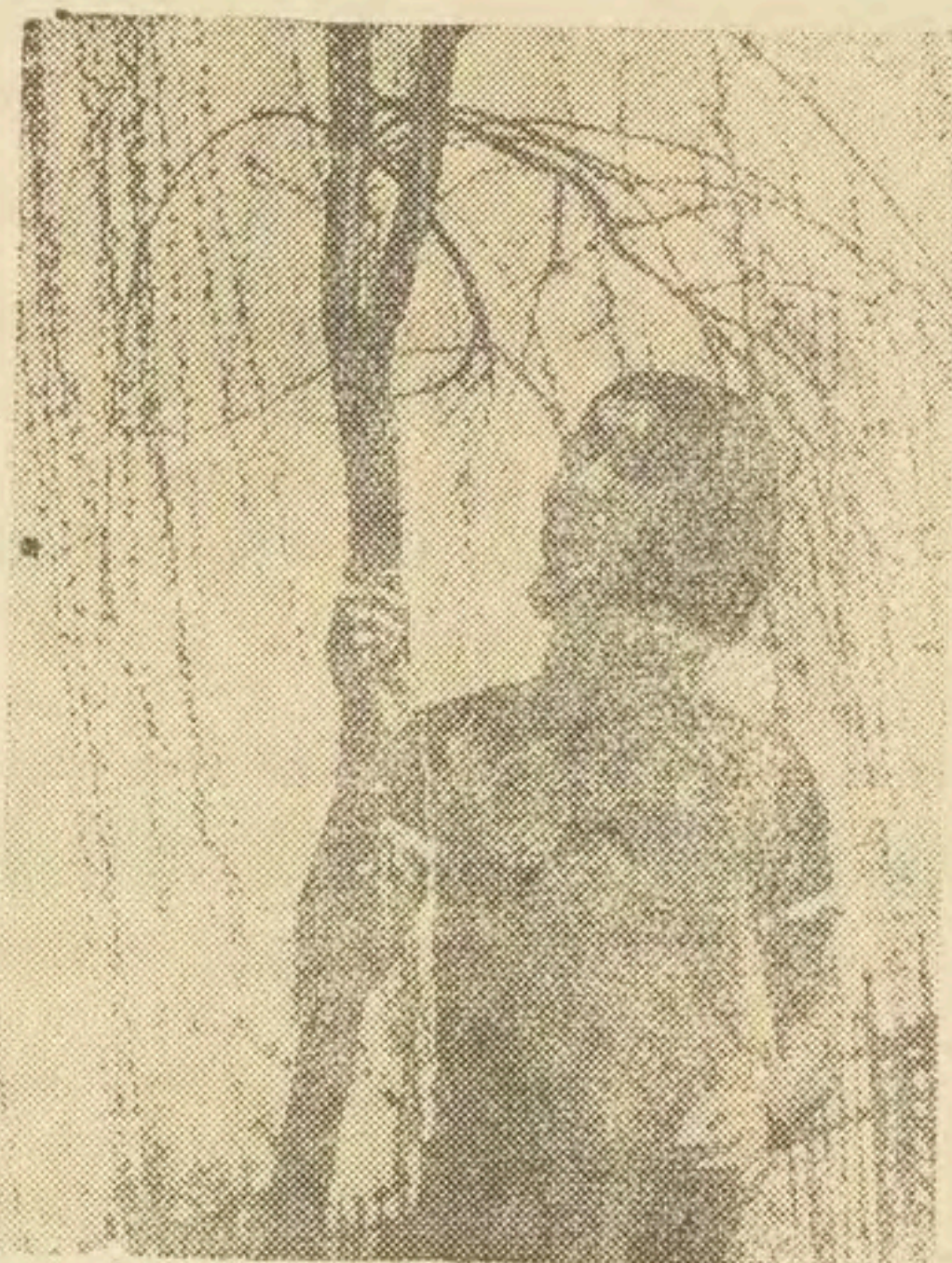
M. R.

Chính ngay chiều nay người ta rao tại rạp Đại-Vô-Đài sẽ có chiếu phim «Trận Phong-ba» tức là «Cánh đồng ma» sửa lại, cuốn phim của đồng bào ở Bắc sang đóng trò bên Hương-căng. Cuốn phim nói đầu-tiên của Annam, mà tài tử mình đã bị phong ba ở Hương căng một trận xối xéo. Định đi coi, té ra phim «Trận Phong ba» cũng chưa gởi qua tới. Thất vọng ! Một ngày, phải bị hai sự thất vọng về phim nói Việt-Nam.

Có lẽ tại «Trận phong ba» đã làm hại cho «Cánh hoa rơi» tan tác đề đến nỗi nền mỹ thuật thứ bảy ở «Ổ Nam» phải chịu lạng lẽ như một cánh đồng ma. Nếu có dịp, chúng tôi sẽ nói đến scénario tuồng «Phi nhự» mà người ta đã dịch bướng ra.

Nàng Th o'

MÃNH ĐƠN TÂM



Hồi cỏi lòng : mi đừng đau đớn
Giò đêm hiu-hắt bên sông xưa
Nỗi hận tình thêm tan nát trái
Một khoảng mây xanh cuốn lá
tim ta, Lạnh ngắt rừng phong, sương
Trông làm chi cánh hoa tàn
động lệ
Cho lòng hèm đau khổ với thiết
Tắm lòng nước củ gởi non thu.
tha. Chiều nay mây lạnh kéo ngang
lầu
Cớ nhớ chăng ? lòng ! tình khôn
Vua trước bây giờ ai nhớ đâu
Xây lâu đài diêm lệ buổi tương
Quan-ai đường xa, xe ngựa vắng
lại Sóng khuya chuyển nước, vượn
kêu sầu.
Ôm tán hoa quyết ấp yêu vô
Vật đổi sao dời, mấy độ ithub
Đề ngày xuân xuống cạn chén bi
Hồi ai đạt trước lễ huyền-cơ
ai ! Một cơn binh-cách nay yên-định,
Sao để sơn-hà lưỡng ngấn-ngor.



II.— ĐỀN VUA THỤC

Liếc mắt vời trông muôn dặm thu
Liếc mắt vời trông muôn dặm thu
Bao-la bốn mặt kéo sương mù.
Lá vàng reo gió, tình vô hạn
Ngọn suối bên đường lệ chứa khó.
Thương thay ! để hờ chửi binh-cơ
Nước mắt nhà tan lúc bấy giờ.
Quốc gọi năm canh nghe khắc-
khỏi,
Ảnh trăng lai-láng bên sông xưa.
Loa-thành ngày trước bây-giờ
đâu ?
Trông lại Lam-Giang nổi sóng
sầu.
Thành bại sự thường trời đã
định
Ao ta ướt thấm mấy giòng châu.

I.— ĐÊM Ở KINH ĐO

Một bước qua đây những ngậm-
ngùi,
Hoàng-hôn nắng tắt, ngọn triều
lủi.
Cung-đền nào phải cung đền
trước.
Đỉnh Ngự mơ màng bóng nguyệt
soi.

LÂM-GIANG.
(Phượng-khuyết)

Ong Phuong-Vien voi khoa Cham-cu

M. PHUONG-VIEN chuyên môn khoa châm-cứu theo y-học Nhật-bản, tốt nghiệp về nước, chuyên-trị các chứng lâm-thu, Phát-bổ, Phong-tổ, Phong-rủ, Sứu, Tử-cung-sa (bình-kim).

Nhất là bệnh-kim của đàn-bà, ông trị trong 5 ngày khỏi hẳn. Ông cũng sẵn lòng chỉ dạy cho ai nào muốn học, học phí rất nhẹ, tôi xin giới-thiệu cho toàn thể xã-hội.

CAO-HAI-ĐỀ

Nhờ vị Bác-sĩ Nhật-bản bí-truyền 10 phương pháp rất giản-dị (có toa thuốc riêng) để trị-triệt các căn bệnh « DI TINH », trăm người không sai một, gởi 1p.00 làm bát phi.

Muốn kiểm nhà hoặc viết thư, xin đề :
M. PHUONG-TOAN-VIEN số 32 đường hẻm phố Đại Cáo,
Paul Blanchy Phú-nhượng. — SAIGON

GUỐC PHÚ-LƯU

ĐỦ KÈU TÂN-THỜI, NƯỚC SƠ
RẤT KHỎE, GIÀU CỬA CÁC VỊ
HỌA - KHUÔI, NHÀ CHẾ TẠO :



PHAM-VAN-VIEN

106, 111 Lagrandière Saigon

Được thưởng mã-đay ở Hội-chợ Nam-vang

Guốc Phú-Lưu bán lẻ tại Chợ-mới, ngang giấy Bóm-bay số 90-127. Có xe hơi chở hàng đi khắp Lạc-tinh.
Đủ mặt hàng hóa Bắc-kỳ : valises, cartables, giày giúp tân thời.

20 NĂM DANH TIẾNG

NAM THAO ĐƯƠNG

59, Quai de Belgique — SAIGON

TRUNG-NAM Y-SI NGUYỄN-VĂN-BÁU

Chuyên trị các chứng bệnh của Phụ-nữ và Nhi-dông

Giờ coi mạch : Sáng từ 8 giờ tới 12 giờ. Chiều từ 3 giờ tới 7 giờ

Phương-pháp bài trừ nạn rắn độc và chó dại ở Đông-dương

Trên mười năm học nghị tại xứ Mỹ, đã tìm được thứ « ngải hội » (thuốc lấy nọc) trị đủ các thứ rắn độc, chó dại, cũng các loài có nọc khác v.v.

Thường cứu sống dư muôn người, hiện nghiệm phi thường.
Nay muốn truyền bá cho đồng-bào một mùa hữu-đức mà tự chỉ kim chi chưa hề có, nên tôi chỉ định giá rất rẻ là một đồng (1p.00) mỗi hộp một khúc « thuốc lấy nọc », xài được đôi đoi (cách dùng có chỉ rõ trong tài) không hề hư hỏng gì cả.

Ài là người có chí giúp đời, muốn được nhiều cho kẻ nghèo làm phước thì mua từ năm đồng (5p.00) nắp lên sẽ được đầy rành « nghệ thuật rắn và chó dại » (gồm cả các loài có nọc độc khác) đủ 4 phương : Tây, Nam, Bắc và ngải hội, có thể làm một đag thấy chuyển môn để sanh nhai hoặc làm phước cho đời.

Tiền bán được cũng được, trong 3 ngày sẽ có bài vở, thuốc, và ngải hội gởi đến. Chỉ thêm 1p.00 về cước phí.

Thơ và an-dát xin đề cho
M. LƯƠNG-TU-MANH
Médicin c/o Pharmacie
DUC-PHUNG-XUAN
VINH LONG

NOTA : Mọi chữ ra một thứ thuốc trị cho đại rất thần diệu. Chỉ gởi 1p.00 trong ngày sẽ có thuốc nọc. Cam đoan trị lành bệnh. Xin nhớ nhà thuốc không theo cách lẩn hóa giao ngân

PHÒNG KHÁM BỆNH Docteur TRAN-CONG-VI

Ancien moniteur d'accouchement à la Faculté de Médecine de Paris

Diplômé de l'Institut de Médecine Coloniale de Marseille

12 Rue Colombar (Gần) một ngõ đình Chánh-sơ) SAIGON

TRỊ ĐỦ CÁC CHỨNG BỆNH CON NIT VÀ NGƯỜI LỚN
CHUYÊN - MÔN VỀ KHOA SANH SẢN VÀ BỆNH ĐÀN BÀ (đau tử cung, huyết bạch v.v.v.)

Có phòng cho bệnh nghị. Có mặt diện để trị bệnh đàn từ cung

Sớm mai từ 8 giờ tới 12 giờ.

GIỜ COI MẠCH : Chiều từ 3 giờ tới 7 giờ.

Chưa-nhập và ngày lễ : buổi sớm mai từ 8 giờ tới 12 giờ.

-10-

Hoa-Nhưt chiến tranh

CHUNG QUANH HOA-NHƯT CHIẾN-SƯ

Thanh-bang

MỘT HỘI BÍ-MẬT LẬU ĐỐI CỦA TRUNG-QUỐC, CHUYÊN GIẾT MUỐN. — ÔNG TỔ LÀ MỘT THẦY CHỮA GỐC NGƯỜI DO-THÁI. — NHỮNG VỤ ÁM-SÁT Ở THUẬN-HẢI MẤY THÁNG NAY

LUÔN mấy tháng nay, ở Thanh-bang, ở Thượng-hải cứ ít ngày lại phát ra một vụ ám-sát bí mật. Nhà đương cuộc cảnh sát ở đó, giới không biết mỗi manh đầu mà rõ.

Ài biết Trung-quốc là nước nhiều hội bí mật thứ nhất trong thế-giới, đều bảo đó là cuộc hoạt động kháng Nhật của một chi phái đảng Lam-y.

Đang này chính là một cơ-quan bí mật, để ra từ năm Dân-quốc thứ 21 do hai anh em Trần-quả-Phu và Trần-lập-Phu cốt ăng-hộ chánh-quyền của Tướng-giới Thạch mà lập ra. Họ tôn Tướng-giới-Thạch làm xã-trưởng và chuyên lấy cuộc kháng Nhật làm mục - đích. Những người chủ chốt phần nhiều xuất thân trường Hoàng-phổ Quân-quan học-hiệu ra. Số đảng viên lên tới 3000 người mà hết 2000 là quân-nhơn Hoàng-phổ. Các đoàn thể và nhóm số thuộc quyền chỉ huy của Lam-y-đang nghe đầu tới mấy triệu người vốn là cốt-tru của chánh-phủ Nam-kinh lúc trước. Bao nhiêu việc tuyên truyền phân phối Nhật-bản và đó là từ khư Hán-gian lần nay đều là thủ đoạn của Lam-y-đang ai cũng đư biết.

II

TRONG các hội xã bí mật nổi tiếng của Trung-quốc, có hội Hồng-bang từ trước từ đời vua Hàm-phong nhà Thanh.

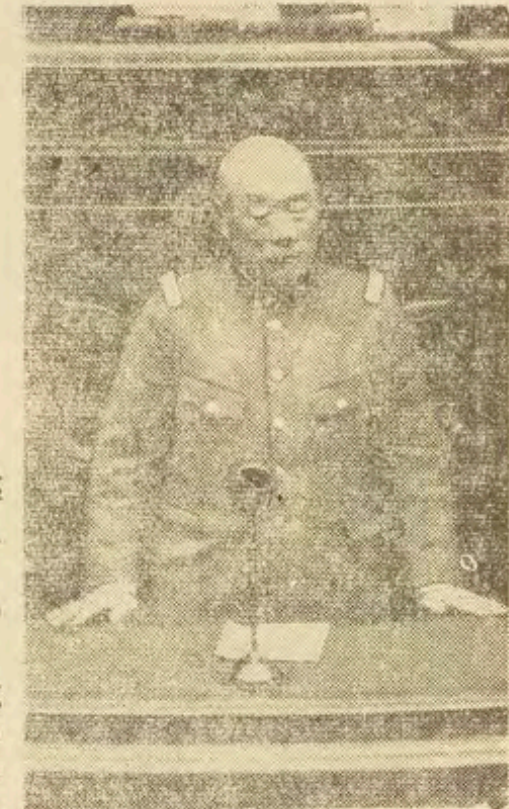
Nhưng còn có hội khác, thế lực lớn hơn Hồng-bang nhiều, ấy là Thanh-bang. Hội bí-mật này đặt tổng-bộ ở các vị đại-quan cũng các đại-gia thực nghiệp Tàu đều bị oai hiếp. Những vụ ám sát và những đại-tội-án đã phát sanh trong đất Thượng-hải một cách kín nhem, mật mù, không biết hung thủ là ai, chắc hẳn Thanh-bang nắm giữ chìa khóa bí mật đó.

Thanh-bang vì sao mà có, lập từ hồi nào và nội dung tổ chức thế nào, công việc hoạt động những gì có lẽ độc giả háo-ký muốn biết lắm.

Chúng tôi xin thuật sơ ra đây. Nghe nói ông tổ Thanh-bang là một người gốc gác Do-thái. Số là đời vua Thanh Càn-long, giặc Mèo nổi lên làm loạn dữ dội. Nhiều lần vua sai binh tướng đi đánh dẹp đều bị bại trận. Không biết làm sao chinh phục dân Mèo được, vua Càn-long bèn treo bảng chiêu mộ hiền tài. Một vị thầy chữa ốm o dơ dáy tên là La-Tổ ra xin ứng mộ đánh Mèo.

La-Tổ vô chần vua Càn-long thế rằng mình có cách giúp yên giấc Mèo được. Vua cho đi. La-Tổ lập tức đi Văn-nam mà chỉ đi một mình, không có quân lính tùy tùng gì hết.

La-Tổ nghĩ nhà vua đã dùng võ lực mà bị thất bại, nay phải dùng khôn ngoan để đánh dẹp, phục giống Mèo mới được. La-



LỤC-TƯỚNG NƯỚC NHỰT

La-tổ về trao muốn trọng dụng nhưng La-Tổ quen mùi đưa muối tu hành, tự do phóng khoáng chứ không chịu để trước lễ-tào-trừ trộm cướp, họ vệ nhau từ quan, rồi cùng lặn lội đến Văn-nam xin vị thầy chữa bệnh cho mình.

Cách sau mấy tháng La-Tổ nói với 3 người:

— Ngày nay trào đình đang cần dùng những tay hiệp-khách để tảo-trừ trộm cướp, họ vệ thuyền lương, kéo ghe thuyền chở lương hay bị bọn cướp giáng hồ đốn đường cướp giật hoài mà các quan địa - phương không làm gì nổi. Vậy giờ thầy khuyên 3 người mau mau xuống núi, xin gành vác lấy chức việc vận - lương để giúp trào - đình. Lúc nào gặp sự hiểm trở gian nguy thì ta sẽ hạ-san cứu trợ v. v.

Ba người này phải vàng lời, từ giã La-Tổ rồi cùng xuống núi. Họ lấy làm kinh hãi sao mình mới bỏ nhà lên núi theo thầy học đạo có vài ba tháng, mà dưới phạm trần đã trải hơn 30 năm rồi.

IV

CHÍNH 3 người này sáng-lao ra Thanh-bang, tu tập để-từ, hèn dẫu của tự xưng hiệp sĩ. Lấy việc tể nhơn đạo-thể làm phận sự. Về sau môn - đồ sanh tẻ, chuyên việc giết người cướp của, khuấy nhiễu lương-dân.

Toàn quốc nhưt tri kháng Nhật



Hôm rồi ở Hán-khâu, người Tàu ăn mừng về những trận thắng ở Sơn-Đông và cổ võn-hau kháng Nhật tới cùng

Coi qua tru'ong 12

-11-

AU PORTRAIT ARTISTIQUE

48, Rue Do-hu-u-Vi. — SAIGON

VỀ HÌNH BẮNG SAUCE, BẮNG PHÂN MÀU, BẮNG DẤU SƠN

BẢO KIẾT GIỐNG NHƯ TẠC

SỬA ĐỔI THEO Ý MUỐN CỦA QUÝ KHÁCH

GIA RẤT RẺ, KHÔNG ĐÁU BẮNG

F. MARTIN

peintre portraitiste

DOCTEUR TA-VAN-DU

de la Faculté de Médecine de Paris

276, Rue des Marins — CHOLON, Tél. 30.883

Diplôme de Vénéro-Dermatologie, Diplôme d'Urologie

de l'Université de Paris — Médecine générale

Maladies vénériennes — Maladies de la peau et des voies urinaires

Tri bá chứng : Ban, Kiết v. v...

Chuyên trị : Bệnh phong tinh và bệnh ngoài da

Giờ KHÁM BỆNH : Sớm mai : Từ 7 giờ tới 12 giờ

Chiều : Từ 2 giờ tới 7 giờ. Rước đi giờ nào cũng được

RƯỢU BÒ MẠNH

NÉO - TONIQ

Của Bác sĩ PÉRIÉ

Ăn ngon, Ngủ khỏe, Bỏ sức, Vượng
thần, Trị rét, Ngừa Lao

Nam, Phụ, Lão, Ấu, đều dùng được

Bán tại : PHARMACIE KIM-QUAN
90 Bonard SAIGON

Ấy là lời của ông FERNAND PILA cựu đại-sứ Pháp ở Đông-kinh

« Nói đến chuyện Nhật tại sao đánh Tàu càng dễ hiểu nữa. « Nhật chỉ muốn dùng Hoa bắc làm nơi để giữ Mãn-châu và làm gốc cho cuộc hợp-lực giữa nguồn tư-bản Tàu-Nhật

« Còn việc đi vào Nội-Mông, nước Nhật chỉ muốn tìm thêm một thế lực đang chống những cuộc vận động ngầm ngầm giữa Tàu và Liên-Sô.

« Nếu được như nguyện rồi, lý tưởng của Nhật sẽ là liên-hợp hai nền kinh tế của Tàu và Mãn-châu lại — cái lý tưởng duy nhất của họ trong cuộc nội-xâm vào lục-địa bảy giờ hôm nay có thể.

« Đối với các cường quốc Âu-châu muốn can thiệp vào, giúp Tàu, thì nước Nhật rồi đây sẽ thắng tay đối phó. »

Coi qua tru'ong 12

Ái bảo gái đi không biết thương nước ?

Sở quân sự trình-tham Tàu cũng lợi dụng nhan sắc các vũ nữ ca nhi để dò xét cử động của bọn Hán gian và binh tinh bên giặc.

Hôm đầu tháng, một ca-ni nổi tiếng ở Trịnh-châu bắt được một bọn 7 chú Hán gian.

Bữa đó, Hường-ngọc — tên của ca nhi — tiếp một người khách nói tiếng Bắc kinh mà y phục đầy những cát bụi, chỉ từ

phục đầy những cát bụi, chỉ từ ra người ở phương xa mới lại Trịnh-châu. Hường-ngọc sanh nghi, bèn đỡ hột ngon lá lơi chiêu đãi phục rượu cho khách say mềm rồi lựa chiều gọi hỏi tâm sự. Khách nói hết âm mưu

lại đưa cho coi cả giấy chứng của cơ-quan Đặc-vụ Nhật ở Thanh-gia-trang phát cho. Thừa lúc cao hứng vô tình, lại nói luôn cả bọn mình còn 3 người nữa, đang chơi ở nhà đi khác cặp với Huệ-lệ-liên và Hường-cầm.

Hường-ngọc báo sữ cưỡi sít tới bắt trạm 4 tên Hán gian này. Cách 4 hôm sau, Hường-ngọc cũng dùng thủ đoạn ấy, bắt thêm 3 tên nữa.

Có-thi Tàu có câu than trách bọn chi em ca nhi vũ nữ :

« Đi buôn không biết hờn vọng quốc !

« Còn hát bên sông khúc Hậu-dinh.

Nhưng đi cũng có nhiều hạng, đi như Hường-ngọc chẳng phải là đi biết thương nước đó chi !



Thành-cát Tư-hân

Người anh hùng Mông cổ hồi thế kỷ 12 đã chinh phục cả hai châu Âu - Á

Hội kín Thanh-bang

3 người học trò của La-Tổ sáng lập Thanh-bang chia ra làm 3 thống-hệ gọi là Phan-An-đường, Tiên-bảo-đường và Ông-hựu-đường. Hiện nay có thể lực lớn là Đổ-nguyệt-Sinh của dòng Phan-an-đường, Uyển-hồi-Xuân của dòng Tiên-bảo-đường và Huỳnh-kim-Vinh của dòng Ông-hựu-đường.

Cả 3 dòng đều lấy tô giới làm căn cứ, chia ra giai-cấp hết sức bề bộn, làm như một thứ tôn giáo vậy. Quy-điều của họ rất là đặc sắc.

V

TRONG hội Thanh-bang chia làm 6 bộ, bắt chước như Lục-bộ của Thanh-trào hồi xưa.

- Bộ Dân-kiến.
- Bộ Chương-bổ.
- Bộ Dụng-ấn.
- Bộ Tư-lễ.
- Bộ Giám-sát.
- Bộ Truyền-đạo.

Mỗi bộ một người chủ-nhiệm. Người nào muốn vào bang, trước hết phải do bộ Dân-kiến giới thiệu, rồi qua bộ truyền đạo nói rõ quy-điều trong hội cho nghe, tới bộ Chương-bổ viết tờ hợp-đồng bảo ký tên và bộ Dụng-ấn đóng con dấu chứng nhận vào đó. Còn bộ Tư-lễ thì lo các cuộc lễ-nghi trong bang; bộ Giám-sát thì xem xét sự hành động của các bang-viên.

Lúc nhận cho một người vào bang, có làm lễ tiến-dẫn, có mấy trăm người chứng-kiến, do Lão-thực-sư là người bề trên hết, ngồi chủ-tọa.

Ngoài ra những bọn du-côn vô nghiệp, Thanh-bang có đồ-đăng là nhiều hạng người, có trình-thâm, có cảnh-sát, có quân-nhơn, có quan-lại, có những tay hoạt-động chánh-trị. Bởi đó mà thế-lực Thanh-bang lớn lắm.

Tuy cùng là đồ-đăng Thanh-bang, nhưng có chia ra bên «Ngành tướng» và bên «Nhuyễn tướng», như kiểu các chánh-đăng bên Âu-châu có chia ra bên tả bên hữu vậy.

Nhơn đó mà sự hành động cũng khác nhau. Trong khi bên «Ngành tướng» chỉ hoạt-động về chánh-trị, quân-sự, và ám sát mấy kẻ phản-quốc, thì bên «Nhuyễn tướng», chỉ chuyên những việc giết người mướn, ăn cướp, cờ bạc lấy xâu, không chứa một việc nào hung bạo mà bọn «Nhuyễn tướng» không dám làm.

Những vụ ám-sát chánh-trị ở Thượng-hải gần đây là thủ-đoạn của phe «Ngành tướng» trong Thanh-bang đó.

Kỳ tới đăng tiếp bài «Tên lính Nhứt không sợ chết». Dịch-huyện nữa.

QUAN du-kích Tàu ở chung quanh Thượng-hải và Hàng-châu hoạt động dữ lắm. Đến đời ở Thượng-hải đã nghe tiếng súng nổ rất gần.

☐

TRƯỜNG đại học Tàu ở Trường-sa (Hà-nam) bị phi cơ Nhứt liệng bom hôm thứ năm trước đó nát nhiều và chết 2 người học-sanh.

☐

CHẮC Nhứt sẽ lấy cơ là quân Tàu lấy trường học làm chỗ đồn binh chứa đạn cho nên Nhứt mới có cuộc bắn phá ấy.

☐

PHÒNG-sự-viên các báo Âu Mỹ đến xem Đài-nhi-trang đều chứng nhận việc binh Tàu mới đại thắng vừa rồi.

☐

CHÁNH phủ Tàu làm sổ thống kê: từ lúc Hoa-Nhứt khai chiến đến nay, tỉnh Hồ-bắc bị không quân của Nhứt bắn phá 29 lần chết 693 người thường-dân. Hán-khẩu bị 14 lần.

☐

SÁU khi phải bỏ Đài-nhi-trang binh Nhứt chạy về Dịch-huyện, cũng bị quân Tàu rượt theo đánh và tiêu diệt được Dịch-huyện nữa.

Tình hình Viễn-Đông

— Dân Tàu trong các tỉnh có ý muốn làm cho Tàu bại thành của họ đông đúc hơn người Nhứt. Giả sanh hoạt của họ cũng rõ hơn người Nhứt ở Mãn-châu. Như vậy thì vị-trí của Nhứt ở Tàu rồi đây chắc sẽ không về vang gì?

— «Hạt vậy, ông Pila trả lời, ở Tàu có nhiều nơi không thể dễ dành cho cuộc thực-dân lược địa của Nhứt Sự trở ngại này về sau sẽ giải quyết lần lần được: hiện nay mỗi năm đất thêm 1 triệu dân.

«Hơn nữa, hiện giờ, bờ khắp hoàn cầu đều có dấu chân người Nhứt (chỉ trừ ra đất Brésil là nơi họ bị cấm đến cư ngụ). Nếu rút hết về Tàu thì Nhứt cũng có chỗ chứa được một số dân khá rồi. Dân Nhứt là một dân mền cảnh nước non quê hương mình nhứt. Ở Tàu, họ sẽ có nhiều dịp về thăm quê cha đất tổ, vì là gần gũi hơn.

«Một vấn-đề cần yếu đối với nước Nhứt, là họ phải trở nên một nước được kỹ-nghệ-hóa một cách dồi dào; và nền kỹ-nghệ Nhứt phải luôn luôn phát triển để đủ sức cung phụng việc làm cho cái số dân luôn luôn gia-tăng. Nước Tàu, chính là một nước có nhiều thị-trường tốt cho cuộc xuất-cảng của Nhứt.

«Tuy muốn trục lợi ở người Tàu, nhưng mà Nhứt cũng không

có ý muốn làm cho Tàu bại vong đâu. Điều người Nhứt muốn, là không bằng lòng người Tàu làm trở ngại cuộc thương mại của mình. Họ tập-trung hết sinh lực để đạt cho được ý muốn này. Ồi không muốn phê bình cái chánh-sách ngoại-giao của người Nhứt và những hành-động của họ hiện giờ. Tôi chỉ bàn đến những ý-tưởng đang cảm-hóa và dắt dúi người Nhứt vậy thôi.»

(QUE-LANG lược dịch trong báo tây)

MỘT MÓN THUỐC TIỀN

AI HO ?

mà uống thuốc nào cũng không hiệu nghiệm, không dứt tuyệt, thì nên uống thuốc của

GIA BƯU ĐƯƠNG

Nº 90, Tổng đốc Phương

CHỢ LỚN

Có thuốc ho rất thần-hiệu. Bất cứ dân bà, con nít, ho gió, ho đàm, hoặc lâu hoặc mau, uống thuốc này hết bệnh liền.

• Người đang mạnh uống thuốc này cũng bổ tinh thần khoẻ khoắn.

Nói rõ về các chứng bệnh ngoài da và chỉ thuốc trị bệnh



Các thứ ghê về phong độc hoặc nhệt độc như: nổi mề, sưng lở, ứng đỏ cùng mình, nổi dề hay mề dai, sài, mào, lạt, sản mưng, long ben, ghê ngứa, chùm bao, dờn ăn, vằn... vằn, chẳng phải sứt thuốc sơ sài mà hết, cần phải uống thuốc cho giải độc sát trùng thì mới hết dạng

BÀ PHONG HÓA - ĐỘC - HOÀN

uống vào tiêu phong, lành ghê, trong mình mát mẻ

MỖI VE 0\$60 UỐNG ĐẶNG NHIỀU NGÀY

Các bệnh ghê ngứa, lở tai chảy mủ, mây chỗ da non chày nước vàng, trẻ em ghê dầy dầu. Hãy xức thuốc:

NGOẠI-KHOA-SANH CO' TÁN

thuốc êm mát không hôi

MỖI GỖI 0\$10

Các thứ ghê có mụt, ghê độc, ghê hờm, ghê lở, ghê khoét, đứt tay, dập đinh. Hãy dán thuốc:

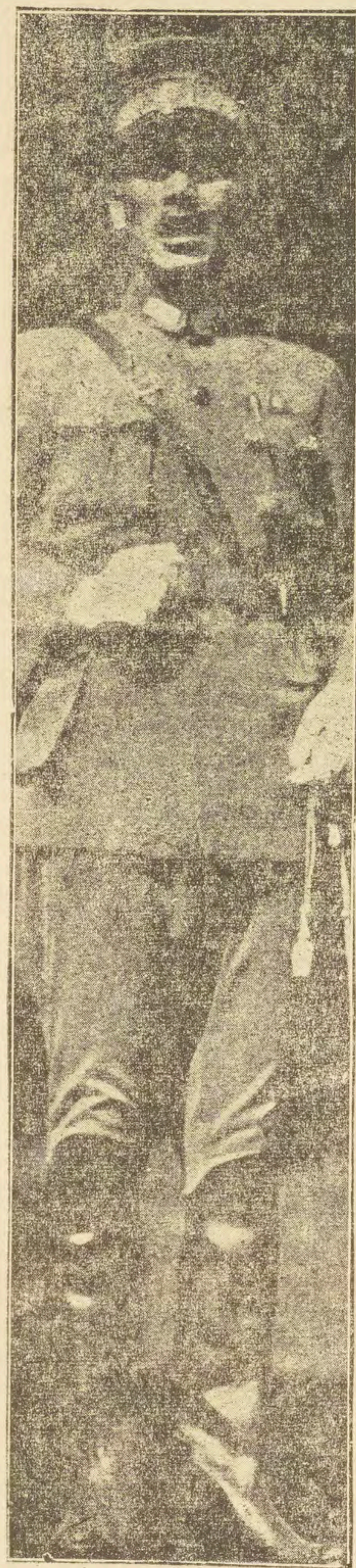
BÁ-SANG-CAO (thuốc dán dờ)

rất mau lành

MỖI LO 0\$10

Nhà thuốc VO-VAN-VAN THUDAU MOT

Bào chế đủ thuốc ai dùng cùng lành bệnh



Chúng ta thử xét về
cuộc hiệp tác của

QUỐC-DÂN-ĐẢNG

và

CONG-SAN ĐẢNG

NUỚC TÀU

sẽ bày cho một cái mưu kế tự cứu tuyệt diệu, tức là bắt cóc họ Tưởng, và xướng lập Mặt trận Nhơn-dân kháng Nhật, có vậy anh Cộng mới gỡ mình ra khỏi cảnh nguy.

Nếu không như vậy thì lúc đó Tưởng chỉ thúc quân lính đi tới một chút nữa, là bọn Châu-Đức, Mao-trạch-Đông phải chạy qua biên-giới Ngoại-Mông mà sang Nga, còn mười mấy vạn Hồng-quân như rắn không đầu, tự nhiên tan rã hết.

Vụ biến Tây-an, phá tan trận thế bao vây của Tưởng-giới-Thạch, khiến cho Cộng-sân-đảng ở chỗ mười phần nguy nan khốn-quần có lối chạy vượt ra ngoài, còn trở lại chiếm được nước cờ thắng thế nữa là khác. Từ đó, trong chỗ vô hình, cuộc vận - động kháng Nhật của Tưởng-giới-Thạch và Quốc-dân-đảng, được Liên-sô thúc dục và giúp đỡ. Từ đó, hết thấy các giai cấp trong nước Tàu đều quay cả về Mặt-trận Nhơn-dân kháng Nhật. Có người nói như vậy tưởng không phải vô lý: «Về thực tế, cái quyền chỉ dẫn công cuộc vận động kháng Nhật, do một tay Cộng sản đảng nắm giữ».

Chúng tôi tưởng nói cái «quyền» có hơi quá đáng, nhưng nói cái «ý» kháng Nhật là do Cộng-sân-đảng bó buộc và thúc giục có lẽ đúng hơn. Chẳng nhớ hồi mất Đông tam, tinh và Nhiệt hà, dân Tàu kêu gào họ Tưởng sao không cự Nhật mà Tưởng thối thác, thập thò, có dám xuất binh cự Nhật đâu! Sau lúc phát ra vụ biến Tây an rồi Tưởng hăng hái, cả quyết, rồi mới có việc thực tế kháng chiến như ngày nay? Có phải trước kia Tưởng lo ngại trong khi mình kháng Nhật trước mặt e bị Cộng thừa cơ đâm thọc sau lưng cho mình phải ngã chổng?

Bởi vậy rõ ràng vụ Tây an là then chốt của cuộc hiệp tác Quốc Cộng bây giờ, và Quốc Cộng hiệp tác mới tạo thành được cuộc kháng chiến với Nhật hiện tại đó. Thế thì việc Tưởng bị bắt cóc ở Tây-an, lại chính là việc hay cho Tưởng và cho Trung-quốc, có người than thở về chuyện bắt cóc ấy chẳng phải là người không hiểu tình thế lắm sao?

KHỎI nói thì ai cũng thấy Quốc Cộng hiệp tác hiện nay đã thành ra sự thiệt rồi.

Nhưng có điều hai bên hiệp tác rồi hiện tại và tương lai ra thế nào? Trung-quốc có vì cuộc hiệp tác ấy mà biến ra xích hoá không? Chúng ta thử lấy bình tĩnh xem xét, chắc không phải là sự vô ích.

Chưa ai quên hồi năm 1927, Trung quốc đã có một lần thực hành chánh sách «liên Nga dung Cộng» rồi. Song lần thứ nhất đó không có kết cuộc tốt, đến hồi về sau Tưởng-giới-Thạch phải chinh - phạt Hồng - quân, năm phen bảy lớp mà vẫn không xong. Thế lực Cộng-sân

ở nước Tàu giống như con thú lạ lùng kia, hề chặt rơi cái đầu này rồi tức thời mọc ra cái đầu khác.

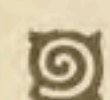
Hiện nay thế Trung-quốc phải kháng Nhật, buộc Tưởng-giới-Thạch phải hiệp tác với kẻ thù địch của mình. Lấy sự-tình và thực-tế mà nói, chắc là bụng Tưởng không vui gì sự hiệp tác ấy đâu. Nếu Nhật-bổn là kẻ thù địch ở cửa trước của Tưởng-giới-Thạch và Quốc-dân-đảng, thì cuộc hiệp-tác Quốc-Cộng, không khác gì mở cửa sau cho con beo dữ xông vào. Cổ-ngữ nói «cửa trước đánh cọp, cửa sau rước beo» (tiền-môn cự hổ hậu-môn tấn-lang) là vậy đó.

Lần này là lần thứ hai, lại phải «liên Nga dung Cộng», lẽ tự nhiên Tưởng-giới-Thạch và phe đảng mình nhớ lại việc kinh-nghiệm ở lần thứ nhất, cho nên đối với cuộc hiệp-tác bây giờ, Tưởng phải để ý xem xét đề-phòng mọi sự hành-động của Cộng-sân-đảng từ lý từ chút một cách kín đáo, chớ không bao hiệp tác rồi nhắm mắt tin lòng nhau được đâu.

Thì Cộng-sân-đảng cũng thế. Câu chuyện xáo quyết đảo điên trong cuộc hiệp-tác lần thứ nhất, vẫn còn ghi trong

tâm não của anh Cộng, thành ra lần này ảnh cũng phải coi chừng nghiêm nhặt thái-độ của Tưởng-giới-Thạch và đảng Quốc-dân, chớ không để «mắc mớ» như trước nữa.

Bây giờ Cộng-sân-đảng Tàu thanh m nh rằng bỏ chủ nghĩa cộng-sân để quy phục chủ-nghĩa tam-dân, ấy là một cách khôn ngoan tìm chỗ phương-tiện để hiệp tác với nhau, và cũng là một xảo kế của anh Cộng làm vậy để thâm nhập trong đảng Quốc-dân cho dễ. Rồi một mai hai đảng lại chia rẽ nhau và anh Cộng lại nổi lên khuấy rối như cũ, còn điều chi nữa mà ngờ!...



QUỐC-Cộng hiệp tác, bất cứ về phương diện nào cũng như là nước với dầu, tuy đồ chung nó vào một bình, nhưng mà bản-chất vốn khác nhau, có làm sao dung hiệp được. Một cặp trai gái không thật tình yêu thương, đem nằm chung giường mà khác giấc mộng, cậu tưởng đang cậu, cô tưởng đang cô. Chẳng qua hai đảng chỉ dùng là cờ thố nhứt kháng Nhật để che đậy bên ngoài vậy thôi. Một mai hết kháng Nhật thì họ lại quay ra choảng nhau cho mà coi. (Còn nữa) V.

Chúng tôi đọc...

MAI-HU'ONG và LÊ-PHONG

CỦA THẾ-LƯ'

NHỮNG CHỖ SAI SÓT

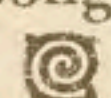
DỐC-giã đồng ý với chúng tôi công nhận Nguyễn-thế-Lữ vẫn là nhà viết truyện trinh thám đại tài, và ở nước mình chưa thấy ai noi dấu.

Với quyển «Lê phong trình thám» và mấy truyện ngắn đăng chung với cái đề «Bên đường Thiên lôi» Thế-Lữ để lộ ra một vài phương pháp quyết đoán (deduction) ở trường Conan Doyle. Những phương pháp rất khoa học ấy đã giúp Thế-Lữ, hay nói đúng hơn, giúp Lê Phong, người anh hùng tạo ra bởi Thế Lữ, khám phá ra nhiều sự bí mật như vụ ám sát ở trong Lê-Phong trình thám và cái chết bất ngờ của ông già nọ ở trong Bên đường Thiên Lôi.

Trong những bộ sách trinh thám của Conan Doyle hay của Van Dine (ở Mỹ) chẳng hạn, người ta ham xem thứ toán quyết đoán ấy hơn những cách khám phá sở sảng không phương pháp của nhà viết trinh thám tầm thường — chúng tôi lấy làm mừng mà được một nhà văn biết hiệu lệ sau này và đặt bao nhiêu ý tứ khi viết sách vào đều ấy. Chúng tôi muốn nói là Nguyễn-thế-Lữ. Sách được xã-hội Việt-Nam hoan nghinh cũng vì đó.

Nhưng nói đây, chúng tôi rất tiếc cho cái biệt tài của nhà văn xứ Bắc, có lần bị «lụt». Đầu ấy, chúng tôi không biết phải đổ vào sự khủng hoảng tình

thần, hay tại ý muốn của tác-giã. Hay vì muốn sớm kết liễu câu chuyện mà Thế Lữ để chúng tôi thấy vài đoạn sơ sót. Một vài đoạn sơ sót trong một quyển sách — không đủ hạ cái giá trị của quyển sách — chúng ta hãy công nhận lẽ này.



CHÚNG tôi vì nghệ thuật — (và Thế-Lữ công nhận sự viết truyện trinh thám là một nghệ thuật tỉ-mỉ) — mà đem những chỗ sai sót ra đây; đã nói vì nghệ - thuật —, thì không khi nào, chúng tôi nghĩ đến cách chỉ trích vô lối hay bươi móc tời.



Cái chết của Trần-thế-Đoàn không được rõ rệt lắm

Ta hãy lấy lại cái trường hợp của Đoàn bị giết. Lúc ấy, nhà bác - sĩ đang ngồi bình tĩnh bên các giáo - sư — dưới con mắt bảo-hộ của Lê-Phong, nghĩa là không một hành vi nhố nhập nào mà qua con mắt của Lê-Phong được.

Vậy thì khi chiếc kim-tiêm bắn vào đùi, tất nhiên là phải làm cho Đoàn đau đớn một phút, Đoàn vẫn bình tĩnh. Có thể nào được? Vả lại, chiếc kim-tiêm ấy có thể lớn bằng cây kim máy nó đi mạnh, và mau. Theo cái máy của bộ thần kinh, thì ta phải giật mình, khi ta

phải bị một vật gì chích mạnh vào da.

Thế-Lữ không kể vào cái luật ấy, khi ông để anh Đoàn này

tự nhiên và lịm lẩn, sau khi bị kiểm-tiêm bắn vào mình. Lại nữa, cái nọc độc phải đi từ đùi vô tim (và chỉ có thể mới làm chết được) nghĩa là mau lắm cũng 3 sao đồng hồ. (3 secondes). Thời giờ ấy, Đoàn còn đủ giác quan để biểu sự đau-đớn, có thể khiến Đoàn hét lên 1 tiếng, hay ít nữa cũng cựa mình.

Ở đây, nhà viết sách bỏ khoa học, lừa dối khoa học cho cái phương pháp mình mau kết liễu.



Lê-Phong không phải là 1 nhà trinh thám đại tài

Xứng với trường quyết đoán của Sherlock-Holmes, chúng tôi xin phép Thế - Lữ cho trình bầy cơ.

Muốn biết Trần - thế - Đoàn vừa đọc xong một bức thư và viết một bức thư, Lê - Phong nhận ngay ra ở những dấu mực còn nơi tay và góc phong-bì để lộ trên túi áo, sao Lê - Phong không cứ một phương pháp deduction ấy, mà định coi Mai-Hương là người thế nào, theo cách ăn mặc và dáng điệu? Trái lại, chàng tự hỏi bằng những câu rất thường:

«Lại sao họ lại biết ta? Một khách qua đường ư? Hay là một thứ bầy cạm».

Nếu, nhà thám tử không thể độ ra được học thức, và địa vị trong xã hội của một người, thì nhà thám tử ấy chưa đáng của Thế-Lữ.

NGƯỜI ta có thể nói Trung-Nhật chiến-sự bây giờ là một trận kháng Nhật của Trung-quốc Cộng-sân-đảng. Cũng có thể nói là thủ-đoạn Cộng-sân-đảng đối với Tưởng-giới-Thạch và Quốc-dân-đảng tất phải bạo-phát đến cuộc kháng Nhật như thế mới đáng.

Ai không nhớ lại chuyện cũ? Trước ngày 12 tháng chạp năm 1936, nghĩa là trước khi xảy ra vụ «quân bắt cóc tướng» ở Tây-an, công cuộc của Tưởng-giới - Thạch chinh phạt Cộng-sân-đảng và Hồng - quân đã gần thành công tới 9 phần 10 rồi. Còn 1 phần 10 nữa là xong, thì bỗng dưng xảy ra vụ biến Tây-an, khiến cho tình thế từ đó về trước phút chốc đổi hẳn.

Không khác gì Tưởng-giới-Thạch với Cộng-sân-đảng đánh một bàn cờ tướng rỗng rả 10 năm, tới lúc Tưởng đuổi Cộng phải chạy dồn mãi về một xó Tây-an, chính là lúc «kỳ phùng địch thủ», thế cờ ăn thua 10 phần nguy bức, chỉ còn đợi họ Tưởng đi một con cờ chốt nữa là giải quyết xong, thì anh Cộng có người ngồi bên, mách cho một nước gỡ thua hay quá!

Thật vậy, anh Cộng được Liên-

Thứ nữa, Lê - Phong hành động không bí mật, để cho Mai-hương một người đàn bà bắt được khi chàng đặt thùng dầu ở phía hậu xe, và độ được cả ý muốn của chàng.

Cái phương pháp để dầu nhớt chảy ra ở phía hậu xe mà dẫn đường cho mình—nó giản tiện thật. Mà cũng tại nó giản tiện, nên nó mất cái giá-trị khoa học đi.

Những đốm dầu ấy có thể lộn với nhiều đốm dầu khác mà chiếc xe không tốt, vẫn hay bỏ rớt lại trên mặt đường.

Còn một chỗ sót mà nghệ thuật không tha Thê-Lữ được là ở chỗ này. Chúng tôi muốn nói cách hành-vi và sự ăn-vận của Lương-Hữu. Theo Thê-Lữ, người này phải là một tay xảo quyết trí mưu lắm, và bí mật. Thê mà từ đầu tới cuối, ba lần Lương-Hữu vẫn ra mặt chỉ có một cách dễ nhận ra lắm, đây chúng tôi mượn lời của Thê-Lữ:

« Một người ăn mặc quần áo tím thẫm, đeo kiếng trắng quần phụ la— (trang 6).

« Một người bé nhỏ mặc quần áo tây màu tím thẫm, đeo kiếng trắng, cổ quần phụ la, — (trang 31).

Trong một quyển trình-thám, nếu thủ phạm chỉ là một người dễ nhận ra như thế, cái trách nhiệm của thám tử cũng không khó khăn là bao nhiêu. Mà quyển truyện vì đó, sẽ giảm mất cái giá trị đi không nhiều thì ít.

Đoạn Mai-hương muốn mượn chiếc kim tiêm mà Lê-Phong lượm được, đoạn ấy để Mai-Hương tỏ ra một thái-độ không

hay lắm. Nàng phải đóng cái kịch rất dở.

Còn nói Lê-Phong không nhận ra được tiếng của kẻ nghịch, giả làm thằng Biên, là nói Lê-Phong còn hơi trong hàng trình thám cận bã.

Ngoài những chỗ sai sót ấy (mà tác-giả để có, tại vô ý) và trừ luôn cái cách dàn xếp không chặt-chẽ—(những cách hành - động của Mai - Hương không thể cắt nghĩa bằng toán)—thì quyển Mai - Hương và Lê-Phong được công chúng hoan-nghinh, nhờ câu văn gọn ghẽ—và cách thuật chuyện mà Thê-Lữ tự nhận ra ở mấy hàng nầy.

« Anh có một lối tường thuật riêng; không kể lẽ lời thôi. Vào bài một cách đột ngột, như người mở cửa không gõ trước».

Có một điều này ít ai biết tôi là : Cuốn Mai Hương và Lê Phong chỉ làm một đầu đề cho nhiều chuyện ly kỳ sẽ xảy đến dưới ngòi viết của Thê-Lữ và nếu tôi không lầm, tác giả chỉ viết nó ra mục đích ở đó mà thôi. Muốn giới thiệu Mai Hương như ông Thê Lữ đã giới thiệu Lê Phong ở Ngày Nay (kỳ trước), Thê Lữ nghĩ ra một cách là xếp trong một câu chuyện ngắn ngắn có cả Lê Phong và Mai hương.

Vì đó ông mới để Mai Hương đóng vai trọng yếu hơn của Lê Phong.

Nếu tôi đoán không lầm thì Thê Lữ muốn cuốn sách mình lớn qua dư luận một cách lờ mờ thôi, để sau này có dịp dăng độc - giả những quyển truyện hiểm có. Không dè xã hội Việt nam đang khát khao

những mở sách trinh thám.. nên vừa thấy nhỏ bìa quyển Mai Hương và Lê Phong thì đã bầu vào. Thành thử ông Thê Lữ buộc lòng cho in thành sách quyển truyện mà ông chỉ muốn là một đầu đề mộc mạc.

Rồi sau khi thấy những đoạn sai sót (như chúng tôi) ông mới đổ về sau, cái thiên chức của ông là « phải tính toán, sắp đặt mưu mẹo » (trang 85) Ông sẽ cắt nghĩa những chỗ mờ ám (vì áng văn ông có chỗ mờ ám) ở một quyển sách lấy Mai Hương làm địa vị trọng yếu. Công việc ấy nó sẽ trở ngại cho việc viết sách của ông sau này lắm đó.

Tôi có lần đọc một bài phê bình cuốn truyện trinh thám kia, nhớ được một câu nay xin đem ra để kết thúc bài này :

« M. X. ferait bien de se dé-fier de cette falcité très fran-caise à sortir des impasses gênantes grâce au coup de « quelque mystérieux baguette magique »

RAMON FENRANDEZ

Nếu Thê Lữ có để sơ sót, tại chỗ dụng ý của ông, là viết mau đến đôi câu chuyện chỉ có trong một ngày.

Nếu ông chỉ là văn - sĩ bực thường, chúng tôi khỏi phải thất công vạch ra chỗ sót. Trái lại, ông là một người có nhiều hy vọng, thì những chỗ sai-sót vạch ra sẽ giúp ông góp nhiều giá trị trong đời viết sách vậy.

NGUYỄN-VĂN-BỬU



Máu Thiên-lôi



BÀ KHÁCH. — Thưa ông kết quả thử máu ra sao, tôi nóng muốn biết, vì tôi hăm oan hết sức. Chồng tôi nó nghi...

ĐỐC TỐ. — Tôi đã thử rồi đây, là máu của Thiên-lôi mà bà nằm mộng thấy không chừng.

LỜI TIÊU DẪN

Tưởng nên dẫn sơ câu chuyện hiện tại thì độc giả mới hiểu hết ý của người vẽ hình và đặt lời trên đây. Số là trong xã hội thương lưu annam ở châu thành mình, có một nhà đại thực nghiệp, sau khi có vợ để mấy đứa con rồi, vợ chồng giao hẹn nhau, dùng một cách riêng, không cho đẻ con nữa. Ngày kia, không hiểu vì sao người vợ thấy mình có thai, rồi phải dấu lên tìm thuốc truy-thai mà phát trọng bệnh. Sau ông chồng hay được linh tề và đang thừa kiện lại tòa. Nếu ở đời thần-quyền mê tin như xưa, thì người đàn bà có thể nói là đem năm mộng thấy tiên phạt hay yên quái làm cho mình thọ thai được, nhưng mà ở đời khoa-học rầy, nói vậy ai nghe cho?



Chiều thứ bảy
anh em hãy
uống 1 viên

Cửu-long-hoàn

để lấy sức
làm việc
tuần tới.

VÔ ĐÌNH DÂN

32, Rue des Marins, CHOLON
118, Espagne, SAIGON
4, Olier, PHNOM PENH

Chỉ có CỬ'U-LONG-HOÀN là thứ thuốc có đủ tính chất bổ dưỡng sức lực hơn hết

Chỉ có CỬ'U-LONG-HOÀN là vừa trị được các chứng lật vật và làm cho huyết mạch chuyển vận tốt

Chỉ có CỬ'U-LONG-HOÀN làm cho người ăn được ngũ ngon, khoẻ khoắn và mau lên cân

Chỉ có CỬ'U-LONG-HOÀN là thuốc đại bổ không có thứ thuốc Á-đông nào bằng. Mười thang thuốc chưa chắc hiệu nghiệm bằng 1 VIÊN CỬ'U-LONG

Chỉ có CỬ'U-LONG-HOÀN là được các nhà cao sang quyền quý trọng dụng và xem như là một món thực phẩm phải có thường bữa

Người chưa uống CỬ'U-LONG-HOÀN, phải uống CỬ'U-LONG-HOÀN

Đã uống CỬ'U-LONG-HOÀN rồi, thì không còn tin thuốc bổ nào khác nữa



Phương-pháp bài trừ nạn rắn độc và chó dại ở Đông-dương

Trên mười năm học tại xứ Mỹ, đã tìm được thứ "ngải hội" (thuốc lấy nọc) đủ các thứ rắn độc, chó dại, cùng các loài có nọc khác v.v.
Thường cứu sống dư muôn người, hiệu nghiệm phi thường.
Nay muốn truyền bá cho đồng-bào một môn hữu-dược mà tự cô chỉ kim chưa hề có, nên tôi chỉ định giá thật rẻ là một đồng (1p.00) mỗi hộp một khúc "thuốc lấy nọc", và được dờ dờ (cách dùng có chỉ rõ trong toa) không hề hư hỏng gì cả.
Ai là người có chí giúp đời, muốn được nhiều cho kẻ nghèo làm phước thì mua từ năm đồng (5p.00) sắp lên, sẽ được dạy rành "nghề thuốc rắn và chó dại" (gồm cả các loài có nọc độc khác) đủ 4 phương: Tây, Nam, Bắc và ngải hội, có thể làm một ông thầy chuyên môn để sanh nhai hoặc làm phước cho đời.
Tiền bán được nhiều, trừ ra 20% giúp về việc Chăm-tế xã-hội.
Ai muốn học cũng được, trong 3 ngày sẽ có bài vở, thuốc, và ngải hội gởi đến. Chỉ thêm lên 1p.0 về cước phí.
Thờ và anđat xin để cho

M. LƯƠNG-TỬ-MẠNH
Médecin c/o Pharmacie
DUC-PHUNG-XUAN
VINH LONG

NOTA: Mỗi chế ra một thứ thuốc trị chó dại rất thần hiệu. Chỉ gởi 1p.50 trong ngày sẽ có thuốc uống. Cam đoan trị lành bệnh. Xin nhớ nhà thuốc không theo cách lãnh hóa giao ngân

Xà-giao

Ai tín

Bồn báo xin trân trọng phân ưu cùng chư vị kẻ tên dưới đây: Ông Nguyễn Văn Trần, lương y Đông dương từng sư tại nhà Bảo sanh Mỹtho và bà Lý Văn Thân lương y Đông dương cai quản đường đường Hàihiên.

Ông. Lý Văn Huân Điều học Kỹ sư, từng sư tại sở Tọa Tác Namvang. Ông. Nguyễn thất Lang Kỹ sư từng sư tại sở Ba Sơn Sài Gòn và bà Nguyễn Văn Điền Phó lục sự ở toà Rachgia và bà Phan Văn Thuý thừa biện Khâm sát Namvang.

Phan-văn-Phiết cử nhơn luật, nhà viết báo ở Sài Gòn. Nhơn dịp buồn vì bà NGUYỄN-VĂN-TRẦN tức Lý-thị-Ngoạn

mới tạ thế tại Rachgia ngày 16 April 1938 hưởng dương 37 tuổi.

MAI



Chúng tôi vừa hay trên tin buồn rằng thân mẫu của bạn Hiếu-Tự, trợ bút báo Tân-Tiến, là bà Phạm-thị-Ngọc, đã tạ-thế. Lễ tang

chung đã cử hành hôm 26 avril 1938 an-tang tại làng Trung-hiếu (Vũng liêm) là nơi bà sanh trưởng. Hưởng thọ 66 tuổi.

Vậy có mấy hàng thành thật chia buồn cùng tang-quyển và cùng bạn Hiếu-Tự.

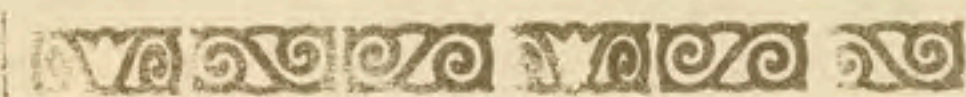
KHÁNH-HỘI



Chúng được tin buồn rầu: bà Phạm hạ Huyền, nhà thương-mãi lớn ở đường Saburain, đã tạ thế ở làng Phú-lưu, phủ Từ sơn, tỉnh Bắc-ninh, hưởng thọ 46 tuổi.

Nhơn dịp buồn này chúng tôi phân trọng phân ưu với ông Phạm hạ Huyền và cả tang quyển.

MAI



Báo mới

CHÚNG tôi đã tiếp được tập báo mới, tựa là « Intituteur Indochinois » mỗi tuần ra một kỳ, làm cơ quan bình vực các giáo viên ở Đông-Dương.

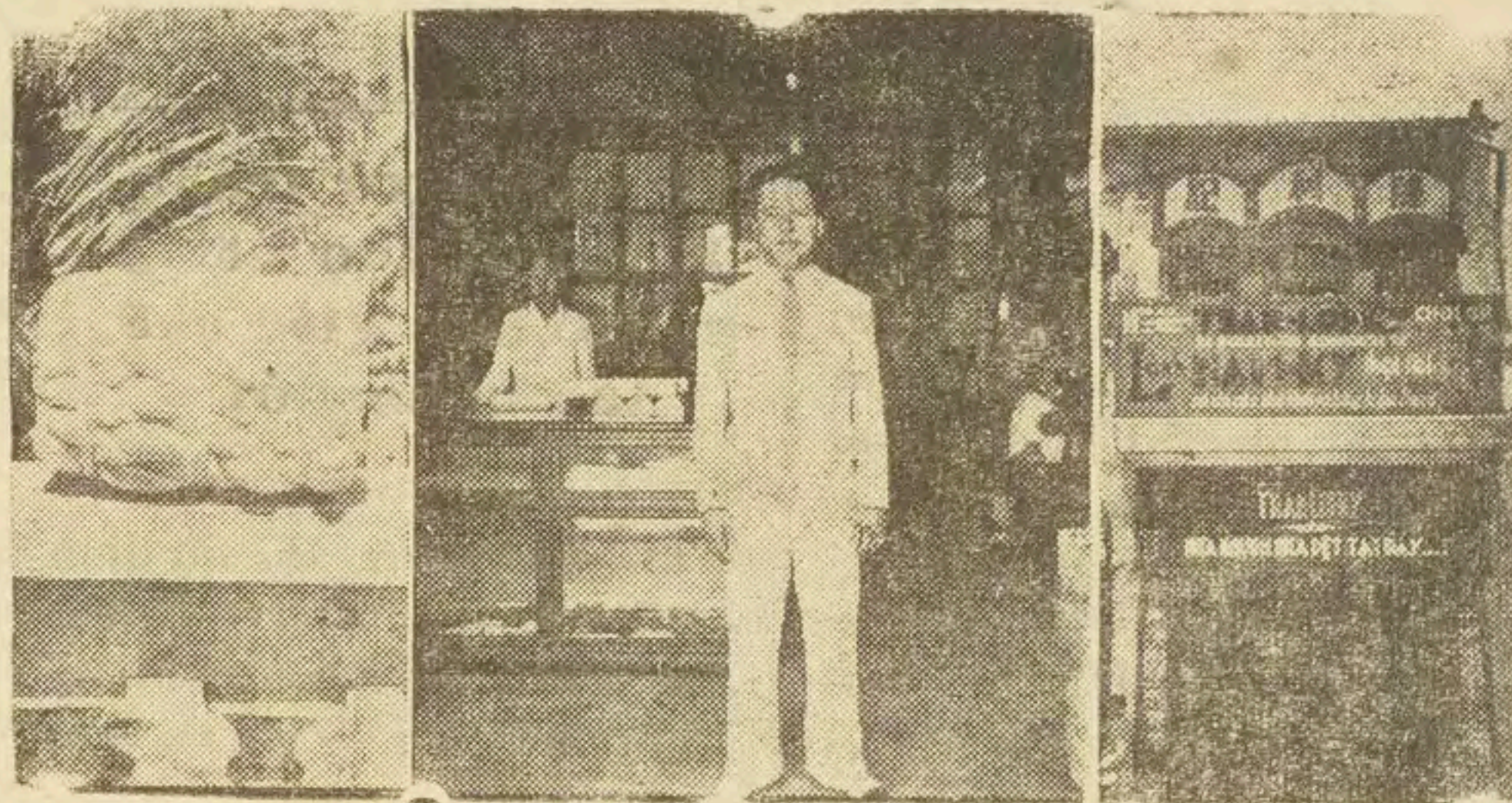
Bồn báo xin giới thiệu với độc-giá và chúc cơ-quan giáo-viên được lâu dài.

Nam-kỳ cũng có vua?

ÔNG VUA BAN LÃNH NAM-KỲ

Nếu ở các xứ khác có những nhà kinh doanh sự nghiệp lớn lao mà được thế giới tặng cho hiệu «vua» thì ở Namkỳ chúng ta cũng nên tự phụ vì ta có một ông vua vậy. Ông vua ấy tức là ông Trần-v-Châm chủ hiệu Trần-lợi-Kỳ ở số 38 đường Bonhoure trong Cholon chuyên ròng bán một thứ lãnh rất đặc-biệt gọi là lãnh «NAMKỲ».

Gọi ông Trần-v-Châm là ông vua ban lãnh «NAMKỲ» ở bán đảo hình chữ V này, không phải là một sự quá đáng. Bạn đọc thử nghĩ coi có người nào, bất cứ là màu da nào, ở đây mà bán mỗi ngày tới cả ngàn cái quần-lãnh chẳng? Hẳn là cổ kim không hề có. Đáng chú ý hơn nữa là ông Trần-v-Châm lại là người Annam 100% gốc ở Quántre (Giadinh).



Ông vua bán lãnh NamKỳ và hiệu Trần-lợi-Kỳ

tỉnh hoặc lên Namvang lo mở rộng con đường thương mại của ông; mệt nhọc như thế đó, mà ngày nào như ngày ấy người ta vẫn thấy ông hoạt động.

Nói cho phải ông cũng nhờ có bà Trần phụ giúp trong cuộc

ván-Châm nói, thì phải mất cả tháng. Là bởi khi dệt xong còn phải giặt, phải nhuộm phải phơi phải vùi bùn, phải xả, phải nhuộm lại, phải phơi, phải nện v. v.

Có thể, lãnh mới thật đen huyền, thật bóng láng, không bao giờ trở và cũng chẳng hề dũa như nhiều thứ lãnh khác. Ông Châm lại còn có cái mỹ-ý là muốn cho trong xứ bất cứ là giai cấp nào cũng có thể dùng lãnh Nam-kỳ của ông được hết. Thế nên ông làm ra có trên 10 hạng lãnh giá từ một đồng hai cho tới 4 đồng một quần.

Tuy giá cả có khác nhau song hề thứ lãnh nào mà có hiệu NAM-KY thì đều là thứ tốt bảo kiết không bao giờ dũa hay là trở.

Hỏi thăm về sự tốt xấu giữa lãnh NAMKY với lãnh Tàu, ông Trần-v-Châm đã nói cho chúng tôi biết rằng về đẳng lượng hay về đẳng phẩm lãnh NAMKY cũng lấn lãnh Tàu hết. Thứ lãnh tốt NAMKY cân mỗi quần nặng được 680 gờ-ram, còn lãnh Tàu chỉ có 480 thôi, vì nó mỏng hơn và hề mỏng hơn thì mau rách.

Chỗ đáng mừng hơn nữa là từ ngày lãnh NAMKY ra đời, lãnh Tàu không còn nhập cảng xứ này được nữa. Cho nên trong số bạn hàng sĩ lãnh NAMKY bán lại phần nhiều lại là nhà buôn khách trú.

Bao nhiêu đó cũng đủ làm bằng có là lãnh NAMKY đối với ai cũng được đặc-biệt hoan nghinh. Và ông Trần-v-Châm chủ hiệu Trần-lợi-Kỳ ở đường

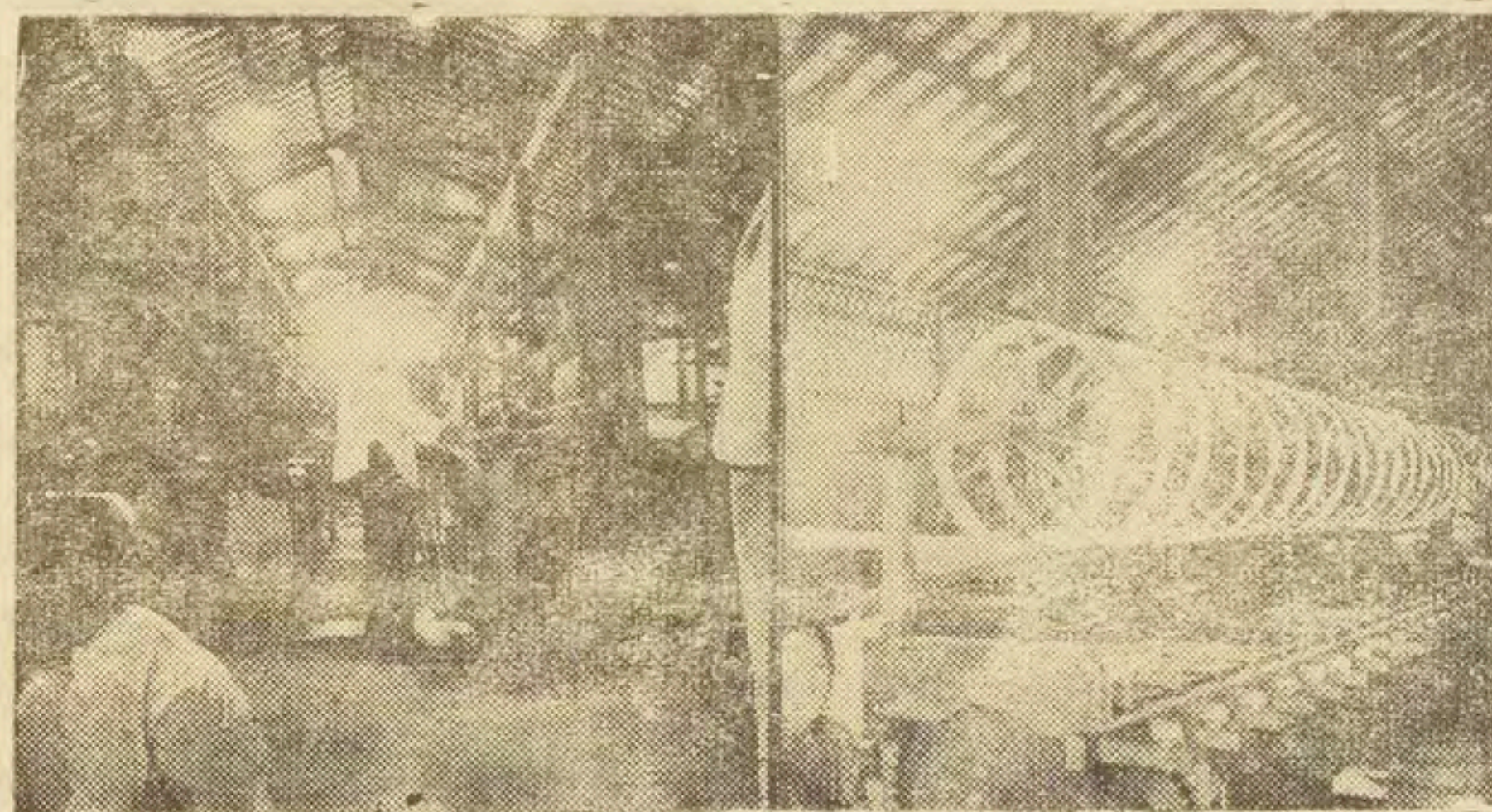
Nhơn công đang nện lãnh, phơi đồ và chờ những bành tơ mua ở Thượng-hải về

Lăn-lóc vào nghề nhuộm có bán buôn, vì bà cũng là một vị nội tướng giỏi-dẫn lắm.

Nhà máy dệt Trần-lợi-Kỳ dựng lên có mấy tháng nay, mỗi ngày sản xuất được trên 450 thước lãnh, và nhơn công của ông Trần-v-Châm đã hết sức nhơn như vậy, song không đủ làm việc thành ra ông còn phải mướn thợ bán buôn, vì bà cũng là một vị nội tướng giỏi-dẫn lắm.

Nhơn công của ông tính ra trên 400 người chia ra nhiều tốp thợ như dệt, nhuộm, giặt, xả, phơi, nện v.v., và bao giờ họ cũng vui vẻ làm việc trong cái không-khí êm đềm.

Tuy là công cuộc làm ăn lớn lao như thế đó, song ông Trần-v-Châm chỉ có một mình cai quản. Mỗi ngày ông phải đi từ cửa hàng Trần-lợi-Kỳ ở Cholon lên Quántre coi dân thợ làm việc rồi lại trở về lo tiếp rước bạn hàng cả ngày không hề ngớt. Có khi ông lại phải rời đi lục



Quang cảnh máy dệt và quây tơ xưởng Trần-lợi-Kỳ

ở xung quanh vùng Quántre Bonhoure số 38 trong Cholon nhuộm đồ của ông thêm mới đủ đáng gọi là ông vua bán lãnh NAMKY ở xứ này vậy.

X. Y. Z.

THIÊN HẠ XÀI MỖI NGÀY 1000 TRIỆU

để dự bị khi-giới chiến-tranh

MỖI thấy cái tựa trên đây, chúng tôi chắc ai cũng phải giật mình và ngao ngán. Có người tưởng đâu là sự nói vu, chớ có đề mỗi ngày thế - giới xài tới bấy nhiêu tiền để dự-bị chém giết lẫn nhau?

Nhưng chính là sự thật. Chính hội Quốc-liên đã làm toán cộng : năm 1937, thế - giới xài tất cả 7.100 triệu đồng đô-la-vàng (dollars-or) theo giá trước khi chiến-tranh để chế tạo quân-giới. Nghĩa là 355 ngàn triệu quan tiền Pháp.

Thế là mỗi ngày xài 1 ngàn triệu quan, hay 100 triệu đồng bạc xài ta.

Gần đây, khoản xài phi ấy càng ngày tăng gia. Như năm 1932, thế - giới quân phi chỉ có 4.300 triệu, năm 1935 lên 5600 triệu, vậy mà năm ngoái 7100 triệu : trong 5 năm tăng gia đến 50 %, ghê chưa ?

Nước Pháp hà tiện hơn cả

CÓ 5 nước lớn ở châu Âu, làm như ngựa chiến đua nhau chạy trên cái vòng chế-tạo quân giới, luôn mấy năm nay năm nào cũng liệng ra hàng mấy chục ngàn triệu để rèn súng đúc đạn, đóng tàu, chế bom, hầu một ngày kia phải đem ra tàn sát kẻ nghịch mình.

Năm ngoái xài tốn mỗi nước bao nhiêu chưa thấy họ cộng số, chớ năm kia, 1936, thì 5 con ngựa chiến chạy đua quân-giới đã thấy sắp theo thứ tự như vậy :

Liên-Sô	89
Đức	78
Y	26
Anh	25
Pháp	21

Độc-giã nên nhớ những con số trên đây là kể ngàn triệu quan tiền cả đó.

Con ngựa Pháp về chót hết, với số 21 ngàn triệu, trong khi Liên-Sô đứng đầu với 89 ngàn triệu, thứ đến Đức, đến Y và Anh.

Ông Paul Reynaud mới viết một bài về vấn đề vũ-bị, có câu này : « Tôi vẫn thường nói rằng năm sau đây các nước xuất ra số tiền bao nhiêu để trưng-tu quân-giới. Tôi vẫn thường nói trong cuộc đua sức mạnh, nước Pháp mình chậm trễ thua người ta. »

Xem con số trên kia thì lời của ông Paul Reynaud quả đúng sự thật. Hiện nay, đem ra mà sánh, thì sự công-nho quốc-phòng của Pháp, thua hơn hết trong các cường-quốc thiên hạ, thua cả Y nữa.

Một năm rồi, Y xài nhiều hơn Anh. Ngó thấy sự thua sút đó mà giật mình — vì ai cũng biết Y muốn tranh ngôi bá chủ của Anh ở Địa-trung-hải — nên chi năm nay Anh đã để riêng một cái công-nho thật lớn về cuộc

Có nhiều xứ trong 3 người thợ hết 2 người làm việc chế tạo quân-giới

chế tạo quân-giới. Họ dự-định xài trong 5 năm 250 ngàn triệu. Còn Đức và Nga xài về quân-bị cũng nhiều hơn Pháp tới bốn năm lần.

Pháp vẫn nói mình ham mến hoà bình, thật không nói dối thiên-hạ đâu !

60% thợ-thuyền làm việc đúc súng đóng tàu

TỪ lúc Hitler lên cầm quyền Đức-quốc tới nay, không-khí Âu-châu thấy nồng nặc mùi về dự-bị chiến tranh, mặc dầu Hitler, trong các bài diễn-thuyết chánh trị, đã nói tiếng Hoà-bình 427 lần, tiếng Tỏ-quốc 342 lần và tiếng Danh-dự 306 lần.

Thành ra công-nghệ chế-tạo của xứ nào cũng tới bảy tám, phần mười là rèn đúc vỏ trang quân-giới. Các nhà máy đều chạy rầm rập đêm ngày, ống khói công-xưởng phun tro khói bay lên ngùn ngụt, phần nhiều là nấu sắt để đúc súng thần-công, đóng tàu thiết-giáp, nếu không phải là đúc những quả tạc-đạn rồi vì sự dành ăn mà phải năm mười tòn ! Rất dồi dào nhiều xứ, khoản chi-phi chế-tạo quân-

giới giúp cho cuộc hoạt-động kỹ nghệ trong xứ họ tới hơn 60 %. Nghĩa là trong 3 người thợ, hết 2 người, tới ngày cầm cùi vào việc làm dự bị chiến tranh.

Nhất là nước Đức. Năm kia, ông Henri Laporte, người Pháp, qua Đức trở về, đã viết như vậy :

— « Nếu tôi đo hỏi tin tức được đúng — mà tôi tưởng chắc là tôi đúng — thì hiện giờ công cuộc Đức-quốc trưng-tu quân-giới chiếm hết 60% của toàn-số 15 triệu người thợ làm việc ở Đức »

Các nhà công-nghệ Anh cũng chứng nhận như thế.

Than ôi ! trong khi nhơn-loại chỉ mong được sống yên vui êm ấm với nhau, trong khi thế-gian có không biết bao nhiêu triệu con người ta rét không mặc được ấm, đói không ăn được no, việc không có mà làm, vậy mà các cường-quốc tranh đua chế-tạo những đồ chém giết lẫn nhau, đến nỗi hàng ngày xài phí về chuyện đáng ghét ấy tới 7 ngàn triệu, thật là quá ngán.

Chúng tôi cho anh nào hay cao xướng những thuyết nhơn đạo, hoà bình, bác ái, là họ nói mà lớn hiếp nhỏ, mạnh hiếp yếu, rồi vì sự dành ăn mà phải phòng bị tàn sát nhau thì có mà thôi.

DỊCH SÁCH

« các anh ạ ! ngày nay có lúc người ta còn biết hai ông Ng « hồi-trưởng đến thuở trước mà « tôi đồ mặt lên, tức mình, giận « mình làm sao mà khờ dại « đến nước ấy, làm sao mà si « ngốc đến bậc ấy, làm sao mà « ngờ-nghech một cách thâm hại « đến thế ! (hà ! chà ! bây giờ « mà lại phải thế nữa... »

ÔI ! THIẾU-NIÊN

Đến ông Nguyễn - văn - Vĩnh trong lịch sử dịch sách tây thì ta phải nhận là một bậc hữu công nhất trong nền văn học nước nhà. Ông dịch rất nhiều và đủ cả loại : chuyện trẻ con, chuyện phiêu - lưu, chuyện truyền-kỳ, tiểu-thuyết của Fénelon, của A. Dumas père, của V Hugo, của Le Sage; thơ ngụ ngôn của La Fontaine, hài-kịch của Molière.

Lối văn của ông rất dễ. Ông tìm cách diễn đạt nhiều ý tưởng cao siêu bằng những danh-từ thông thường. Các bản dịch của ông rất được bình dân đọc nhiều, nhất là bộ « những kẻ khổ nạn » dịch bộ Les Misérables của V. Hugo. Cái công phu bốn mươi năm của nhà đại văn hào nước Pháp này được công diễn đạt một cách châu đáo. Lối văn dịch của ông trong bộ trường thiên tiểu thuyết này rất duy nhứt. Nhưng chỉ có đoạn dịch về cát sục (l'enlèvement) ở miền duyên hải xứ Bretagne và Ecosse là hay hơn hết.

« Những vùng bờ biển xứ « Bretagne, xứ Ecosse, khách bộ « hành và người đi đánh cá, thừa « khi nước triều cạn mà đi « ngoài bãi biển, ra xa bờ quá, « thì bỗng hay gặp những nơi « khó bước. Bãi cát dưới chân « hình như lầy nhầy, để giày « dính xuống, không phải là cát « nữa, là nhựa. Bãi cát thì thật « khô, nhưng mỗi bước chân, « hồ nhắc để giày lên lại thấy « dẫu giày hoá ra vũng nước... »

« Người cứ việc đi, cứ thẳng « trước mặt mà đi lằng lằng vào « trong bờ. Không lo sợ gì cả. Và « sợ gì? Duy nghe chân bước thấy « mỗi ngày một nặng. Rồi thành « lỉnh lỉnh. Thụt xuống chừng « hai ba tấc. Quyết là đi lạc mất « đường rồi. Đứng lại để tìm « phương hướng. Bỗng nhìn « xuống chân thì thấy chân đã « thụt sâu rồi. Cát trùn kín rồi. « Rút chơn lên muốn đi lộn trở « lại, quay lưng trở về thì lại « thấy thụt sâu nữa. Cát lên đến « mắt cá, cổ rút chân lên mà « bước sang tay trái, thấy cát « lên lại đến nửa ống chân ; lại « bước sang tay phải, lại thấy cát « lên đến bụng chân. Bây giờ « mới hoảng lên mà nhận « ra rằng đã sa chân vào nơi « cát trụt, thụt dầm lên mà nhận « ra rằng đã lạc vào một chốn « mà người không thể đi, cá « không thể lội. Trên mình « có mang cái gì cũng ném đi, « như một chiếc tàu sắp đắm, « họa may có nhẹ bớt chút nào, « nhưng cũng đã chậm quá mất « rồi, cát đã lên khỏi đầu gối... »

Trong lịch-sử dịch sách tây, ngoài 2 ngọn bút vô giá trên đây,

người ta còn biết hai ông Ng « đồ-Mục, Đào-Hùng với bộ « Vô gia đình », ông Dương-phương-Dực với mấy bộ « Có bề phiêu lưu », « Những chuyện bí-mật thành Bá-lê », các ông Khai-Hưng, Thạch-Lam với những chuyện ngắn của Somerset Maugham và A. Daudet.

III. — MỘT QUAN-NIỆM DỊCH SÁCH

Nhưng phần đông các người dịch sách Tây thường có cái « bình » đem dịch tên người Tây bằng một trang danh từ Annam vô ý nghĩa. Như trong bản dịch « những chuyện bí-mật thành Bá - Lê », ta tìm thấy nhiều tên người vô ý nghĩa, đại để như : Mụ Bi-bơ le-te, thăng Trục tiết v.v..

Đọc thấy những tên dị kỳ này, người có Tây học không thấy thích đọc những bản dịch quốc ngữ ; mà những người dốt chữ Pháp cũng khó lãnh-tội được.

Ý như trong « Những chuyện bí-mật thành Bá-Lê », người ta thấy ông Dương-phương-Dực dịch Rudolphe là Lỗ - đôn - phượng. Thử hỏi người dốt pháp-văn có biết « Lỗ-đôn-Phượng » là tên Tàu hay tên Tây ?

Chúng tôi tưởng, khi dịch văn Tây, nên để nguyên tên người và tên xứ tốt hơn.

Các ông Khai-Hưng, Thạch-Lam trong Tự-lực văn đoàn đã có một lần sáng-kiến cái ý hay ho này : dịch những truyện ngắn rút trong « Lettres de mon moulin » của A. Daudet, hai ông không có cái điên-ý đổi tên người hay tên tỉnh Pháp ra một tràng tiếng annam vô-ý nghĩa. Người đọc nhớ vậy lãnh-hội được cốt-truyện một cách trực-tiếp và thưởng-thức văn chương được một cách dồi dào.

Đánh dấu hết bài này, chúng tôi ước ao sao các danh - sĩ xứ ta nên làm dồi dào thêm nghệ-thuật dịch sách nước nhà bằng những sáng-kiến hay mới. Dầu dịch sách Tàu hay sách Tây cũng vậy, chúng tôi tưởng các dịch - giả chài chánh nên chọn lọc sách dịch cho kỹ và cần phân công dụng việc làm của mình về tương lai của nền văn học nước nhà.

Người dịch phải biết yêu nghề, trọng nghệ thuật mình.

Chateaubriand nói về công phu mình trong việc dịch quyển « Thất lạc viên » (Paradis perdu) của Milton có viết :

« Một bản dịch không phải là « người thật » (la personne), nó chỉ là một « bức họa » (un portrait) : một ông thầy giỏi có tài có thể họa nên một bức họa tuyệt mỹ thật, nhưng nếu đặt bức họa gần tầm ảnh kiêu mẫu người xem sẽ nhận thấy mỗi người một cách và xét đoán nhau về sự giống-Dịch, là tận tụy với một nghề bậc bèo nhứt và ít được trọng đãi

NÊN CHÚ Ý

SỰ THẬT NÓI NGAY

SÂM-NHUNG-TINH, CÓ NHIỀU THỞ

Người tinh-thần suy, sức lực kém, hay đau gân, đau ẹo ngan lưng, di-tinh, mộng-tinh, huột-tinh, ăn ngủ thất thường, bởi sự chơi bời quá độ.

Mời quý ngài nên uống ngay thuốc Sâm-Nhung-Tinh Bồ Tinh hiệu HAI THẮNG NHỎ của nhà thuốc HỒI-XUÂN-CÁC, đã dùng qua rồi thấy công hiệu cấp kỳ, ăn ngon, ngủ khỏe bởi bổ sức lực rất mau chóng. Biết uống rượu pha rượu, để dành uống, bằng không thì pha với nước sôi để nguội. Mùi nó thơm ngon.

Ai mắc phải bệnh ho ?? đã dùng đủ thứ thuốc mà không hết, khuyên dùng ngay thuốc Hóa-Đàm Chi-Khái-Tán hiệu HAI THẮNG NHỎ gói thuốc hình ba góc.

Hai thứ thuốc trên đây danh tiếng hơn hết. Có bán ở các tiệm thuốc Bắc.

Nhà thuốc HỒI XUÂN.CÁC 12 Bd Bonhoure CHOLON

DƯƠNG-VĂN-HUÊ

80 RUE GEORGES GUYNEMER. — CHỢ-CU-SAIGON

BÁN SỈ VÀ BÁN LẺ ĐỒ PHỤ TÙNG XE MÁY

Có trữ bán những hiệu xe danh tiếng

HIỆU

ORIGAN

SUPER-SIKER

ORIENT

Đã chiếm đăng nhiều giải thưởng

nhất về cuộc đua ở bên Pháp-puốc,

có xe riêng để dành đua piste..

Làm tại SAINT-ETIENNE

Rất nhẹ nhàng và chắc chắn, tiện

cho quý ông quý thầy dùng đi làm việc,

và quý vị thương-gia để dành cho người

làm công đi chở đồ. Các hiệu xe

Chắc chắn, nhẹ nhàng, danh tiếng nhất

nhút, là đánh giấc với chữ
đặng diễn tả với một thổ ngữ
là một tình cảm, một tư tưởng
cải nghĩa cách khác một thứ
tiếng không có trong tiếng mẹ
 đẻ của dịch giả.

Người ta không hiểu theo,
đây, rằng tôi rất chú công vào
sự làm việc của tôi: tôi có thể
nói được, công việc này (công
việc phiên dịch bộ « Thất lạc
viên » của Milton, người Anh
ra Pháp văn) là sự nghiệp hoàn
toàn của đời tôi, vì đã 30 năm
rồi, tôi đọc đi đọc lại và dịch
Milton. Tôi biết trọng độc giả
độc giả có thể bực bội chúng ta
(chỉ chung bọn văn sĩ) nhưng
không ai cho phép chúng ta đối
đãi với họ cùng một cách ấy;
nếu các anh không chịu độc giả,
độc giả sẽ không cần đến các
anh nhiều nữa.

Lỗi dịch nguyên-văn theo lời
rất hay: một bản vừa dịch vừa
thuật có thể sẽ tồn tại được,
nếu người ta đủ sức rút bỏ
những phần không ảnh hưởng...
Trong lối dịch nguyên - văn,
sự khó khăn là chẳng nên dịch
một chữ đôi dào bằng một chữ
đối-chiếu có thể ít nghĩa hơn, là
chẳng nên làm trở nên nặng nề
một câu thanh thoát; hay làm
trở nên thanh - thoát một câu
nặng nề, mà dùng những quán-
thoại giống nhau, nhưng không
cùng một âm-hưởng trong hai
thứ tiếng. » K.T QUẾ

MẮC.MÀ RÊ

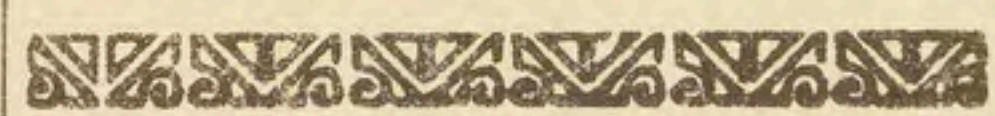
Nhà Pháp-Luật Cổ-Văn
PHAN - VAN - THIẾT
R: 43 Rue Arietteur Garres. — SAIGON

Cải về mỗi khoản pháp-
luật: 5p. Làm đơn, trạng
thừa kiện và lý do biện
bộ trong các vụ hình, hộ
và thương mại, xem xét
hồ sơ một vụ, làm nã các
thứ khế ước, chúc thọ,
tờ tương phân, lập hương
hỏa, mua, bán, cho, lập
hội, v.v...: từ 15 đến 100
đồng. Tiền công tuy mắc
hơn các chỗ nhưng sự lợi
cho thân chủ gấp mười,
gấp trăm và sự tận tâm
trung thành với chức vụ
làm cho giá mắc trở nên
rẻ vậy.

Sách: An-Tòa-Hộ (40 vụ
kiện về việc hộ Annam) giá
1p.20. — Việc Làng Tổng
(cần kíp cho hương chức)
giá 0p.70. — Luật Lao Động
giá 0p.70. Cửa tác giả Phan-
văn-Thiết rất cần ích cho
gia-đình. Mua cả ba cuốn
chỉ gởi 2p. và 0p.36 cước.

Kinh cáo

Kỳ này tạm ngưng truyền lịch-
sử « Lúc Tây sang chinh-phục ta »,
để kỳ tới đăng tiếp. Độc-giả đã
xem tới đoạn thất thủ Định-tướng
(Tức là tỉnh Mỹ-tho). Trong bài
đăng tiếp tuần tới, chư vị sẽ thấy
việc thất thủ ấy các quan annam
ta, ông nào cũng nhát sợ bỏ
thành thoát thân, mà đến khi tàu
về trào-đình, thì ông này đổ lỗi
cho ông kia ra thế nào?

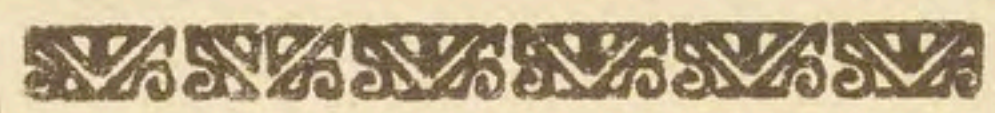


Nên ngừa bệnh Ban - Trái

Lúc này trời nóng nực, trẻ
con thường mắc chứng BAN,
trong 10 nhà có 8, 9 nhà có trẻ
đau bệnh ấy, nếu muốn ngừa
trước, hoặc trừ tuyệt gốc, chỉ
có thứ thuốc
TIÊU BAN CHÍ THÁNH HOÀN
HIỆU
ICH NGUỒN DƯƠNG

người lớn, con nít đều uống
được, trăm bệnh không sai một.
Dám bảo kiết.
Giá rẽ 1 hộp 1 hườn: 0p.15
Còn thứ NHI-KHOA CH U-
PHÁCH TÁN, chuyên môn trị đủ
các chứng bệnh con nít: Phong,
Ban, Đẹn, ọc sữa, ỉa nước, nóng,
ho, khốc đêm, đau bụng, làm
kinh v.v... nên mua để dành
trong nhà mà nuôi con nít, thiết
thần hiệu.

Giá mỗi ve: 0p.20
Nhà thuốc ICH-NGUỒN-DƯƠNG
295 Phunhuân-Saigon



MUỐN BIẾT NGHỊ-LUẬN CỦA
CÁC-GIỚI TRI-THỨC TRUNG-KỲ
nên đọc:

ĐẤT-VIỆT (Huế)

Một tờ báo hoàn toàn mới
Xuất bản thứ tư và thứ bảy
Đến 1er Mai sẽ ra số đầu

Một năm 4p. — Sáu tháng 2p. — Mỗi số 4 xu
Ngoài những mục thường,
còn có những mục sau đây:

Huế có gì?
Có có không không.
Phong-sự và điều tra về các
vấn-đề sanh-hoạt ở Trung-kỳ
Tập trở. — Lịch-sử cận-đạ
nước Việt-nam.

Thể thao.
Y-học tương thức.
Giải trí và nhiều cuộc thi.
Bạn nào muốn đọc, sẽ gởi biểu 3 báo số.

Thơ từ, tiền bạc gởi đến
CAO-VĂN-CHIEU
Chủ-nhiệm báo Đất-Việt (Huế)

Tin mừng

Vừa tiếp đặng tin mừng của
ông bạn Võ - phùng - Xuân xă
trưởng đương niên tại Song-mỹ
(Phùng-hiệp) định chữ vu qui
cô em gái của bạn là cô Trần-
thị Kim-Pha sánh duyên cùng
M. Ng-văn-Trọng con của Mme
et M. Ng-văn Các cựu Hương-
bộ tại Song cũng nhằm ngày
27 Avril 1938 tới đây.

Vậy nên tôi có đôi lời cầu
chúc cho cô em của bạn Phùng-
xuân-Trọng kết tóc lâu dài với
nhà họ Nguyễn.

V. Kol Cánh



LAO hoành hành...



LAO gập rổ
35
LƯU ĐƯỜNG
NGUYỄN AN LƯU.



LAO đầu hàng!

4 ...QUAN LỚN KỸ-SƯ TẠO-TÁC BỊ TRUY TỐ RA TÒA ĐẠI-HÌNH...

TỘI ĂN CẤP và GIẢ MẠO

THUở giờ vẫn nghe người ta phòng Luận-tội ở tòa án Saigon
chê trong quan-trưởng an- đã quyết định truy tố 4 ông kỹ-
nam có lăm kẻ gian-tham, hối sư sở tạo-tác Đông-dương ta,
lộ, giả mạo, hình như trong trời là MM. Bourgoin, Curé, Rondet
đất chỉ có nước Nam mình mới và Bosio về tội, trời đất ơi!...
có cái quái-vật ấy thôi, còn các ăn cấp, giả mạo và dùng giấy
xử văn-minh quan-trưởng toàn tởgiả mạo.

Nguyên-nhơn từ hồi làm con
Trái lại, chúng tôi tin quyết đường xe lửa Đông-dương chạy
thể gian chẳng có xử nào giống suốt hăng thâu khoán Lamorte
nào là toàn mỹ, toàn-năng, xử lãnh làm nhiều lộ, và đào hầm
nào cũng có những cái tệ gian Roi-tượng, mỗi mỗi đúng theo
tham, ăn cấp, giả mạo, trong lệ-luật. Nhưng ông kỹ-sư Bour-
chợ búa hay trong quan-trưởng goin với mấy ông bạn đồng-chi—
cũng vậy, chỉ khác nhau ở chỗ à quen, đồng lóa— vì lẽ bí mật
ít với nhiều mà thôi. sao đó không biết, kiểm chuyện

Trải qua mấy vụ án « thanh làm khó dễ nhà thâu khoán
đăng » ở Moscou, người ta thấy Lamorte hoài. Rất đời nhà này
dưới chế-độ vô sản thống trị, có lần chớ nạp sở tạo - tác
có những người làm Nhơn-dân 7.500 thước khối sỏi cát, đáng
tỷ-viên, làm chức vụ to lớn, giá 15.000p. mà các ông kia làm
cũng gian tham hối lộ và ăn cấp biến đi đầu mất, rồi nói rằng
ăn gian như ai. nhà Lamorte chưa giao nạp.

Người ta thấy nhiều vụ án lý- Các ông còn làm nhiều việc giả
tài đã xảy ra bên Pháp trước mạo sớ sách giấy tờ để cốt phá
giờ, như vụ Panama, vụ Slavis- tiêu nhà thâu khoán Lamorte
ky, lời chành ra có thiếu gì mới nghe.

quan-lại liên-can và đồng-lóa. Nhưng nhà này chống lại và
Lại chẳng thấy một ông cựu thủ có nhiều báo - nhút là báo
tướng làm đầu một công-ty đã L'Alerte — tổ-giác kêu gào mãi,
giả mạo sớ sách mà bị án; chẳng đến giờ chắc hẳn có thượng-
thấy một ông cựu tổng trưởng lĩnh bên tây qua, nhà cầm
Tài - chánh liên - can với quyền chánh trị và pháp-luật ở
Hanan đó sao? đây mới quyết-định truy-tố 4 vị

Tóm lại, chẳng xử nào mà kỹ-sư ăn cấp sẽ ra trước tòa
không có quan-lại tham-ô, ăn Đại-hình nay mai.
cấp của nhà nước, của nhon- Có lẽ đó là vụ án quan-
dân. Chỉ khác chỗ ít với nhiều, trường tham ô lớn nhất Đông-
chúng tôi đã nói. Người ta dương ta thuở nay, mà bên
không thể lấy cơ nước Nam có nguyên bên bị đều là người tây.
nhiều mà bảo rằng duy có quan- Người gì thì phạm tội cũng
trưởng nước Nam mới có những phải bị án, pháp-luật nước Lang-
con chiến ghê. sa công bằng như thế. Chúng
tôi rất trông mong pháp luật
thăng tay tây-ue trong quan-
trưởng tây cũng như vẫn thường

GIỮA lúc chúng tôi đang suy lầy ưế trong quan trường nam
nghĩ xác-tin cái thuyết của vậy.
mình như thế, thì được tin

M.

Son thoa môi THO RADIA

Cặp môi lại còn dịu dàng hơn da mặt.
Bởi vậy phòng thí-nghiệm THO RADIA theo phương-
pháp khoa-học chế ra son thoa môi đã đẹp lại đúng phép
vệ-sanh.

Son thoa môi THO RADIA bôi rất dễ, không làm khô và
dày môi, giữ cho cặp môi dặng luôn luôn dịu dàng và đẹp
dẽ. Son thoa môi THO RADIA để trong một thứ bao đẹp
và tiện, có thể dùng mãi dặng.

Có năm màu khác nhau dặng quí bà quí cô dùng theo
ý muốn:

Màu cam, màu hơi đậm, màu đậm, màu hơi thắm, và màu thắm
CÓ BÁN Ở TẤT CẢ CÁC NHÀ THUỐC TÂY

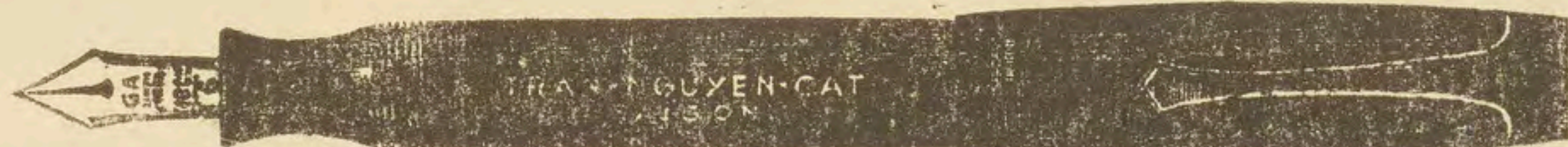
Đĩa hát ASIA ra tuần này

Cô Tâm Huỳnh-Kỳ ca Vọng-cô « Dầu bại hay thành »,
tiếng rất thanh tao mùi mẫn, an rập với điệu đơn
Guitare và Octavina của MM. Thiệu và Chín Hòa.
Nghe đi muốn nghe lại hoài, các bạn sẽ rung động tâm
hồn và buồn thắm cho ai về nỗi duyên tình trắc trở.
Phải hỏi cho được đĩa này tại khắp nơi và tại hãng:

asia

37, rue Colonel Grimaud, — SAIGON (Gần ga Cuniac)

Bán viết máy y giá các xưởng chế tạo bên Âu Mỹ, có đủ đồ phụ tùng thay vào các thứ
viết máy. Có khắc tặng (không tính tiền) tên họ các ngài vào viết máy. Viết máy ngòi verre
từ 2p.50 tới 3p.50, ngòi vàng có từ 3p.50 tới 20p.00.



Sửa và cho mượn các thứ máy đánh chữ, có máy khắc chữ rất thần tình và mau lẹ

TRAN-NGUYEN-CAT

81, Boulevard Charner SAIGON Tél. 21.289

VÌ THUONG...

truyện ngắn

của Công-Hầu

Trong bầu không khí yên lặng của ban đêm, bên ngọn đèn chong, Liên tựa người vào chiếc ghế mây cũ, tay chống vào cằm, thỉnh thoảng dường như cảm xúc đều chỉ, đôi giọt lệ từ trong khóe mắt đua nhau chảy dài trên đôi má. Bỗng nàng cất tiếng thar thở râm rì :

« Anh Công ơi, nếu chẳng may mà bệnh không thuyên giảm, thân anh đến có hề nào thì phận đào thơ liễu yếu này em chưa biết phải chịu bao nhiêu đau nhức nhủ chưa cay. Em nguyện hết lòng lo chạy cho anh, mà nh ôi, hy-vọng của em hình như con quỉ vô thường những toan đến cướp. Em cầu xin trời phò hộ cho tại rạn anh chóng qua, em thê xuống tóc mà đến bù... »

Thì ra anh Công, chồng nàng mắc bệnh lao.

Suốt mấy tháng trường quanh quẩn bên giường bệnh, Liên lo chạy cho chồng hầu hết các phương thuốc nhưng rồi nàng chỉ thấy tiền mất tật còn. Nàng chẳng quản đến sự thiệt thòi của kiếp hồng nhan, mãi lần-lóc tìm phương thế để chống lại với kẻ thù của nàng, cái thù cướp của nàng người bạn trăm năm. Chưa tính nặt gợn, nàng quyết hy-sinh với chồng.

Một hôm, Công nghe trong mình hơi khỏe, mới tò-mò hỏi Liên :

— « Em ơi ! mấy tháng nay, theo sự thiếu rõ của anh thì số tiền em lo chạy thang-thuốc cho anh cũng khá nhiều, anh muốn được biết tiền đâu em có, chờ còn số tiền của hai ta dành dụm đâu có bao nhiêu. »

Nghe chồng hỏi, Liên đau đớn lắm nhưng trước mặt Công nàng không muốn để cho chồng rõ được nỗi khổ-lâm, nàng vui cười ngoan-ngăn trả lời : — « Đó là tiền lời của em cho vay, tiền bán trái cây ngoài vườn và may mướn cho lối xóm ! »

Công biết lời Liên là lời nói dối, song càng hỏi, Liên càng tìm cách dấu sự đau thương. Anh Công hết sức suy nghĩ cũng không rõ được cách xoay tiền của vợ.

Một hôm, Liên đi vắng, có một con bé lạ mặt đến, nhưng cứ lấp lén ngoài n ô mà không dám vào. Thấy vậy Công lấy làm lạ, chạy ra kêu nó vô và hỏi :

— Em đi kiếm ai ?

— Dạ thưa kiếm cô. Có cô ở nhà không thấy ?

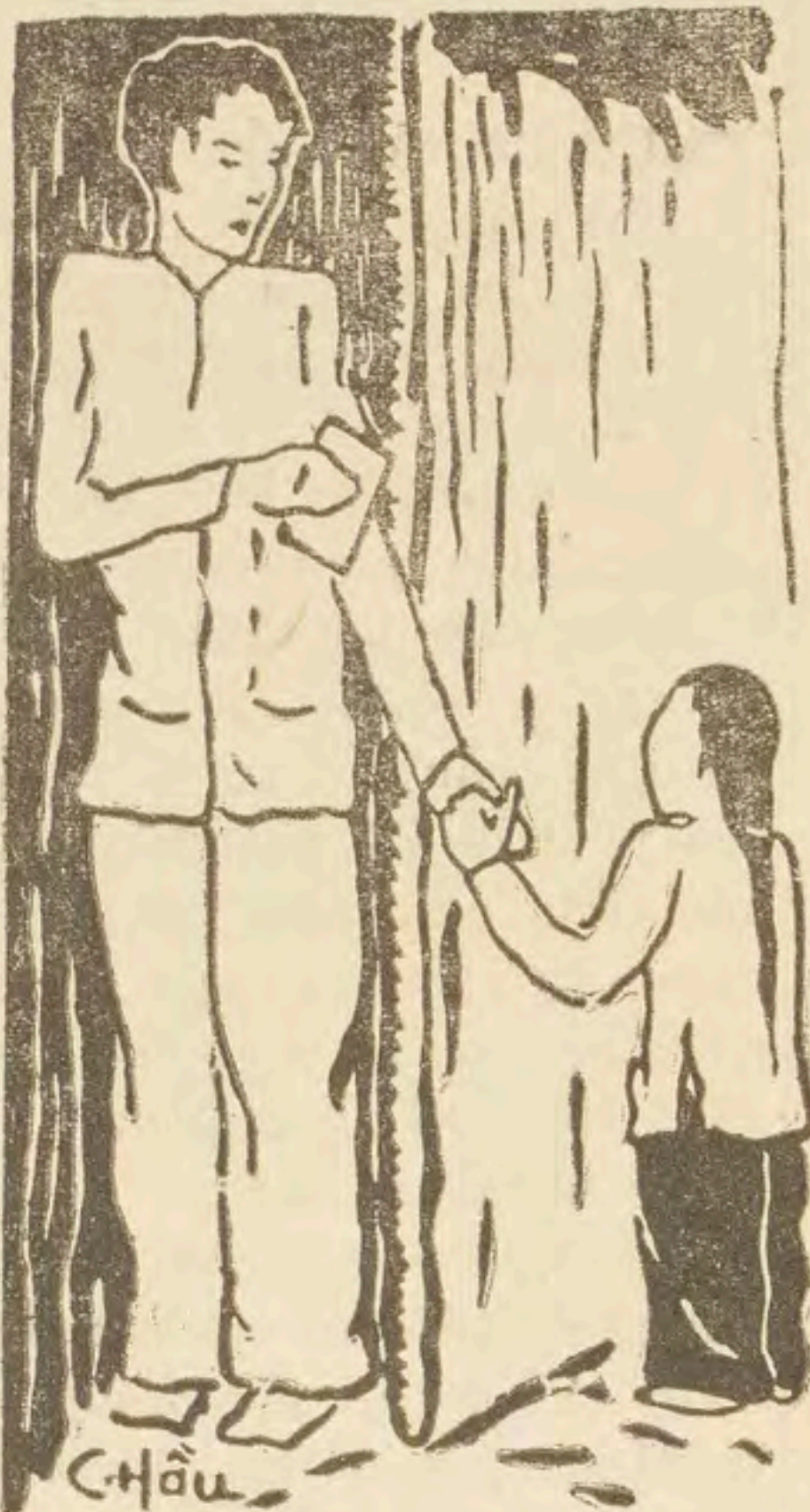
— Đi khỏi rồi em, à chi vậy em ?

— Dạ, thưa ông cả Ngàn mướn tôi đưa thơ này cho cô, mà không có cô thôi để tôi đem về, chừng nào cô về tôi đem lại, vì ông cần dặn tôi đừng đưa cho ai, nếu đưa cho người khác ông không cho xu ăn bánh.

— Em cứ đưa cho qua rồi qua cũng cho em tiền như ông vậy.

— Dạ.

Thế rồi con bé trao bức thơ cho Công. Anh ta cho nó một cái bạc rồi anh vừa trở vô, vừa mở thư ra xem.



« Cô Liên,

« Tôi có tiếp được thơ của cô. Theo những lời cô đã nói thì « cô lẽ cô muốn mượn thêm của tôi hai trăm đồng nữa. Có nên biết rằng tôi không thể nào cho cô vay thêm được đâu. Nhưng nếu cô ưng tôi thì đầu cho tôi có xuất bao nhiêu tiền để chạy cho chồng cô, tôi có thể tính được. Thôi bấy nhiêu lời cho cô rõ. »

« Hương cả Ngàn

Xem xong bức thơ, Công mặt ngất người, tưởng phải dứt hơi luôn, song chỉ giây lát chàng lại tỉnh dậy và khoẻ như thường. Chàng ngẫm nghĩ cảm xúc tới ứa nước mắt :

— Ta không ngờ mảnh giấy nhỏ nhen như thế này có thể giúp ta rõ được tâm lòng son sắt của Liên. Chính Liên vay tiền của Hương-Cả Ngàn để chạy thuốc cho ta lâu nay không còn ngờ gì nữa. Lẽ ra cũng vì ta mà để cho nàng phải khổ nhục... »

Anh chỉ than được mấy tiếng rồi nỗi đau đớn có lẽ tăng lên đến cực điểm làm cho anh phải khóc òa.

Khi ấy Liên cũng vừa về tới nhà. Anh Công lật đặt chùi nước mắt, trấn tĩnh lại sắc mặt, làm bộ nói cười đơn-đã, để che giấu nỗi thương tâm cho vợ khỏi thấy.

Liên lấy làm lạ với cử chỉ của Công hôm ấy, nhưng nàng nghĩ có lẽ chồng nàng khoẻ nên vui, nàng mừng, chờ đâu có dè nỗi đau đớn của chồng nàng cao tận nửa lưng mây... »

Đêm nằm một mình, anh Công suy nghĩ thầm thia.

— Sự thật nó là thế à, chính phải rồi. Cũng vì ta mà ra, nếu không có ta thì nàng đâu phải lao khổ và vô-vị như thế. Bỗng phân ta, ta phải tự xử.

Thế rồi anh tung mền ngồi dậy rón rén bước xuống đất, lại bàn viết, vội vàng viết một bức thư. Viết xong anh rón rén đem lại để trên gối chỗ anh nằm, rồi anh đứng nhìn Liên lần chót và có lẽ đến bao giờ anh không còn trông gặp được mặt nàng.

Cảm động quá anh thúc thích khóc. Dẫu lòng chẳng nổi với

con sanh ly, anh đứng ngó mặt vợ kẻ lẽ một mình :

— Em Liên ơi !...

Rồi anh sợ làm thê Liên, anh nín. Thôi thì mảnh tình-chung với ai, đành hẹn lại kiếp lai-sanh, anh chỉ xuống hôn Liên, để lại trên má nàng đôi hàng giọt lệ tình, rồi giữa cánh trời đêm tịch-mịch, anh nhẹ nhàng mở cửa ra đi, đi trên quãng đường vô định.

Liên trong lúc ấy ra tường lạnh dạm với Công chẳng có một lời nào từ giả kẻ lên đường, có lẽ vì quá mệt nhọc mà nàng ngủ mê man...

Đến sáng tỉnh giấc, bước ra, không thấy Công đâu, nàng kêu... Than ôi ! Anh Công trong khi ấy như con chim hồng trắng cánh trong cõi xa-xăm, đâu còn ở bên nàng để trả lời tiếng nàng gọi. Nàng chạy kiếm từ phía cũng không thấy dạng chồng, nàng trở vô nhà định lấy áo mặc để ra chợ kiếm Công; nhưng vừa đến bên tủ, nàng chợt thấy phong thư trên gối. Tri khôn nàng lúc đó dường như tháo

tung được màn bức ám, lật đặt xé thư ra xem.

« Em Liên yêu dấu,

Em ơi ! sau khi em tiếp được mảnh giấy này thì trong bầu trời mệnh-mông, thân anh chưa biết trời dạt đến nơi nào ! Anh ra đi đây không phải hờn giận chỉ em cả mà trái lại cũng vì quá thương em. Em chớ có buồn nghe em, hãy vui nghe em, vui đừng mà sống. Ra đi anh không khỏi trăm ngàn đau đớn, nhưng số mạng buộc anh phải xa em, anh không thể chối từ. Tạo hoá đã sẵn dành cho anh một số mạng phiêu lưu thôi thì để mình anh cam chịu cho đành. Lòng em thương anh đau cho đến cực điểm, em cũng nên lấy hết nghị lực mà chống chọi đừng lần hồi quên anh đi. Duyên nợ đôi ta kiếp này đã đành chẳng ven, thì ta đành phải chịu lòng tạo hoá an bài không thể nào cưỡng nổi. Từ nay, tuy anh không còn gần gũi em nữa, nhưng lúc nào anh cũng tưởng nhớ em luôn. Thôi nói lắm càng thêm đau lòng, anh chỉ mong rằng em quên anh thôi. Em cho anh xin tạm anh bản thân của em nghe. Anh đi nghe em.

CÔNG

Xem hết bức thư, mà mỗi chữ như một cây kim đâm lủng ruột

gan nàng, Liên phải oà lên khóc thắm, khóc thiết, khóc âm, khóc thắm, khóc người yêu lưu lạc phương trời, khóc thân mình từ đây cô độc, trống trải.

Liên buổi sáng đó, nàng vội vàng viết mấy chữ cậy người đưa lại ông Cả Ngàn, rồi nàng bỏ hết nhà cửa ra đi, đi tìm Công, ở ven trời một mù xa thẳm....

CÔNG-HẦU

Quý ngài đã thấy chắc chắn

Sâm-Nhung-Bổ.

Thận-Tinh

hiệu « ME CON » 1 ve Op.60 trị đau lưng, mỏi mệt, dị-tình, mộng-tinh, huyết-tinh, dài đêm, tinh-thần suy, sức lực kém. Công hiệu tinh-nghiệm thế nào ?

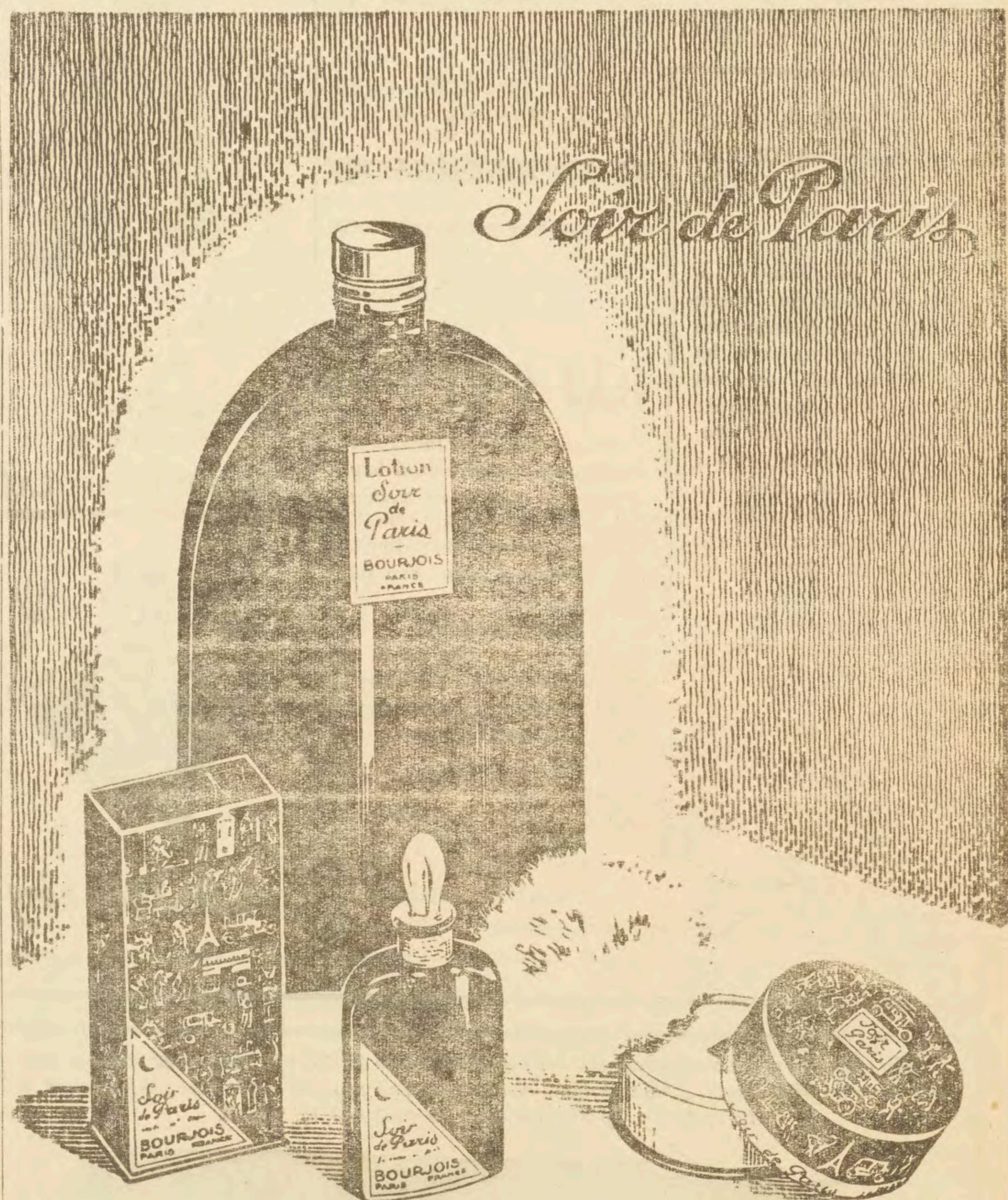
Lại thử thuốc

BỔ-BÀO-TIỀN CHỈ KHÁI LỘ hiệu « ME CON » 1 ve Op.60 giúp nhiều ngày trị ho lao trong ba thời kỳ làm cho ốm o gầy mòn, mệt mỏi, yếu sức cũng Hoàn toàn công hiệu chắc chắn.

Nhà thuốc PHÚC-ĐANG

130, rue de Paris — Cholon

Telephone n° 30.383



BOURJOIS
PARFUMEUR
PARIS

ARTISTA PHOTO

74, Bd BONNARD - SAIGON
TÉLÉPHONE 21.859

là nhà chụp hình
đanh tiếng ở Sài-thành

ĐI CHƠI CHỢ LỚN DỰ TIỆC TRUNG-HOA



At đã đi tới Chợ Lớn, mà chẳng hề bước lên "Thái-Hồ-Lầu" thì cũng thiệt ! Vì chốn này : đã dành sẵn đủ thức con-trần hải-vị, để cho ta cùng bạn-hữu cùng ăn uống trong khí nhàn-hạ, chẳng những món ăn đẹp miệng, thức uống dễ mùi, mà lại một tòa nhà nguy-nga : lầu cao sân rộng; Có vườn hoa đẹp, có giếng thành-tân, mua ăn-bộ đường-xa, lại sẵn sàng thang điện. Ta có thể đến đây :

Khi chén rượu, khi cuộc cờ, (có để sẵn cờ tướng);

Khi xem hoa nở, Khi chờ trăng lên !

Thật là vô-cùng hứng-thú, làm đều thanh-tản !!

@@@

Ban ngày từ 12 giờ trưa đến 3 giờ chiều :

Có bán trà, bánh, mỳ, cháo để điểm-tâm; theo giá kinh-tế. Có ca-nữ trỗi giọng du-dương, giúp vui cho quý khách.

Lên tiệp lên lầu, để đãi đằng khách-quí, phòng huê rộng rãi, tiện lợi nhiều bề. Xin quý-khách chiếu-có, ắt sẽ đẹp lòng !

« THÁI-HỒ TỬU-LẦU »

284, Rue des Marins 284

Téléphone Automatique N° 30351, CHOLON



LAIT
LE PATRE
OVOMALTINE
R. MOITTESSIER-SAIGON

ÉCOLE PASTEUR

103-107, Rue Chaigneau - Saigon
(GẦN CHỢ CÚ)

Trường dạy : 1° ban ngày : từ lớp chót tới lớp nhất
2° Ban đêm : a) lớp dạy chữ tây cho người lớn
b) lớp luyện Pháp-văn cho các trẻ đi thi sơ học hay vào trường Trung-học Pétrus Ký về niên khóa 1937-1938

DOCTEUR NGUYỄN-TẤN-ĐỎM

Diplômé de l'Institut de Médecine Coloniale de Paris

Ex-Assistant à la Clinique de la Tuberculose

de la Faculté de Médecine de Paris

CHUYÊN MÔN VỀ BỆNH PHỔI

Có máy điện rọi phổi (Rayon X.)

CONSULTATIONS :

SỐM MAI : 9 GIỜ TỚI 12 GIỜ

CHIỀU : 3 GIỜ TỚI 7 GIỜ

TÉLÉPHONE : 20.652

63, Rue Mac-Mahon - SAIGON

NHÀ THUỐC

DÔNG-THO Y LÂM DƯ'O'C CUỘC

260, Rue Paul Blanchy, trước nhà thờ Tân Định

Bảo chế rỗng các phương thuốc của Pierre Lê-quang-Bổn đã phát minh. Thuốc chữa bệnh ĐƠN-PHONG-CỦI và bệnh HỒ. HEN, SIỀNG v.v. Có đủ thuốc trị các chứng bệnh nam, phụ, lão, thiếu. Mục đích giúp cho các lương y xem mạch rồi lấy thuốc nơi بدن hiện mà điều trị không cần cho toa thuốc chèn, hoặc nhà bệnh tùy chọn môn thuốc nào hợp chứng mua dùng rất là giản tiện. Có mục lục để gởi cho. Cần nhiều nhà Đại-lý. Xin viết thư thương lượng.

Madame

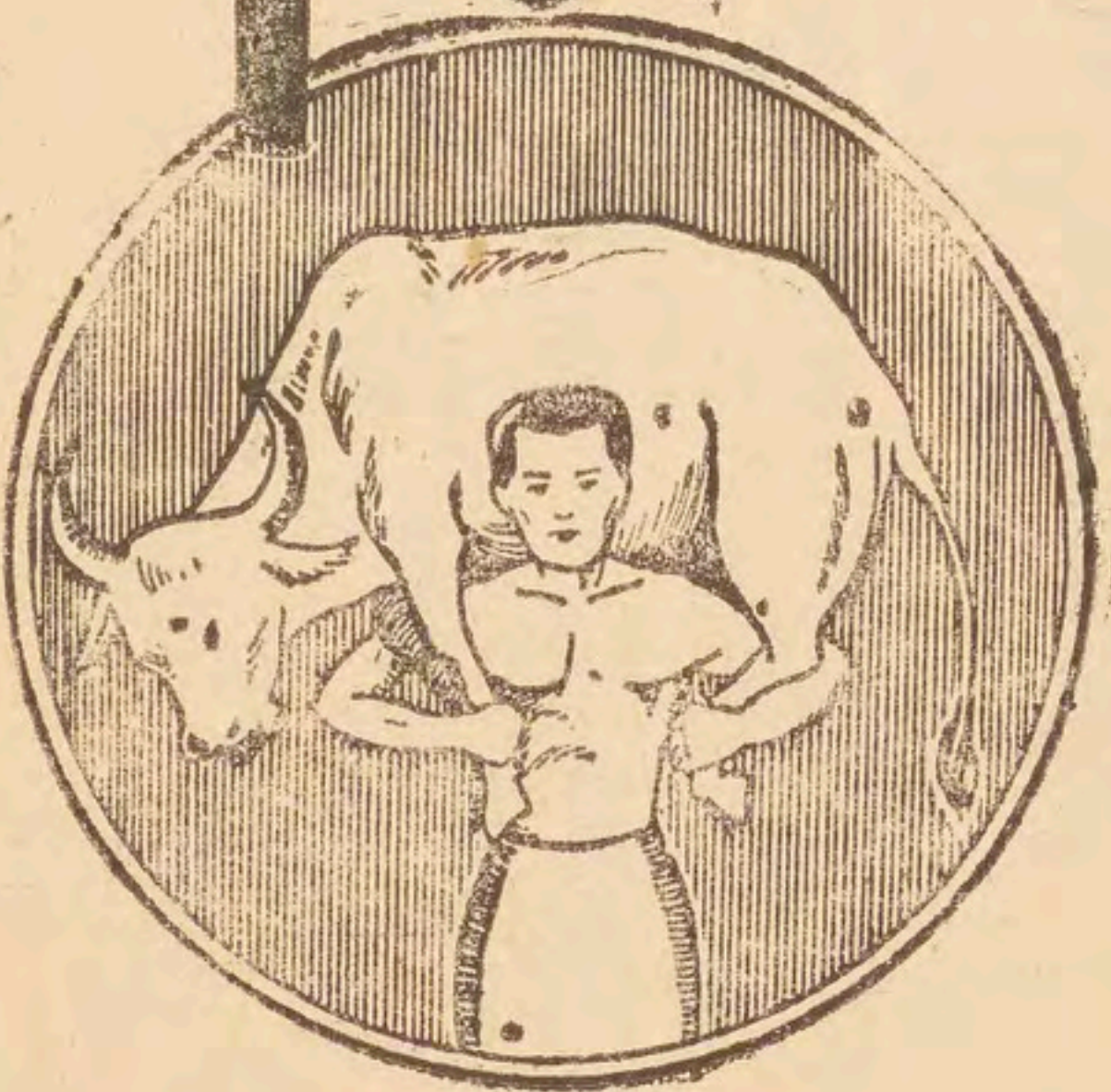
Trương van Huân

200, rue d'Espagne - SAIGON

BÁN ĐỦ ĐỒ THÊU

REN, CÀ LAIN (Gửi contra remboursement)

FORTONIC



RƯỢU BÒ
MÁU BÒ
CỦA BÁC-
SI VÉCET
- PARIS -

Trừ tuyệt các chứng bệnh đau máu hư huyết làm cho thân thể con người ốm o xanh, nhức mỏi đau lưng, tức ngực, ăn uống không tiêu. Đồn ba con gái thường có huyết bạc, máu huyết không đều nước da vàng mét, con mắt có quầng đen, con nít ốm o da thịt không dặng nở nang, tri hóa lù-mù học hành chậm hiểu.

Y-giới Pháp và các Đại Y-viện rất hoan-nghinh và công nhận rằng thuốc FORTONIC trừ tuyệt các chứng bệnh lao lực, đau máu rét, ban và bệnh lao. Hay nhất là đàn bà có thai và sau khi sanh thai nên uống.

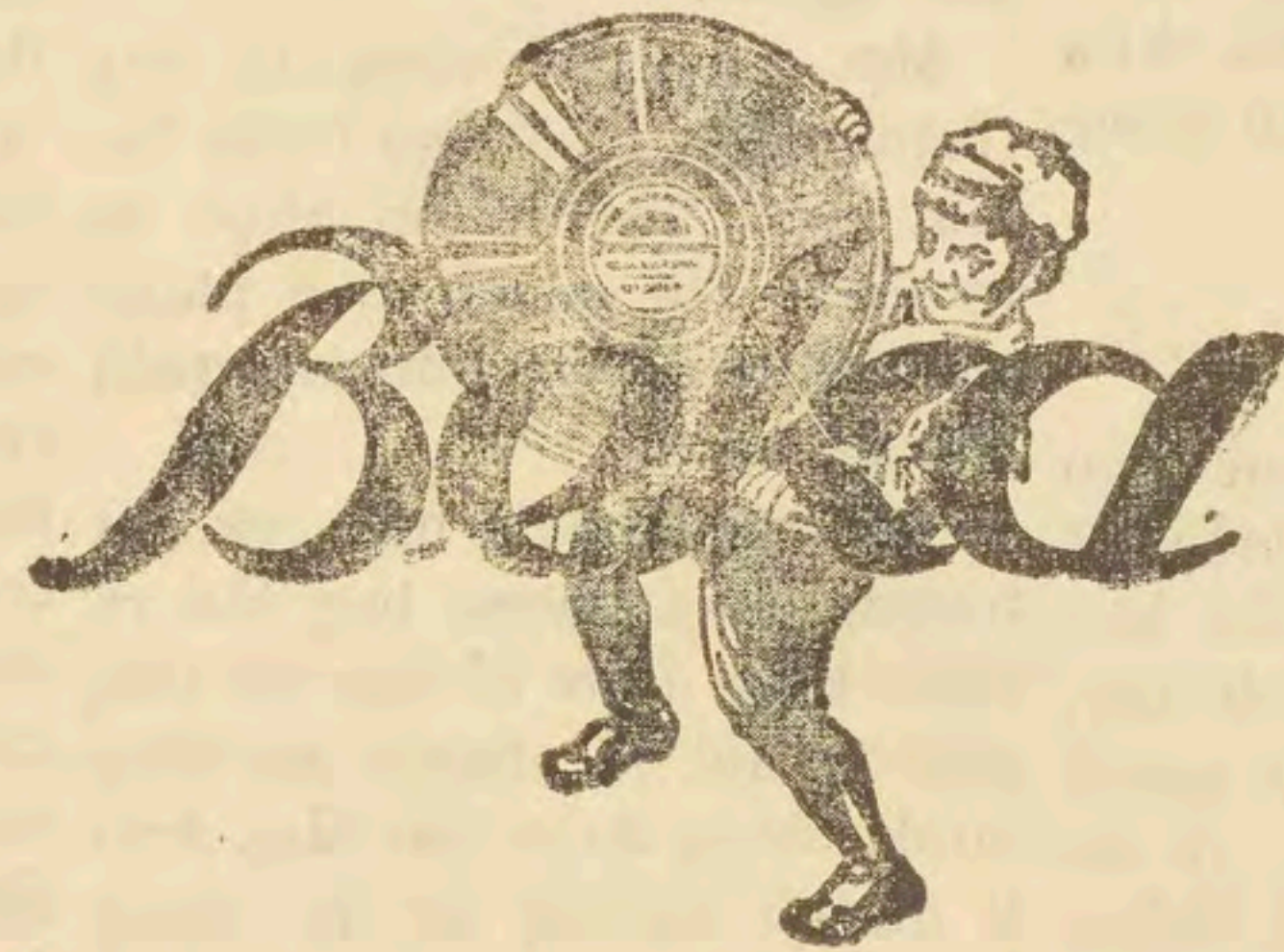
Tổng Đại-lý trong cõi Đông-Pháp.

GRANDE PHARMACIE DE SAIGON
Nguyễn - van - Cao

Docteur en Pharmacie

122 124, Bd. Bonard (ngang nhà Thương-Thị) SAIGON

MỚI QUAY KỲ DẦU



DIA 1938

Hội Catalogue 1938 :

J. KELLER, Importation

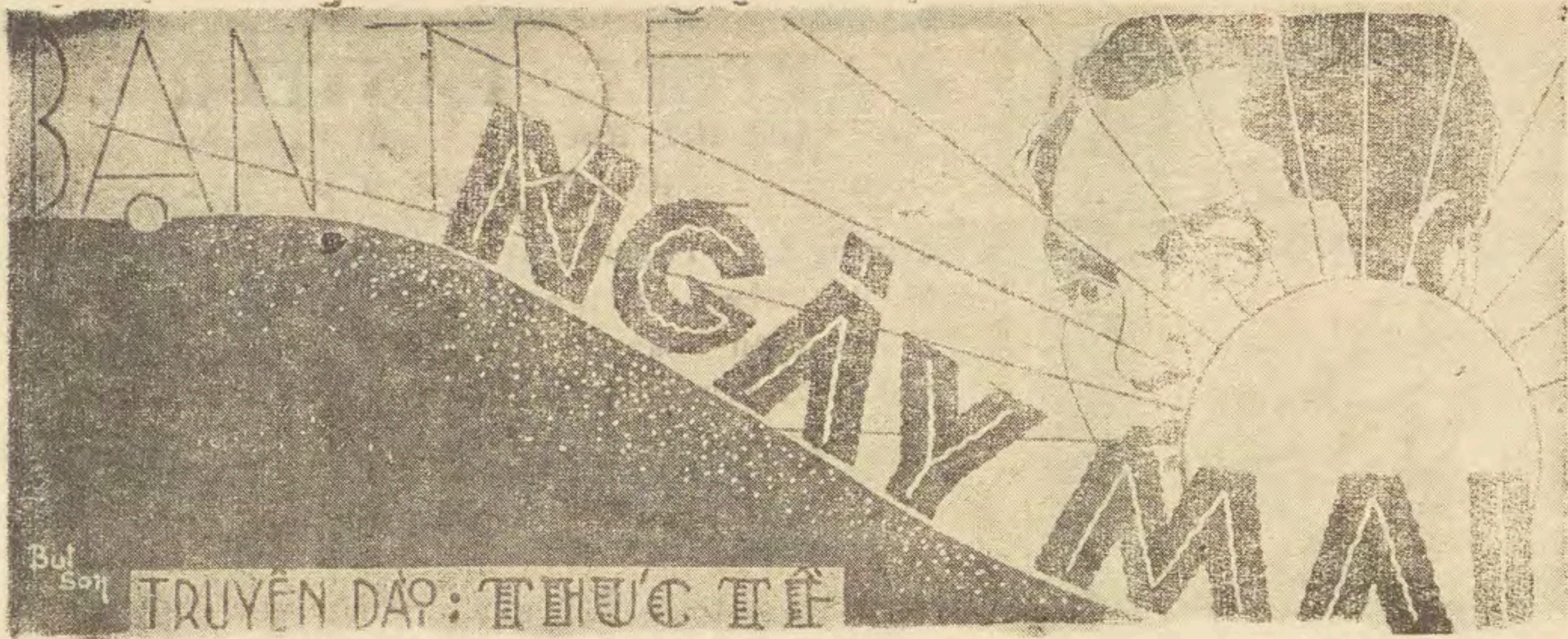
72 rue Mac-Mahon - SAIGON

Phụng - Hảo

Phước - Cường

Tài - từ Radio

Hát bộ H.T. Phú



THIỆN hạ ra về cả rồi, chỉ còn lại năm bảy người Phù Dung nữa. Vì ai, nếu không thiết thọ ăn hút ở đó và Triết. Gió khuya lọt vào làm chàng lạnh tận trong tâm hồn. Một bầu không khí tê ngắt và buồn thẫm đè nặng. Tiếng ro ro găng gỗ của một anh chàng hút thuốc nhựa kéo nghe rõ mồn một.

Triết đếm những chấm sáng trên tường do ánh đèn khi bên ngoài xuyên qua mấy lỗ hở chiếu vào và để tai nghe tiếng giấy nhứt trịnh lớt lưng kêu dưới sức trần trố. Đứng kia, một người ngồi dậy đốt đèn lên, lấy cây tiem xoi xuống kết vắn bắt rệp, cử động như một bóng ma trong đêm tối. Nghe tiếng xe bò chở rau cải ra chợ rầm rộ đi trong đêm khuya, chàng nghĩ thẹn cho tuổi trẻ lười biếng, chìm đắm, không ra sức làm việc như mọi người. Nhon đó nghĩ lại chàng càng xót cho thân thể của mình, không ngờ đến phải bệ đặc hư hỏng đến nước này lặn.

Tiếng chuông đồng hồ gõ chậm rãi lạnh lùng như điềm lại cho chàng biết từng bước sa ngã của chàng và như đọc rõ cái án chết của chàng.

Lần lần, Triết mang máng hiểu rằng đời chàng đã đến một khúc quanh nguy hiểm và cố chùng như chàng đã đâm chìm xuống sâu quá không còn mong gượng lên nổi nữa.

VIII

Không ai hiểu thuốc phiện cho bằng anh ghiền. Nhưng hiểu hết thấy mà vẫn hút, đó là cái hèn yếu của người đời. Năm lơ mơ, Triết lơ đãng nghe một người bạn ghiền có học thức và có những tư tưởng xã hội tố những nỗi oán hận về sự xã hội đã dung túng á phiện và bao nhiêu người dùng nó.

— Người ta sẽ lấy làm đau đớn lúc biết rằng theo con số chính thức — con số chính thức thôi! — một mình Nam-kỳ năm 1937 tiêu thụ gần 20.000 ki-lô á-phiện. Người ta còn sẽ giật mình thêm nữa lúc hay rằng ở địa phương Saigon-Cholon có gần 500 tiem công yên mỗi lần ở Hội-dồng quản hạt cũng như ở Đại Hội đồng Kinh tế lý tài, hễ có một ông nghị nào đứng lên kêu gào nhà nước về dân tộc bị trị sắp mắc nạn trụy lạc để tiêu vong thì người đại diện của Chánh Phủ viện lý lẽ về công quỹ mà phải đối. Thế là công cuộc chiến đấu với á phiện lại vẫn buông xuôi. Rồi số người ghiền cứ tăng mãi lên để một ngày kia có lẽ sẽ không còn ai

thấy chàng say sưa kéo điếu thuốc chỉ một hơi dài đã trộm liếc chàng mà mỉm cười một cách sâu xa, chàng đã nuốt nước bọt lúc người ta đương làm điếu thuốc đầu cho chàng và chàng đã có chút không bằng lòng mỗi khi anh em chưa kịp mời chàng kéo. Bởi vậy một lần chàng đã nhứt định «tổp» bót lại.

Chàng nghĩ ở nhà. Thì lúc ấy một buổi buồn mênh mông như chực sẵn để chờ hãm hại chàng. Chàng cảm thấy mình trống trải, thiếu thốn và tro trọi đảo đảo.

Trong đầu óc chàng lúc ấy nổi lên một trận giông tố dữ dội. Tri chàng thành ra chỗ giao phong của hai sức mạnh: lòng ham sống và thói quen. Ý nghĩ chàng vì thế có những mâu thuẫn rất buồn cười. Tuy gượng gượng ở nhà, chàng vẫn thầm mong rằng sẽ có một người bạn nào ở dưới tiem đến rủ chàng đi hút. Chàng vừa đi trốn những người có thể rủ ren chàng vào cũi chết nhưng lại vừa đi tìm họ. Và tuy tính rằng chỉ đi tìm một vòng quanh chợ để giải khuây, hai chân chàng lại cứ tuân theo một cảm dỗ mãnh liệt và cứ bẻ về phía đường Lefèvre. Ở chàng, chí quả quyết chỉ nhồm dậy từng chập mà thôi, nên có một lần người ta thấy chàng đi đến gần tiem rồi lại bỗng nhảy lên xe kéo về nhà vội vàng và sợ sệt như một người trốn nợ.

Chính lúc ấy cái hình ảnh của á phiện hiện ra trần trụi ghê tởm quá làm cho chàng thất kinh, chạy trốn. Tuy nhiên hôm sau, khi chí quả quyết đã hơi yếu rồi chàng lại vào tiem, tự dối rằng chỉ để nằm chơi. Người ta mời lần đầu chàng chối từ, lần thứ 2 chàng còn chối từ nhưng qua lần thứ ba chàng đã run rẩy nắm lấy ống, hẳn học kéo một hơi dài như muốn trả thù ai hay một cái gì vậy. Thế là bữa ấy chàng hút nhiều hơn mấy đêm khác. Hút xong, say sưa một nhọc, chàng lại tự tức tối tự khinh khi, tự nguyện rửa và tự thề rằng đêm mai sẽ bỏ. Nhưng đến mai, đầu lại vào đó và cứ như thế, trên còn đường đưa về làng Bep chàng càng ngày càng đi sâu vào.

Chánh mắng là đồ ngu trong lúc làm việc. Ông ta tủi nhục và tự thẹn. Thì lại đã có á phiện châu chực để làm cho ông quên cái hận ấy đi.

Một cậu thanh niên vừa ra trường chưa được bao lâu và chưa kiếm được số làm vội oán giận xã hội về chuyện sự sống mình không được bảo đảm. Anh ta đi tìm những an ủi trong khói thuốc phiện.

Thế là vô số thanh niên tìm tiêu khiển ở thứ độc dược ấy để ghiền trong thành phố Saigon. Nhà báo mất số làm, có gái chơi chưa kiếm được nhơn tình, anh lính tây bị vợ bắt được quã tang ngũ với người đàn bà khác; ông nhà văn muốn tìm đầu đề, tất cả các hạng người ấy đều nếm qua á phiện để phải quần quai dưới vấu ghê gớm của nó và để mất cả sức khỏe, chí khí và nhơn cách ở đời. Hút liên tiếp luôn mười mấy hôm, Triết biết mình sắp ghiền và thấy mình như người đứng trên miệng vực thẳm. Chàng biết rằng nếu bước thêm một bước nữa thì sẽ bị lún tằm xuống nên cố hết sức giữ chân lại.

Vì nhiều cái đã làm cho Triết hiểu rằng mình gần «thiệt thọ» mất thôi: Người bời tiem

thấy chàng say sưa kéo điếu thuốc chỉ một hơi dài đã trộm liếc chàng mà mỉm cười một cách sâu xa, chàng đã nuốt nước bọt lúc người ta đương làm điếu thuốc đầu cho chàng và chàng đã có chút không bằng lòng mỗi khi anh em chưa kịp mời chàng kéo. Bởi vậy một lần chàng đã nhứt định «tổp» bót lại.

Chàng nghĩ ở nhà. Thì lúc ấy một buổi buồn mênh mông như chực sẵn để chờ hãm hại chàng. Chàng cảm thấy mình trống trải, thiếu thốn và tro trọi đảo đảo.

Trong đầu óc chàng lúc ấy nổi lên một trận giông tố dữ dội. Tri chàng thành ra chỗ giao phong của hai sức mạnh: lòng ham sống và thói quen. Ý nghĩ chàng vì thế có những mâu thuẫn rất buồn cười. Tuy gượng gượng ở nhà, chàng vẫn thầm mong rằng sẽ có một người bạn nào ở dưới tiem đến rủ chàng đi hút. Chàng vừa đi trốn những người có thể rủ ren chàng vào cũi chết nhưng lại vừa đi tìm họ. Và tuy tính rằng chỉ đi tìm một vòng quanh chợ để giải khuây, hai chân chàng lại cứ tuân theo một cảm dỗ mãnh liệt và cứ bẻ về phía đường Lefèvre. Ở chàng, chí quả quyết chỉ nhồm dậy từng chập mà thôi, nên có một lần người ta thấy chàng đi đến gần tiem rồi lại bỗng nhảy lên xe kéo về nhà vội vàng và sợ sệt như một người trốn nợ.

Chính lúc ấy cái hình ảnh của á phiện hiện ra trần trụi ghê tởm quá làm cho chàng thất kinh, chạy trốn. Tuy nhiên hôm sau, khi chí quả quyết đã hơi yếu rồi chàng lại vào tiem, tự dối rằng chỉ để nằm chơi. Người ta mời lần đầu chàng chối từ, lần thứ 2 chàng còn chối từ nhưng qua lần thứ ba chàng đã run rẩy nắm lấy ống, hẳn học kéo một hơi dài như muốn trả thù ai hay một cái gì vậy. Thế là bữa ấy chàng hút nhiều hơn mấy đêm khác. Hút xong, say sưa một nhọc, chàng lại tự tức tối tự khinh khi, tự nguyện rửa và tự thề rằng đêm mai sẽ bỏ. Nhưng đến mai, đầu lại vào đó và cứ như thế, trên còn đường đưa về làng Bep chàng càng ngày càng đi sâu vào.

ta nhận thấy thất vọng như một thi chàng lại không có lấy một vụ tự sát hồi hã. Triết lơ mơ bồn phẫn, một tình thương gì biết rằng mình sắp nguy mất để níu chàng lại. Cha mẹ chàng rồi. Chí quả quyết của chàng đều khuất núi, chàng chẳng như tiêu tán cả theo làn khói có anh em bè bạn, nhơn tình, thuốc đen. Cơ-thể của chàng Bước đường sa ngã của chàng không thể gì gượng nổi nữa. thành ra thiệt phóng khoáng mà cả xã hội chung quanh chàng tự do, không có một phần động như đều toa rập, «muru sĩ» với lực nào bên ngoài ngăn cản.

Chàng đau đớn thấy mình được. Chàng đi đến đâu cũng chết lần hồi, chết ở ngoài hình thấy một tiem hút, đi chơi nơi thê và ở trong tâm hồn. Chàng nào cũng gặp một người mời còn khổ sở lúc thấy mình trở hút và còn mùi thuốc phiện nên hẳn chắt, xấu xa, gần đề thì cứ đeo đuổi theo chàng tiem. Chàng đột nhiên coi lớn hoài, không nhả nhòm, không đồng tiền và không dám tiêu buông tha. Chàng không biết xài gì ngoài ra ăn qua loa và chạy đi về đâu để trốn cái ám hút cho thiệt đã. Nếu trong ảnh ghê gớm kia. Có lần chàng lưng chàng có bốn cái chỉ đi đi Cáp để nhứt định tìm sự hút hai ngao thì đầu gặp chuyện quên lãng thuốc phiện trong gió và nước biển nhưng tối lại hạn đói chưa ăn cơm chàng chàng cũng lại lò rơ đi kiểm cũng có thể nhẩn tâm cần rằng tiem hút.

Triết thấy mình như một lữ khách lạc loài trong một đêm tối trôi giữa khoảng đồng không mờ mông quanh. Chàng đã kêu cứu nhưng mọi người đều như không thèm để tai nghe. Cái cảnh hấp hối của chàng bất

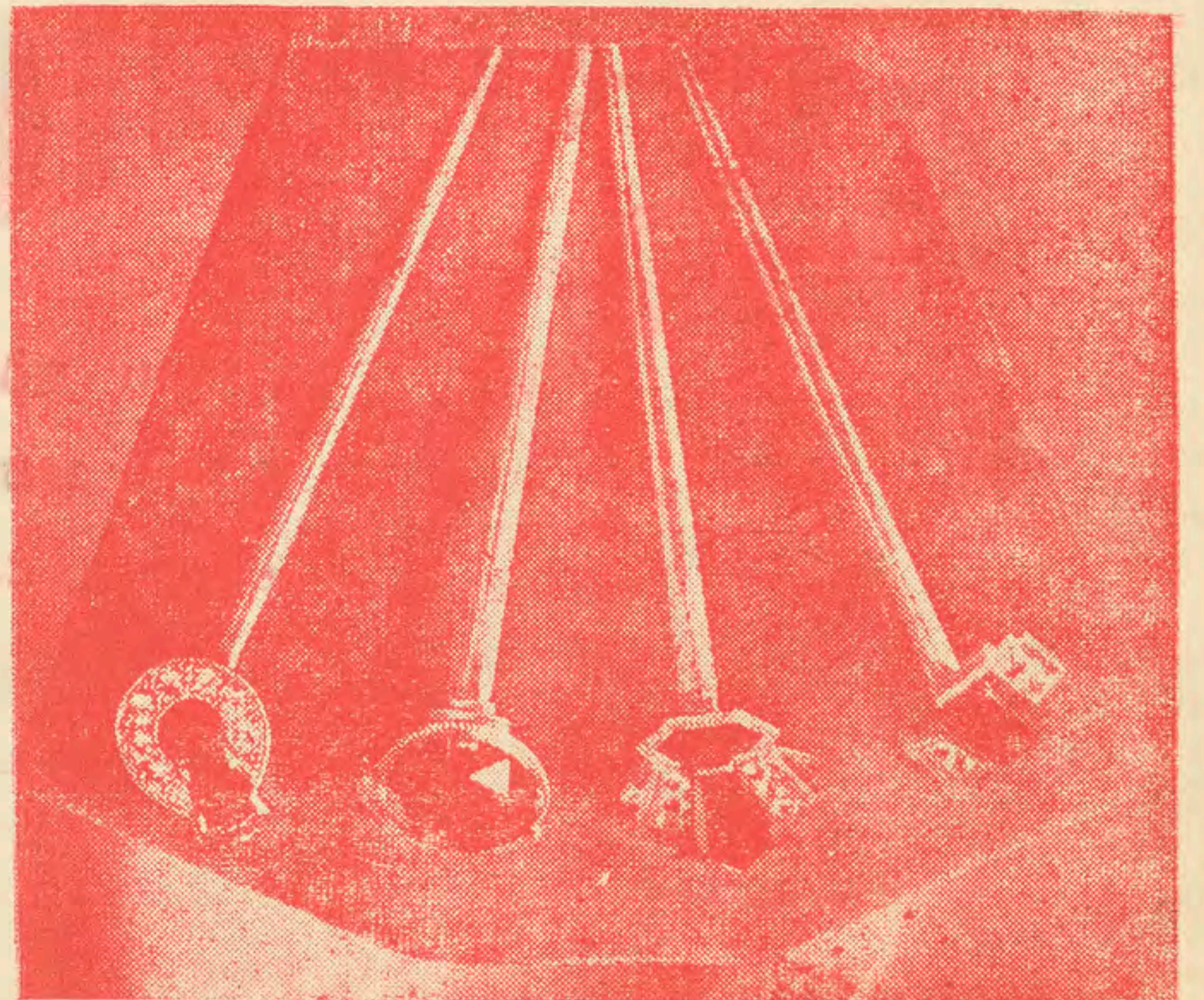
Tuy nhiên đêm đêm khi tỉnh chàng nghĩ đến cái cảnh chết chầm chậm của người bị sa lầy nỗi đau khổ cũng tỉnh theo và mà nhà đại văn hào Victor Hugo đã tả trong một quyển chông mặt như mình đương sách tiểu thuyết chàng đọc ngày đầu vào chiếc gối sành và thồn còn ở nhà trường. Chàng càng thức, thồn thức... Triết biết ngày càng lút xuống trong khi rằng mình là một người đã chết chung quanh chàng, cuộc đời rồi nhưng chưa chôn, mà cái cứ quay cuồng thần nhiên, bình

Triết muốn chỗi dậy nhưng không muốn nổi. Chàng cố tìm một sợi giây gì, một tấm ván gì để bám lấy nó cho khỏi chìm nhưng không có. Bỗng bẻ chỉ là Triết lơ mơ hiểu rằng từ đây đêm tối dày đặc đặc, chàng trong (đời chàng đã có một cái chẳng thấy một ánh lửa nào soi gi gây đổ không phương cứu được. Chàng có cái cảm giác chữa, lần từ hổ nọ đến hầm kia

Trong phút nguy khốn ấy

(Còn nữa)

Nĩa dặt tóc



Hình trên đây là nĩa dặt tóc làm bằng vàng trắng đã đen nhận hội xoàn tám mới thật đẹp giá từ 10p. — 12p. — 15p. mỗi cây. Còn nhiều kiểu khác bằng vàng tây. Mới làm rồi trong tháng Avril bông tai khóa dận vỏ vàng tây: kiểu bát giác — kiểu trái tim — kiểu chữ S — kiểu mẫu đơn — kiểu trứng cá — kiểu bèo mới — nhận hội xoàn mới nước lải sương — nước dầu hôi giá từ: 9p. — hội xoàn 5 ly — 10p. hội xoàn 6 ly. 15p hội xoàn 8 ly. Mỗi món đồ nữ trang có giấy riêng bảo kiết vàng tây — hội xoàn mới dùng đời đời.

QUẬN CHÚA

21, Amiral Courbet — SAIGON